AUSTRALIAN
WAR MEMORIAL

Series number: AWM103
Control symbol: R445/3/2/2 Part 2
DPI: 300

This item is provided for private research purposes only. If you desire to use this material for publication or any other purpose you may only do so with the permission of the copyright holder.

Scan date: 14/09/2016
Reviewed: 23/12/2016

Printed on acid free paper

AWM 1 0 3

R445/3/2/2
PART 2

ARVN AWARDS TO AUSTRALIAN

PERSONNEL A-K

AUSTRALIAN WAR MEMORIAL
ACCESS STATUS
OPEN


ARVN
AWARDS
TO
AUST
PERSONNEL
A-K
DBA 949264

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Honour Medal 1st Class

NAME: FLEMING, Keith John Arthur

RANK: Lieutenant Colonel

NUMBER: 18092

APPOINTMENT: ADMS

UNIT: HQ Australian Force Vietnam

CORPS: RAAMC

DATE OF ARRIVAL: 18 Mar 71

DATE OF DEPARTURE SVN: 23 Dec 71

NARRATIVE

This exemplary officer is highly qualified in the Medical field and has used this professional skill to the benefit of all persons.

Lt Col Fleming has shown outstanding leadership qualities in his unstinting efforts to ensure that the highest standard of medical treatment was always available to those in need regardless of the Force served. In addition he developed and sustained a close liaison with his counterparts in the Republic of Vietnam Armed Forces and the other Free World Forces which has resulted in considerable mutual benefit. By his enthusiasm Lt Col Fleming contributed greatly toward the provision of stores and equipment to the Vi Dan hospital project.

His exceptional dedication has inspired much respect and brings great credit on himself and the Australian Army.

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Honour Medal 1st Class

NAME: FLEMING, Keith John Arthur

RANK: Lieutenant Colonel

NUMBER: 18092

APPOINTMENT: ADMS

UNIT: HQ Australian Force Vietnam

CORPS: RAAMC

DATE OF ARRIVAL: 18 Mar 71

DATE OF DEPARTURE SVN: 23 Dec 71

NARRATIVE

This exemplary officer is highly qualified in the Medical field and has used this professional skill to the benefit of all persons.

Lt Col Fleming has shown outstanding leadership qualities in his unstinting efforts to ensure that the highest standard of medical treatment was always available to those in need regardless of the Force served. In addition he developed and sustained a close liaison with his counterparts in the Republic of Vietnam Armed Forces and the other Free World Forces which has resulted in considerable mutual benefit. By his enthusiasm Lt Col Fleming contributed greatly toward the provision of stores and equipment to the Vi Dan hospital project.

His exceptional dedication has inspired much respect and brings great credit on himself and the Australian Army.

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Honour Medal 1st Class

NAME: FLEMING, Keith John Arthur

RANK: Lieutenant Colonel

NUMBER: 18092

APPOINTMENT: ADMS

UNIT: HQ Australian Force Vietnam

CORPS: RAAMC

DATE OF ARRIVAL: 18 Mar 71

DATE OF DEPARTURE SVN: 23 Dec 71

NARRATIVE

This exemplary officer is highly qualified in the Medical field and has used this professional skill to the benefit of all persons.

Lt Col Fleming has shown outstanding leadership qualities in his unstinting efforts to ensure that the highest standard of medical treatment was always available to those in need regardless of the Force served. In addition he developed and sustained a close liaison with his counterparts in the Republic of Vietnam Armed Forces and the other Free World Forces which has resulted in considerable mutual benefit. By his enthusiasm Lt Col Fleming contributed greatly toward the provision of stores and equipment to the Vi Dan hospital project.

His exceptional dedication has inspired much respect and brings great credit on himself and the Australian Army.

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Honour Medal 1st Class

NAME: FLEMING, Keith John Arthur

RANK: Lieutenant Colonel

NUMBER: 18092

APPOINTMENT: ADMS

UNIT: HQ Australian Force Vietnam

CORPS: RAAMC

DATE OF ARRIVAL: 18 Mar 71

DATE OF DEPARTURE SVN: 23 Dec 71

NARRATIVE

This exemplary officer is highly qualified in the Medical field and has used this professional skill to the benefit of all persons.

Lt Col Fleming has shown outstanding leadership qualities in his unstinting efforts to ensure that the highest standard of medical treatment was always available to those in need regardless of the Force served. In addition he developed and sustained a close liaison with his counterparts in the Republic of Vietnam Armed Forces and the other Free World Forces which has resulted in considerable mutual benefit. By his enthusiasm Lt Col Fleming contributed greatly toward the provision of stores and equipment to the Vi Dan hospital project.

His exceptional dedication has inspired much respect and brings great credit on himself and the Australian Army.

KIH

THE FISRT AUSTRALIAN TASK FORCE

SUBJECT: VIETNAMESE AWARD

-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-

1) Tên họ: PETER FALKLAND
   Name
2) Số quân: 3390
   Army Ser No
3) Cấp bậc: COLONEL
   Rank
4) Chức vụ: Deputy Commander
   Position
5) Đơn vị : 1 Australian Task Force
   Unit
6) Thời gian đến VN: 22 Jan 1970
   Coming day to VN
7) Thời gian rời VN: 25 Nov 1970
   DEROS
8) Đã có chiến thương chưa?
   Combat wound?
9) Đã có đề nghị huy chương VN lần nào chưa?
   Former Citation?
10) Loại huy chương đề nghị:
   Type of award:
   ARMY DISTINGUISHED SERVICE MEDAL, SECOND CLASS

RECOMMENDED JUSTIFICATION

Colonel Falkland joined the Fisrt Australian Task Force in Vietnam on 22nd January 1970. As Deputy Commander, he has been responsible for co-ordination of the staff in planning and execution of both operations and administration. In particular, he has been responsible for the internal defense of the Task Force Base at Nui Dat.

The Fisrt Australian Task Force has killed 395 and captured 59 Viet Cong during Colonel Falkland's tour of duty. It has co-operated with Goverment of Vietnam Forces in Phước Tuy Province in many pacification and civic action projects. Colonel Falkland has commanded the Task Force during periods when the Commander has been absent, notably during the battle in the Long Hai mountains in Febuary 1970. His command and control of the battle during this period was exemplary.

The success enjoyed by the Task Force and Goverment Forces in their common cause against the enemy owes much to the leadership, devotion to duty and professional excellence of Colonel Falkland.

-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-o-

W G Henderson

(W. G. HENDERSON)
Brigadier
Commander
1st Australian Task Force.

27 SEP 1970

[%] HIẾN ĐOÀN I ÚC-ĐẠI-LỢI

V/v ân thưởng huy-chương Việt-Nam

-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O

1) Tên họ : PETER FALKLAND

2) Số quân : 3390

3) Cấp bậc : Đại - Tá

4) Chức vụ : Chỉ huy Phó

5) Đơn vị : Chiến đoàn 1 ÚC-ĐẠI-LỢI

6) Thời gian đến Việt-Nam : 22-01-70

7) Thời gian rời Việt-Nam : 25-11-70

8) Đã có chiến thương chưa ?

9) Đã có đề nghị huy chương Việt-Nam lần nào chưa ?

10) Loại huy chương đề nghị : Lục quân Huân chương đệ I hạng .

Đề nghị công trạng Đại-Tá FALKLAND đến Chiến đoàn 1 ÚC-ĐẠI-LỢI tại Việt-Nam vào ngày 22 tháng 01 năm 1970 với chức vụ Chỉ Huy Phó, Ông đã giữ trách nhiệm phối hợp Bộ Tham-mưu Chiến-đoàn về kế hoạch và thi hành những kế hoạch hành quân và hành chánh , ngoài ra ông cò lãnh trách nhiệm về phòng thủ nội bộ của Chiến đoàn tại Núi-Đất.

Với sự góp phần của Đại-Tá FALKLAND Chiến-đoàn 1 Úc-Đại-Lợi đã loại được 395 Việt-Cộng tại chiến-trường và bắt sống 59 VC trong nhiệm kỳ phục vụ của Đại-Tá FALKLAND tính đến ngày 27-9-1970. Đã hợp tác với chính-quyền địa-phương tỉnh Phước-Tuy trong nhiều cuộc hành quân bình địnhvà đề án Dân-sự-vụ.

Đại-Tá FALKLAND cũng đã chỉ huy Chiến-đoàn 1 Úc-Đại-Lợi trong khi vị Chỉ huy Trưởng vắng mặt, đặc biệt nhất trong trận đánh tại núi Long-Hải vào tháng 2 năm 1970 . Sự chỉ huy và điều động của ông trong trận đánh rất đáng được tiêu biểu.

Sự thành công rực rỡ của Chiến-đoàn ÚC và lực lượng địa phương trong công tác diệt Cộng cho lý tưởng chung đã đạt được tại địa-phương, một phần lớn cũng là nhờ ở tài lãnh đạo, sự tận tâm trong trách vụ và tài năng chuyên nghiệp tuyệt vời của Đại-Tá FALKLAND.

-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O-O

REPUBLIC OF VIETNAM
REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES
III CORPS & MILITARY REGION 3
STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERAL DIVISION

OFFICIAL ORDER

No: 144/QDIII&QK3/CL/ADBT.

Chief of Joint General Staff,
Republic of Vietnam Armed Forces.

-----oOo-----

- Considering Ordinance No.10-b dated 15/8/1950 creating the Cross of Gallantry Medal.

- Considering Decree No.74-b/QT dated 15/8/1950 and subsequent documents prescribing the procedures of awarding the Cross of Gallantry Medal.

- Considering Decree No.614-a/TT/SL dated 01/7/70 prescribing the organization system of the National Defense and the Republic of Vietnam Armed Forces.

- Considering Directive No.655-402 dated 23/2/71 prescribing the rights of awarding of medals in the RVN Armed Forces.

CITES

A) AT DIVISION LEVEL

- IAN DOUGLAS FARRANT, 2ND LIEUTENANT, 73112, AUSTRALIAN TASK FORCE.

An outstanding troop leader who has served with C Sqn, 1 Armd Regiment, 1 st Australian Task Force.

Particularly on 31 July 1971, while leading his troop to reinforce a friendly unit in Phuoc Tuy Province, though the enemy fire from a bunker system still continued to fire fiercely, Lieutenant FARRANT has exposed himself to the hostile fire to manoeuvre his tank to attack at the enemy frank. In doing so, he has caused the enemy to run away. 08 enemy bodies and a number of important equipments and ammunition were left behind.

This citation is enclosed with a Cross of Gallantry Medal with Silver Star.

APO, 3.177, 02 October 1971
For. General CAO VAN VIEN
Chief, Joint General Staff, RVNAF
Lt General NGUYEN VAN MINH
Commanding General, III Corps&MR 3
(Signed and sealed)

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN CHUNG VIET-QUAN-KHU 3
PC THAM MUU
PHONG TONG QUAN TRI

CONG LENH SO: 144 /QDIII+QK3/CL/ADBT

TONG THAM MUU TRUONG
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA

Chieu Du so 10-b ngay 15/8/1950 tac lap Anh-Dung Boi-Tinh.
Chieu Sac-Lenh so 74-b/QT ngay 15/8/1950 va cac van kien he tiep an dinh the thuc an thuong Anh-Dung Boi-Tinh.
Chieu Sac-Lenh so 614-a/TT/SL ngay 1/7/70 an dinh he thong to chuc Quoc-Phong va Quan-Luc Viet-Nam Cong-Hoa.
Chieu Huan-Thi so 655-402 ngay 23/2/71 an dinh that quyen an thuong va huy tang huy chuong trong QLVNCH.

TUYEN DUONG CONG TRANG

A/- Thuoc SU-DOAN

-IAN DOUGLAS FARRANT, Second Lieutenant - 7311? - AUSTRALIAN TASK FORCE

Chi-Doi-Truong thuoc Thiet-Doan 9 Chien-Doan Hoang Gia Ha-Dai-Loi.
Dac biet trong cuoc tiep-Vien cho don vi ban vao ngay 31.7.71 tai vung Phuoc-Tuy, mac dau hoa luc cua dich quan su ham tru an ban va du doan Thieu-Uy FARRANT van can dam dieu dong Trung-Doi xung phong danh boc ngang hong dich khien chung roi loan hang ngu bo chay tan loan, het cua ha sat 8 tan giac Cong tai cho tich thu mot so dan duoc va quan dung quan trang.

-EDWARD LOUIS DESFONTAINES, Sergeant (336)- AUSTRALIAN TASK FORCE

Khanh binh thuoc Tieu-Doan 3 Chien Doan Hoang-Gia Ha-Dai-Loi.
Xuat sac trong cuoc hanh quan lung dich tai vung Phuoc-Tuy ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong san Bac Viet Trung-si DESFONTAINES da khinh thuong tinh mang sat canh cung dong doi tien duoi hoa luc dich tan cong manh liet vao hang quan dich buoc chung phai rut lui, mang lai nhieu thang loi ve vang ve cho don vi.

-GRAHAM DOUGLAS SMITH, Corporal (VA1?291- AUSTRALIAN TASK FORCE

Truong Toan tuan tham thuoc Dai-Doi ĐĐC Chien-Doan Hoang-Gia/UDL.
Huu cong trong cuoc tuan tham tai vung Phuoc-Tuy vao trung tuan thang 7/71, khi don vi cham sung voi dich, Ha-si SMITH da can dam, bat chuat hoi ngay hien cung dong ban chien dau dung cam xin phi phao canh kich chinh xac khien dich phai bo chay tan loan de lai 11 xac chet cung nhieu dan duoc va tai lieu quan trang quan dung.

TUYEN DUONG CONG TRANG NAY CO KEM ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO BAC

B/- Thuoc LU-DOAN

-MARVIN MAXWELL HIND, Second Lieutenant -3138385 -AUSTRALIEN TASK FORCE

Chi-Doi-Truong thuoc Thiet-Doan 6 Chien-Doan Hoang-Gia/UDL
Hoi danh trong cuoc tang vien cho don vi ban dang tan cong vao he thong tru an cua dich quan tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 7.6.71. Thieu-Uy HIND da can dam truoc hon bua dich hung dan chi dai ban chinh xac vao cac vi tri an nup va dan truoc hon bua dich hung dan chi dai ban chinh xac vao cac vi tri an nup va nhung o mung cung dong cua doi phuong, tao uu the thuan tien cho don vi ban tiem chiem mua tieu, mang lai thang loi ve vang ve cho don vi.

...../2 .....

-STANISLAW HANUSZEWICZ, Corporal, 327[illegible]- AUSTRALIEN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Thiet-Doan 6 Chien Doan 1 Hoang Gia/UDL

Xuat sac vao ngay 25.6.71 khi don vi tan cong vao vi tri an nup cua quan Cong-San thuoc vung Phuoc-Tuy, Ha-si HANUSZEWICZ da khinh thuong tinh mang sat canh cung dong ban chien dau, mac dau da bi thuong nhung van anh dung chien dau dung manh khien chung phai rut lui voi su ton that nang ne ve nhan mang va vu khi.

-ADRIAN MARK BLACKER, Corporal . 1200895. AUSTRALIAN TASK FORCE .

To pho to tuan tham thuoc chien doan 1 Hoang Gia/UDL .

Hai cong trong cuoc tham sat dia the tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 31.6.71, mac dau lot vao o phuc kich cua quan Cong-San nhung Ha-si [illegible] van binh tinh va can dam cung cac ban dong doi chien dau dung cam tao the phan cong khien dich quan tan loan hang ngu phai rut lui. Ket qua 4 dich quan bi ha tai cho thau mot so tai lieu va quan dung.

-NEVILLE RAYMOND WALKER, Lance Corporal . 1736785. AUSTRALIAN TASK FORCE.

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 chien doan Hoang Gia Uc-Dai-Loi.

Dac biet trong cuoc hanh quan tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong-San Bac-Viet, Binh 1 WALKER da xem thuong tinh mang xung phong tien len hang dau dung vu khi ca nhan ban xoi xa vao hang quan dich khien chung nung thephai rut lui voi su tham bai nang ne va nhan mang va vu khi.

-JOHN. WILLIAM CHARLTON - Private . 1735946 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 Chien Doan Hoang Gia/UDL .

Xuat sac trong cuoc hanh quan tai vung Phuoc-Tuy ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong-San Bac-Viet, Binh 2 CHARLTON da xem thuong tinh mang sat canh cung ban dong doi chien dau manh liet, gay cho chung nhieu ton that dang ke .

TUYEN DUONG CONG TRANG NAY CO KEM ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO DONG .

KBC.3.177, ngay 02 thang 10 nam 1971

TUM.Dai-Thuong CAO-VAN-VIEN
Tong Tham-Muu-Truong QLVNCH
Trung-Tuong NGUYEN-VAN-MINH
Tu-Lenh Quan-Doan III va QK3

NOI NHAN
- Chien-Doan 1/HG/UDL 'De tong dat'
- Bo Tong Tham-Muu/P.TQT 'De kinh tuong'
- Uy Ban Dieu Hanh Quan-Vien The-Gioi Tu-Do tai Viet-Nam 'De tuyneki'
- BTL/TRAC 'De tuong'
- Ho so
- Luu tru .

REPUBLIC OF VIET NAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Army Distinguished Service Order, 2nd Class.

Name: Falkland, Peter

Rank: Colonel

No.: 3390

* Posting: Deputy Commander, 1ATF

* Unit: 1ATF

* ~~Nationality~~:

* ~~Corps~~:

* Tour of Duty:-
* From: 22.1.70 To: 25.11.70

* ~~Date RTA~~:

* ~~Previous VN Awards~~:

* Delete whichever are not applicable.

REASONS FOR PROPOSAL

Col. Falkland is a distinguished and very experienced Australian combat officer. During his service in Vietnam as Deputy Commander, 1ATF, Col. Falkland's devotion to duty was very high. He compiled and studied operational plans, co-operated closely with Phuoc Tuy civil officials regarding the execution and developement of pacification plans, civil affairs proposals and he also supported the Phuoc Tuy RF/PF operations against the VC obtaining favourable results, thus creating confidence in the local people. This was shown during an operation in Feb 70, at MINH DAM Secret Zone, when they clashed with an approximate VC company. Colonel Falkland skillfully surrounded the enemy and personally commanded the clearance of the battlefield, inflicting heavy casualties and weapons losses against the enemy.

Recommended by:

As a result of the operations commanded by Col Falkland, 395 enemy were killed, 59 PWs captured, numerous weapons and important equipment captured.

As a result of the above, Col. Peter Falkland has greatly contributed to the freedom of the South Vietnamese people, and is therefore very worthy to be awarded the Army Distinguished Service Order, 2nd Class.

Comments by:

Translation by: Lopl Stramski
G5 (Int) HQ 4CV

AO. 3177, 7.11.70.
Major General DO-CAO-TRI
HQ III Corps, 3MZ.
(Signed & Sealed)

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN KHU 3

AN THUONG LUC QUAN HUAN CHUONG DE II HANG .

Ten : FAIKLAND

Ho : PETER

Cap bac : Colonel

So quan : 3390

Don vi : 1 St Australian Task Force .

Chuc vu:
Deputy Cammander

Phuong tich chien tranh.
Thiem ky tai VietNam

Tu 22.I.70 den 25.11.70.

Chuong su da duoc an-thuong Bao-Quoc Huan-Chuong hay Quang-Cong Doi-Minh chua .

I.- LY DO DE - NGHI :

Cap Chi huy thuoc Quan-Luc Hoang-Gia Uc-Dai-Loi uu tu, giau kinh nghiem chien truong.

Trong suot thoi gian hoat dong tai VN den nay voi chuc vu Chi Huy-Pho Chien Doan I Hoang Gia Uc-Dai-Loi, Dai-Ta FAIKLAND da luon luon neu cao tinh than trach nhiem, tich cuc lanh dao don vi nghien cuu dich tinh soan thao ke hoach hanh quan tao thanh Cong Quan, hop tac chat che voi Chanh quyen tinh Phuoc-Tuy trong viec thuc thi va phat trien cac ke hoach binh dinh nong thon, cac de an Dan-su Vu va yem tro cac cuoc hanh quan tieu diet ha tang co so dich cua cac Don vi DPQ.NQ Phuoc-Tuy thu doat duoc nhieu ket qua mong muon, dong thoi gay nhieu tin tuong voi dan chung dia phuong .

Dac biet dang ghi nhanmhat la trong cuoc hanh quan cham sung voi khoang I Dai-Doi Cong quan trong thang 2/1970 tai Mat Khu Minh-Dam, Dai-Ta da kheo leo dieu quan bao vay luc luong dich va dich than chi huy cac canh quan thanh toan nhanh chong chien truong, gay ton that nang ne ve nhan mang va vu khi cho doi phuong.

Tong ket trong cac cuoc hanh quan diet Cong do Dai-Ta Chi huy da gay cho 395 Cong quan chet tai cho, bat song 59 ten khac va tich thu nhieu chien loi pham quan trong .

Voi qua trinh neu tren, Dai-Ta PETER FAIKLAND da dong gop cong lao thiet thuc vao cong cuoc bao ve ly tuong tu do cua quan dan Mien Nam VN dong thoi xung dang duoc an thuong Luc Quan Huan Chuong de II hang .

KBC.3.177 , ngay 7 tháng 11 năm 70

Trung-Tuong DO-CAO-TRI
Tu-Lenh Quan-Doan III va Quan Khu 3

BỘ TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN & QUÂN KHU 3

KBC. 3177, ngày ? 11 1970

Trung-Tướng DO-CAO-TRI
Tư Lệnh Quân Đoàn III và Quân Khu 3

Kính gởi

ĐẠI-TƯỚNG, Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH
(Bộ TTM/Phòng TQT)

Số : [illegible]/QLVNCH/(TTM/PTQT/NCV/ HC3

PHIẾU - ĐỀ

LIỆT KÊ VẮN TẮT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
Bản đề nghị ân thưởng :		KÍNH CHUYỂN
A. Lục Quân Huân Chương Đệ II hạng		
-Đại Tá PETER FALKLAND	2	"Để xin cứu xét"
B. Dân Vụ Bội Tinh hạng 1		
-Thiếu Tá FRANCIS JAMES CROSS	2	
thuộc Chiến Đoàn 1 Hoàng Gia Úc Đại Lợi	4	

SAO GỞI :
-Toàn Liên Lạc Chiến Đoàn Úc Đại Lợi
-Ủy Ban Điều Hành Quân Viện TCTD
"Để tường"
-Hồ-sơ
-Lưu-trữ.-

KT. [illegible]
Thiếu-Tướng DAO-DUY-AN, Tham Mưu Trưởng
Trung-Tá NGUYỄN-NGỌC-HỒ
Trưởng Phòng Tổng Quân Trị

KBC. 3177, ngày [illegible]

PHIẾU GỬI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU QLVNCH
PHÒNG TỔNG QUÂN-TRỊ

Kính gửi : Ủy-Ban Liên-Lạc Quân-Viện
Thế-Giới Tự-Do.

31.364
/TTM/TCT/HCh.

LIỆT KÊ VĂN KIỆN	BẢN SỐ	CƯỚC CHÚ
Bản đề-nghị ân-thưởng :		
a- <u>HUÂN-CHƯƠNG Bội-Tinh hạng</u> cho :		
- Đại-Tá PETER FALKLAND Chỉ-Huy-Phó Chiến-Đoàn I Úc-Đại-Lợi		
b- <u>ANH-DŨNG BỘI-TINH hạng</u> cho :		
- Thiếu-Tá FRANCIS J. CROSS Sĩ-quan Tùy-Viên và Cận-Vệ Ủy Chiến-Đoàn I Úc-Đại-Lợi		
<u>Cộng</u> : . .	4	

<u>CHÚ Ý</u> :

* Trân-trọng yêu-cầu Ủy-Ban tham-khảo ý-kiến Tổ-Chỉ-Huy/Lục-Lượng Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam các đề-nghị trên đây trước khi quyết-định.

Bộ Tổng-Tham-Mưu nhận thấy thành-tích của các đương-sự rất xứng đáng.*

(Xin hoàn hồ-sơ nguyên vẹn).

KBC, 10.02 ngày ____

TL. Đại-Tướng CAO VĂN VIÊN
Trung-Tướng Cao-Văn-Viên
Tổng-Tham-Mưu-Trưởng QLVNCH
KT. TRƯỞNG PHÒNG
Thiếu-Tướng
TRẦN VĂN ĐÔN

<u>Sao gửi</u> :
- BTL/Quân-Đoàn III/TTM
* để t/hàng.*
(Theo-chiếu quý Phiếu gửi số 11.214/TM/QUHTI-253/TTM/NSV/HC) ngày 7-11-1970).

445 3 2

Army Component

15 Jul 70

Lieutenant General Tran Ngoc Tam
Chairman, FWMAMC/RVNAF.

HONOURS AND AWARDS

1. Thank you very much for forwarding to me, the JGS Award Proposal for the following Australian Servicemen:

a.	WO2	D.M.	Palmer	RA Inf
b.	WO2	D.W.	Eather	RA Inf
c.	WO2	J.	Fitzgerald	RA Inf.

2. I would be pleased if you would approve the awards and have them presented in due course.

(A.L.E. FRASER)
Major General
Commander Australian Force
VIETNAM

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-DOAN I/VICT
SU-DOA[illegible] BO-BINH
KHU [illegible] CHIEN-THUAT

MẪU SỐ 2

ĐỀ-NGHỊ

TUYEN-DUONG CONG TRANG TRUOC [illegible].

Tên	: [illegible]
họ	:
Cấp bậc	: Chuẩn-Úy
Sanh tại	:
Ngày sanh	:
Số quân	: 71974
Đơn-vị	: Quân-lực Úc-Đại-Lợi.
Thời gian giúp việc trong ngạch hiện dịch	:
Thương tích chiến tranh (ngày tính chất	:
Những bản tuyên dương công trạng trước đã có	:
Đương sự đã được ân thưởng Bảo Quốc huân-chương hay Quân Công Bội Tinh chưa	:

Lý-do đề-nghị :

"Sĩ-quan Cố-vấn xuất-sắc, dũng-cảm, tích-cực hỗ-trợ cho Tiểu-đoàn VICH qua các cuộc hành-quân tại Khu Giới-Tuyến.

Đặc biệt trong cuộc hành-quân [illegible] Sơn 249/GD từ 01.. đến 282.1970 tại vùng thâm-sơn Quảng-Trị, với chức-vụ Sĩ-quan Phụ-tá Cố-vấn, qua các cuộc chạm súng với địch, Chuẩn-Úy JACK FITZGERALD đã chứng tỏ một Sĩ-quan Cố-vấn lão-luyện, phối-hợp với vị Tiểu-Đoàn-Trưởng chỉ-huy trận đánh vô cùng oanh-liệt và xin phi-pháo tác-xạ yểm-trợ hữu-hiệu, giúp Tiểu-Đoàn 1/1 thu đoạt thành-tích chiến-đấu khả-quan trong cuộc hành-quân trên.

Rất xứng-đáng được Tuyên-Dương Công-Trạng trước Binh-Đoàn".

oOo

Kbc, [illegible], ngày 16 tháng 3 năm 1970

Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-Lệnh Sư-Đoàn 1 Bộ-Binh
Kiêm Tư-Lệnh Khu 11 Chiến-Thuật

Trưởng

CONFIDENTIAL

Award Proposal.

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Bronze Star.

27974 WO Jack Fitzgerald.

Reasons for Proposal.

An exceptional a brave Adviser who was actively engaged in helping the ARVN in DMZ operations.

This was shown during Operation Lam Son 349 (phase 2) which lasted from 1-28 Feb, 70, in Quang Tri Province. During his position as Assistant Adviser he was involved in many clashes with the enemy, and he displayed his experience by co-ordinating with the Batallion Commander to control the fierce battle, and he called in effective air support which helped 1/1 Batallion attain favourable results in the above Operation.

He is very worthy of receiving the above award.

HQ 4895 dated 16 Mar 70
Maj Gen Ngo Quang Truong
HQ 1st Inf Div
HQ II CTZ
(Signed & Sealed)

Comments: 'Worthy'
HQ 4109 dated 4 Apr 70
Lt Gen Hoang Xuan Lam
HQ I Corps
HQ I CTZ.
(Signed & Sealed)

CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

AWARD PROPOSAL.

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Bronze Star.

27974 WO Jack Fitzgerald.

REASONS FOR PROPOSAL.

An exceptional & brave Adviser who was actively engaged in helping the ARVN in DMZ operations.

This was shown during Operation Lam Son 349 (phase 2) which lasted from 1-28 Feb, 70, in Quang Tri Province. During his position as Assistant Adviser he was involved in many clashes with the enemy, and he displayed his experience by co-ordinating with the Batallion Commander to control the fierce battle, and he called in effective air support which helped 1/1 Batallion attain favourable results in the above Operation.

He is very worthy of receiving the above award.

HQ 4895 dated 16 Mar 70
Maj Gen Ngo Quang Truong
HQ 1st Inf Div.
HQ II CTZ
(Signed & Sealed)

Comments: "Worthy"
HQ 4109 dated 4 Apr 70
Lt Gen Hoang Xuan Lam
HQ I Corps
HQ I CTZ.
(Signed & Sealed)

CONFIDENTIAL

AUSTRALIAN FORCE VIETNAM

QUOTE IN REPLY
465/1/11

HEADQUARTERS
Australian Army Training Team
Vietnam

4 May 71

HQ AFV

FOREIGN AWARDS: 27874 WO2 J. FITZGERALD DECEASED

1. Please find enclosed a copy of the citation presenting the above member with a Gallantry Cross with Bronze Star.

2. For your action please .

(G.J. LEARY)
Col
Comd

Copy to: AATTV File

ANNOUNCES THE FOLLOWING CITATION
BRIGADE LEVEL

JACK FITZGERALD - Warrant Officer - 27.974 - Royal Australian Forces

"A brave and outstanding Officer always displaying a high degree of anti-communist spirit.

Especially in the second phase of Operation "LAM-SON 349" from 1 through 28 February 1970 in the jungle area of Quang-Tri, as Advisor to 1st Battalion, 1st Infantry Regiment, Warrant Officer FITZGERALD, with a complete disregard for his personal safety, worked side by side with the Battalion Commander to fight many fierce battles. In addition, he frequently interceded to obtain timely and accurate air and artillery support, inflicting on the enemy heavy losses of personnel and weapons."

WITH THE ABOVE CITATION
THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR IS AWARDED.

Bảo/Stc
VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
PHÒNG TỔNG QUÂN TRỊ

C Ô N G - L Ệ N H

Số 423 /TTM/CL

Ủ ÔNG THAM MƯU TRƯỞNG

QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

//

- Chiếu Dụ số 10-b ngày 15-8-1950, tạo lập "ANH-DŨNG BỘI-TINH",
- Chiếu Sắc-Lệnh số 74-b/QT ngày 15-8-1950, ấn định thể thức cấp thưởng "ANH-DŨNG BỘI-TINH",
- Chiếu Sắc-Lệnh số 614-a/TT/SL ngày 1-7-1970, ấn định hệ thống tổ chức Quốc-Phòng và Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,

A.- TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG

Trước Sĩ Đoàn

- DONALD MAXWELL PALMER - Chuẩn-Úy - 14.999 - Lực Lượng Hoàng Gia Úc Đại Lợi.

"Sĩ quan ưu tú, dũng cảm, từng tham dự nhiều cuộc hành quân tại miền giới tuyến.

Đặc biệt trong cuộc hành quân Lam-Sơn 349/GD 2 từ ngày 1 đến 28-2-1970 tại vùng thâm sơn tỉnh Quảng-Trị, với chức vụ Cố-Vấn Tiểu-Đoàn 3/1 Bộ Binh, Chuẩn-Úy PALMER đã xem thường nguy hiểm, sát cánh cùng Bộ Chỉ Huy Hành Quân điều động binh sĩ chiến đấu trong các trận đánh vô cùng ác liệt. Ngoài ra, Sĩ quan đương sự còn thường xuyên liên lạc xin phi pháo yểm trợ kịp thời và chính xác, gây cho Cộng quân thiệt hại nặng nề về nhân mạng và vũ khí."

- D. W. EATHER - Chuẩn-Úy - 214-603 - Lực Lượng Hoàng Gia Úc Đại Lợi.

"Sĩ quan quả cảm, giàu kinh nghiệm chiến trường, luôn luôn nêu cao tinh thần hợp tác thân hữu.

Đặc biệt, trong cuộc hành quân QT 620/LK 612 (giai đoạn 3) khai diễn tại tỉnh Quảng Ngãi, với chức vụ Cố-Vấn Tiểu-Đoàn 1/6 Quân-Lực Việt Nam Cộng-Hòa, Chuẩn-Úy EATHER đã xem thường nguy hiểm, sát cánh cùng các chiến sĩ Tiểu-Đoàn anh dũng chiến đấu trong những lần giao tranh ác liệt với địch quân, đồng thời liên lạc xin phi pháo yểm trợ kịp thời và chính xác, gây cho Cộng quân thiệt hại nặng nề về nhân mạng và vũ khí."

CÁC TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG NÀY CÓ KÈM ANH DŨNG BỘI-TINH VỚI NGÔI SAO BẠC

....2....

B.- TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG

Trước Lữ-Đoàn

- JACK FITZGERALD - Chuẩn-Úy - 27-974 - Lực Lượng Hoàng Gia Úc Đại Lợi.

"Sĩ quan ưu tú, quả cảm, luôn luôn biểu lộ tinh thần hăng say diệt Cộng.

Đặc biệt, trong cuộc hành quân Lam-Sơn 349/GD2 từ ngày 1 đến 28-2-1970 tại vùng thâm sơn tỉnh Quảng-Trị, với chức vụ Sĩ quan Cố-Vấn Tiểu Đoàn 1/1, Chuẩn-Úy FITZGERALD đã xem thường nguy hiểm, sát cánh cùng vị Tiểu-Đoàn Trưởng chỉ huy nhiều trận đánh vô cùng ác liệt. Ngoài ra, Chuẩn-Úy FITZGERALD còn thường xuyên liên lạc xin phi pháo yểm trợ kịp thời và chính xác, gây cho Cộng quân thiệt hại nặng nề về nhân mạng và vũ khí."

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG NÀY CÓ KÈM ANH DŨNG BỘI-TINH

VỚI NGÔI SAO ĐỒNG

KBC 4002, ngày 3 tháng 11 năm 1970.
T.L.Đại-Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng Tham Mưu Trưởng Q.L.V.N.C.H.
Trung-Tướng NGUYỄN VĂN MẠNH
Tham-Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TỔNG THAM MƯU
BỘ QUỐC-PHÒNG

NƠI NHẬN :
- Bộ Quốc-Phòng/VP (4b)
"Để tường trình"
- Trung-Tâm VK/TTM (1b)
- Ủy-Ban Điều-Hành Quân-Viện Thế Giới Tự Do (3b)
"Để tùy nghi"
- BTL/Quân-Đoàn I/TQT (9b)
"Để tổng đạt"

OFFICIAL ORDERS
No. 423/TTM/CL

Republic of Vietnam
Ministry of Defense
Joint General Staff
R.V.N.A.F.
Adjutant General
***

THE CHIEF, JOINT GENERAL STAFF
REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES

- Considering Ordinance # 10-b dated 15 August 1950 establishing the "GALLANTRY CROSS";
- Considering Decree # 74-b/QT dated 15 August 1950 determining the procedure for awarding the "GALLANTRY CROSS";
- Considering Decree # 614-a/TT/SL dated 1 July 1970 determining the organizational system of National Defense and the Republic of Vietnam Armed Forces;

ANNOUNCES THE FOLLOWING CITATION
BRIGADE LEVEL

JACK FITZGERAID - Warrant Officer - 27.974 - Royal Australian Forces

"A brave and outstanding Officer always displaying a high degree of anti-communist spirit.

Especially in the second phase of Operation "LAM-SON 349" from 1 through 28 February 1970 in the jungle area of Quang-Tri, as Advisor to 1st Battalion, 1st Infantry Regiment, Warrant Officer FITZGERAID, with a complete disregard for his personal safety, worked side by side with the Battalion Commander to fight many fierce battles. In addition, he frequently interceded to obtain timely and accurate air and artillery support, inflicting on the enemy heavy losses of personnel and weapons."

WITH THE ABOVE CITATION
THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR IS AWARDED.

APO 4002, 3 November 1970

For the Chief, Joint General Staff:
Lt General NGUYEN VAN MANH
Chief of Staff, JGS,
(signed & sealed)

Attested to by:

CERTIFIED TRUE TRANSLATION:

TRAN DUC NHUAN
Chief Translator
I Corps Advisory Group

OFFICIAL ORDERS
No. 423/TTM/CL

Republic of Vietnam
Ministry of Defense
Joint General Staff
R.V.N.A.F.
Adjutant General
***

THE CHIEF, JOINT GENERAL STAFF
REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES

- Considering Ordinance # 10-b dated 15 August 1950 establishing the "GALLANTRY CROSS";
- Considering Decree # 74-b/QT dated 15 August 1950 determining the procedure for awarding the "GALLANTRY CROSS";
- Considering Decree # 614-a/TT/SL dated 1 July 1970 determining the organizational system of National Defense and the Republic of Vietnam Armed Forces;

ANNOUNCES THE FOLLOWING CITATION
BRIGADE LEVEL

JACK FITZGERAID - Warrant Officer - 27.974 - Royal Australian Forces

"A brave and outstanding Officer always displaying a high degree of anti-communist spirit.

Especially in the second phase of Operation "LAM-SON 349" from 1 through 28 February 1970 in the jungle area of Quang-Tri, as Advisor to 1st Battalion, 1st Infantry Regiment, Warrant Officer FITZGERAID, with a complete disregard for his personal safety, worked side by side with the Battalion Commander to fight many fierce battles. In addition, he frequently interceded to obtain timely and accurate air and artillery support, inflicting on the enemy heavy losses of personnel and weapons."

WITH THE ABOVE CITATION
THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR IS AWARDED.

APO 4002, 3 November 1970

For the Chief, Joint General Staff:
Lt General NGUYEN VAN MANH
Chief of Staff,JGS,
(signed & sealed)

Attested to by:

CERTIFIED TRUE TRANSLATION:

TRAN DUC NHUAN
Chief Translator
I Corps Advisory Group

OFFICIAL ORDERS
No. 423/TTM/CL

Republic of Vietnam
Ministry of Defense
Joint General Staff
R.V.N.A.F.
Adjutant General
***

THE CHIEF, JOINT GENERAL STAFF
REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES

- Considering Ordinance # 10-b dated 15 August 1950 establishing the "GALLANTRY CROSS";
- Considering Decree # 74-b/QT dated 15 August 1950 determining the procedure for awarding the "GALLANTRY CROSS";
- Considering Decree # 614-a/TT/SL dated 1 July 1970 determining the organizational system of National Defense and the Republic of Vietnam Armed Forces;

ANNOUNCES THE FOLLOWING CITATION
BRIGADE LEVEL

JACK FITZGERAID - Warrant Officer - 27.974 - Royal Australian Forces

"A brave and outstanding Officer always displaying a high degree of anti-communist spirit.

Especially in the second phase of Operation "LAM-SON 349" from 1 through 28 February 1970 in the jungle area of Quang-Tri, as Advisor to 1st Battalion, 1st Infantry Regiment, Warrant Officer FITZGERAID, with a complete disregard for his personal safety, worked side by side with the Battalion Commander to fight many fierce battles. In addition, he frequently interceded to obtain timely and accurate air and artillery support, inflicting on the enemy heavy losses of personnel and weapons."

WITH THE ABOVE CITATION
THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR IS AWARDED.

APO 4002, 3 November 1970

For the Chief, Joint General Staff:
Lt General NGUYEN VAN MANH
Chief of Staff, JGS,
(signed & sealed)

Attested to by:

CERTIFIED TRUE TRANSLATION:

Nhuan

TRAN DUC NHUAN
Chief Translator
I Corps Advisory Group

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN DOAN III
VUNG 3 CHIEN THUAT
BO THAM MUU
PHONG TONG QUAN TRI

So : 40 /TM/QDIII/TQT/NSV.1

GIAY - KHEN

Trong suot thoi gian phuc vu tai VN tu 7/4/1967 den 29/1/1968, vai chuc vu Truong Phong 2 De Nhat Chien-Doan Hoang Gia Uc Dai Loi, Thieu-Ta JAMES O. FURNER so quan 33809 da tan dung moi kha nang va kinh nghiem tinh bao, cong tac chat che voi Biet Doi 10 Quan Bao trong cac cong tac suu tam tin tuc, hanh quan luc soat tieu diet ha tang co so cua dich tai cac thon ap hoc lanh cung nhu cac can cu dia cua Viet Cong trong lanh tho Tieu-Khu Phuoc Tuy dat nhieu ket qua my man.

Nhan danh Tu-Lenh Quan-Doan III kiem Tu-Lenh Vung 3 Chien Thuat, toi nhiet liet ngoi khen su tan tam phuc vu va tinh than hop tac guong mau cua Thieu-Ta da gop cong dac luc vao chuong trinh bao ve va xay dung nong thon cua Quan Luc Viet Nam Cong Hoa.-

KBC.3177, ngay 18 JAN 1968

Trung-Tuong IE-NGUYEN-BANG
Tu-Lenh Quan-Doan III
kiem Tu-Lenh Vung 3 Chien-Thuat

AN KY
PHO BAN
Thieu-Ta NGUYEN-NGOC [illegible]
Truong Phong TQT

NOI NHAN :
-Phong 2/QDIII "De tong dat"
-Bo Tong Tham Muu/Phong TQT
-Uy Ban Dieu Hanh Quan Vien TQLC
"De kinh tuong"
-Khu 33/CT/P.TQT - TK/Phuoc Tuy
"De tuong"
-Ho-so
-Luu-tru.-

094
23/1

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia

Phủ Chủ-tịch

Số 079 - CT/LĐQG/SL

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA,

Chiếu Ước-pháp ngày 19 tháng Sáu năm 1965 ;

Chiếu Quyết-định số 3-QLVNCH/QĐ ngày 14 tháng Sáu năm 1965 của Đại Hội-đồng các Tướng Lãnh Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa thành-lập và ấn-định thành-phần của Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia ;

Chiếu Sắc-lệnh số 001-a/CT/LĐQG/SL ngày 19 tháng Sáu năm 1965 sửa đổi và bổ-túc bởi các văn-kiện kế tiếp ấn-định thành-phần Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương ;

Chiếu Dụ số 10-b ngày 15 tháng Tám năm 1950 tạo-lập "Quân-công Bội-tinh" ;

Chiếu Sắc-lệnh số 74-b/QT ngày 15 tháng Tám năm 1950 ấn-định thể-thức cấp thưởng "Quân-công Bội-tinh" ;

Theo đề-nghị của Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương,

S Ắ C - L Ệ N H :

Điều thứ nhất.- Nay hợp-thức-hóa việc truy-tặng Quân-công Bội-tinh cho :

- Corporal ALEXANDER HENRY TAYLOR FOTHERINGHAM - 36543 - First Battalion Royal Australian Regiment.

"Chiến-sĩ can-đảm và giàu lòng hy-sinh, luôn luôn biểu-dương thiện-chí hợp-tác và trợ giúp Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa trong công cuộc ngăn chặn làn sóng đỏ đang mưu toan thôn tính miền Nam Việt-Nam và vùng Đông-Nam Á-châu.

Với nhiệt-tâm sẵn có và tư-cách phục-vụ gương-mẫu, đã xung-phong thi-hành mọi công-tác giao phó, nêu gương sáng cho các bạn đồng đội.

Ngày 17 tháng Chạp năm 1965, đã vinh quang bỏ mình trong một cuộc hành-quân tại Võ-đất (Bình-tuy) để lại niềm thương tiếc vô biên cho các chiến-hữu Úc-đại-lợi cũng như Việt-Nam".

Điều thứ 2.- Sự truy-tặng này có kèm ánh-dũng Bội-tinh với nhành dương-liễu và có hiệu-lực kể từ ngày 22 tháng Chạp năm 1965.

Điều thứ 3.- Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương và Ủy-viên Quốc-phòng, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 3 tháng Ba năm 1966

Ký tên : Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-THIỆU

PHỤ BẢN :
XLTV. ĐỔNG-LÝ VĂN-PHÒNG
PHÓ ĐỔNG-LÝ,
Ký tên : Trung-tá VŨ-ĐỨC-NHUẬN

BẢN SAO :
Chánh sự-vụ Sở Công-báo, Văn-thư và Lưu-trữ Công-văn
Phủ Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương,

Huỳnh-quang-Minh

NƠI NHẬN :
- Văn-phòng Phủ Chủ-tịch UNLĐQG
- Văn-phòng Phủ Chủ-tịch UBHPTƯ
- Bộ Ngoại-giao
- Bộ Quốc-phòng (Phòng Huân-chương)
- Bộ Tổng Tham-mưu QLVNCH (Phòng Chương-pháp) "để tổng đạt"
- Phòng Công-báo VNCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA

PHỦ CHỦ-TỊCH

Số 077-CT/LĐQG/SL

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA,

Chiếu Ước-pháp ngày 19 tháng Sáu năm 1965;

Chiếu Quyết-định số 3-QLVNCH/QĐ ngày 14 tháng Sáu năm 1965 của Đại Hội-đồng các Tướng Lãnh Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hoà thành-lập và ấn-định thành-phần của Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia;

Chiếu Sắc-lệnh số 001-a/CT/LĐQG/SL ngày 19 tháng sáu năm 1965 sửa đổi và bổ-túc bởi các văn kiện kế tiếp ấn-định thành-phần Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương;

Chiếu Sắc-lệnh số 278-A/TTP ngày 12 tháng Tám năm 1957 thiết-lập huy-chương "Kim-Khanh";

Chiếu Nghị-định số 1285-a/TTP/VP ngày 12 tháng Tám năm 1957 ấn-định thể-thức cấp thưởng huy-chương "Kim-Khanh";

Theo đề-nghị của Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương,

S Ắ C - L Ệ N H :

Điều thứ nhất.- Nay ân-thưởng Đệ-nhị hạng Kim-Khánh cho Ông Richard J. EVANS, Cố-vấn tại Bộ Xã-hội.

Điều thứ 2.- Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương lãnh thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 3 tháng Ba năm 1966

Ký tên : Trung-tướng NGUYỄN-VĂN-THIỆU

PHỤ BẢN :
X.L.T.V. ĐỔNG-LÝ VĂN-PHÒNG
PHÓ ĐỔNG-LÝ,
Ký tên : Trung-tá VŨ-ĐỨC-NHUẬN

BẢN SAO :
Chánh Sự-vụ Sở Công-báo, Văn-thư và Lưu-trữ Công-văn
Phủ Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương,

Huỳnh-quang-Minh

NƠI NHẬN :
- Văn-phòng Phủ Chủ-tịch UBLĐQG
- Văn-phòng Phủ Chủ-tịch UBHPTƯ
- Bộ Ngoại-giao (để tống-đạt)
- Bộ Xã-hội
- Bộ Quốc-phòng (Phòng Huân-chương)
- Bộ Tổng Tham-mưu QLVNCH (Phòng Chương-pháp)
- Phòng Công-báo VNCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia

Phủ Chủ-tịch

Số 203 - CT/LĐQG/SL

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN LÃNH-ĐẠO QUỐC-GIA,

Chiếu Ước-pháp ngày 19 tháng Sáu năm 1965 ;

Chiếu Quyết-định số 3-QLVNCH/QĐ ngày 14 thang Sáu năm 1965 của Đại Hội-đồng cac Tượng Lanh Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hoa thành-lập và ấn-định thanh-phần cua Uy-ban Lanh-đạo Quốc-gia ;

Chiếu Sắc-lệnh số 001-a/CT/LĐQG/SL ngay 19 tháng Sáu năm 1965 sửa đổi và bổ-tục bơi Sắc-lệnh số 121-CT/LĐQG/SL ngay 5 thang Mươi năm 1965 ấn-định thanh-phần Uy-ban Hành-phap Trung-ương ;

Chiếu Dụ số 10-b ngay 15 thang Tam năm 1950 tạo-lập "Quân-công Bội-tinh" ;

Chiếu Sắc-lệnh số 74-b/QT ngày 15 tháng Tám năm 1950 ấn-định thể-thức cấp thương "Quân-công Bội-tinh" ;

Theo đề-nghị cua Chu-tịch Uy-ban Hành-phápTrung-ương,

S Á C - L Ệ N H :

Điều thứ nhất.- Nay hợp-thức-hóa việc truy-tặng QUÂN-CÔNG BỘI-TINH cho 2 quân-nhân Úc-đại-lợi co tên dươi đây vơi tuyên-dương công-trạng như sau :

"Là những chiến-sĩ can-đảm và giàu lòng hy-sinh, luôn luôn biểu-dương thiện-chí hợp-tac va trợ giup Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa trong cộng cuộc ngăn chặn lan song đo đang mưu toan thôn tinh miền Nam Việt-Nam và vùng Đông-Nam Á-châu.

Với nhiệt-tâm sẵn có và tư cách phục-vụ gương-mẫu, đa xung phong thi-hành mọi công-tac giao pho, nêu gương sang cho cac bạn đồng đội.

Đa vinh-quang bỏ mình trong khi hành-quân tại Bến-cát, để lại niềm luyến-tiếc vô biên cho cac chiến-hưu Úc-đại-lợi cung như Việt-Nam".

1.- LANCE CORPORAL THOMAS ROSS - 212612 - 1st Battalion - The Royal Australian Regiment.-

2.- PRIVATE RONALD ERIC FIELD - 214479 - 1st Battalion - The Royal Australian Regiment.-

Điều thứ 2.- Các sự truy-tặng này có kèm Anh-dũng Bội-tinh với nhành dương-liễu va co hiệu-lực kể tư ngay 20 thang Mươi năm 1965.

Điều thứ 3.- Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương và Ủy-viên Quốc-phòng, chiêu nhiệm-vụ, thi-hanh Sắc-lệnh nay.

Saigon, ngày 01 tháng Chạp năm 1965

Ký tên : Trung-Tướng NGUYỄN-VAN-THIỆU

PHỤ BẢN :
ĐỔNG-LÝ VAN-PHÒNG,
Ký tên : ĐỖ-VAN-CHƯỚC

BẢN SAO :
PHÓ ĐỔNG-LÝ VAN-PHÒNG
PHỦ CHỦ-TỊCH UY-BAN HÀNH-PHÁP TRUNG-ƯƠNG,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHỦ CHỦ-TỊCH
ỦY-BAN HÀNH-PHÁP
TRUNG-ƯƠNG
VĂN-PHÒNG

ĐÀO-XUÂN-DUNG

Nơi nhận :

- Văn-phòng Phủ Chủ-tịch UBLĐQG
- Văn-phong Phu Chu-tịch UBHPTU
- Bộ Ngoại-giao
- Bộ Quốc-phong (Phòng Huân-chương)
- Bộ Tổng Tham-mưu QLVNCH (Phong Chương-phap) "để tổng đạt"
- Phòng Công-báo VNCH.

REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES
FREE WORLD MILITARY ASSISTANCE WORKING COMMITTEE
OFFICE OF THE CHAIRMAN
KBC 3733

---

8 May 1968

Major General A. L. MacDonald, OBE
Commander, AFV
12 Tran Quoc Toan, Saigon

Dear General MacDonald,

1. Lieutenant General HOANG-XUAN-LAM, CG I CTZ proposed the award of:

a. a Gallantry Cross with Silver Star to

1) LTC M. T. Tripp;
2) MAJ Hughes John Fox;
3) WO2 Desmond E. Wise;
4) WO2 Terence John Egan

b. a Gallantry Cross with Bronze Star to

1) WO2 James F. Challanger;
2) WO1 Raymond Erwest Dumet;
3) WO2 Max Vandyke

c. a Life Saving Medal to

1) CPT J. A. Leggett

d. a Armed Forces Honor Medal First Class to

1) WO2 J. Hemerik

2. Since the Australian servicemen in Vietnam are authorized to receive the Vietnamese campaign medals only, it is my pleasure to forward the proposed citation to your HQs and to suggest that the award of an equivalent Australian medal or decoration be recommended for those officers and NCO's.

Sincerely yours,

Tam

TRAN-NGOC-TAM
Lt General, VN Army
Chairman, FWMAWC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Số: 2199 /QP/NV

BỘ QUỐC-PHÒNG

PHIẾU KÍNH GỬI... Ủy-Ban Điều-Hành Quân-Viện Thế-Giới Tự-Do (Văn-Phòng)

LIỆT-KÊ CÁC CÔNG-VĂN	MẤY BẢN	CHÚ-THÍCH
Hồ-sơ đề-nghị ân-thưởng huy-chương cho 9 Si-quan thuộc Quân-Lực Hoang-Gia Úc-Đại-Lợi : 1/- <u>ANH-DŨNG BỘI-TINH</u>.- a) <u>Cấp SU-ĐOÀN cho</u> : - Trung-Tá M.T.TRIPP, Cố-Vấn Thanh-Tra BCH/Quân-sự Úc-Đại-Lợi tại Đa-Nẵng.	1	Kính chuyển Trân trọng yêu cầu quý Ủy-Ban lập đề-nghị ân-thưởng huy-chương đến Bộ Tư-lệnh ÚC tại Việt-Nam để xin Chánh-Phủ ÚC-ĐẠI-LỢI ban-thưởng huy-chương cho các đương-sự.- www
- Thiếu-Tá HUGHES JOHN FOX, Cố-Vấn, Trưởng Chi-Khu Triệu-Phong (Quảng-Trị).	1	
- Chuẩn-Úy DESMOND E.WISE, Phụ-tá Cố-Vấn Tiểu-đoàn 2/1.	1	
- Chuẩn-Úy TERENCE JOHN EGAN, Cố-Vấn Huấn-luyện TTHL/Nghĩa-Quân Khu 11 Chiến-Thuật.	1	
b) <u>Cấp LỮ-ĐOÀN cho</u> : - Chuẩn-Úy JAMES F.CHALLENGER, Cố-Vấn Tiểu-đoàn 1/2	1	
- Chuẩn-Úy DUMMETT RAYMOND ERWEST, Ban Cố-Vấn Thanh-Tra BCH/Quân-sự Úc-Đại-Lợi tại Đa-Nẵng. . . .	1	
c) <u>Cấp TRUNG-ĐOÀN cho</u> : - Chuẩn-Úy MAX VANDYKE, Cố-Vấn Tiểu-đoàn 11 Phao-Binh.	1	
2/- <u>NHÂN-DŨNG BỘI-TINH cho</u> : - Đại-Úy J.A.LEGGETT, Cố-Vấn Toán Tham-Báo tỉnh Phước-Tuy	1	
3/- <u>DANH-DỰ BỘI-TINH Hạng I cho</u> : - Chuẩn-Úy J.HEMERIK, Cố-Vấn ĐPQ+NQ tại Chi-Khu Hoa-Vang.	1	

Ngày 11 Th.4. 1968

<u>SAO KÍNH GỬI</u> :
-Bộ TTM (Phòng TQT/HCh)
-BTL/Quân-Đoàn I (TQT)
-BTL/Quân-Đoàn III(TQT)
"Để tường"
(<u>TC</u>:PG, 4022/TTM/TQT/QSV/HCh ngày 15/I/68).

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
VĂN-PHÒNG

QUYỀN LÝ VĂN-PHÒNG

HUỲNH-VĂN-ĐẠO

REPUBLIC OF VIET NAM

ARMED FORCES

I CTZ

II CTZ

QUANG TRI SECTOR

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: HUGHES JOHN FOX

Rank: Major. RAE.

Number: 235117

Unit: MACV Advisory Team 4
Chief Advisor.

Nationality: Australian

REASON FOR PROPOSAL

As a Chief Advisor in the sub sector he showed that he had courage and displayed sound battle experience.

On the night of 11 Aug 67 the TRIEU PHONG sub-sector was mortared and attacked by a VC force of approximately battalion strength. While our defensive positions were being attacked, this advisor took an LMG and proceeded out of our bunker to engage an advancing VC section. In doing so he killed 2 enemy instantly and forced the remainder to pull back In this action the Major was severly wounded.

Results, the VC withdrew leaving 15 bodies, and 3 PWs, 2 RPGs and a quantity of ammunition, and explosives was captured.

Recommended by: Lt Col NGUYEN AM
Province Chief QUANG TRI Province

KBC 4897 9 Oct 67

Comments by GOC 1 Inf Div/11 DTZ:
"Deserving of Recommendation".
Brig NGO QUANG TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTZ
KBC 4895 12 Oct 67

Comments by GOC 1 Corps/1 CTZ:
"Merited".
Lt Gen HOANG XUAN LAN
GOC 1 CTZ
KBC 4109 7 Nov 67

Translation by:
216919
Cpl P.L. COEN
Interpreter

Awarded MC for same action.

AHH 25/5
OAAG

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

I CTZ
11 DTZ
TRIEU-PHONG SUB-SECTOR

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Medal Of Honour 1st Class

Name; Alfred Douglas FRENCH

Rank: Warrant Officer

No: 6188

*Posting: Hy-weap Advisor

*Unit: Trieu-Phong Sub Sector

*Nationality: Australian

*Corps: Infantry

*Tour of Duty: 1 year

*From: 14 Aug 68 To: 13 Aug 68

*Date RTA: 13 Aug 68

Previous VN Awards: Nil

*Delete whichever are not applicable.

REASONS FOR PROPOSAL

A fearless and courageous Advisor who has a wealth of combat experience and who has shown his eagerness to do battle with the enemy.

Throughout his tour of duty as an Advisor to the Sub-Sector, Warrant Officer FRENCH often planned offensive operations against the enemy and participated in them as a comrade-in-arms.

In the many contacts he exhibited a coolness in his actions by organising accurate artillery fire support thus producing some very excellent results.

Moreover, this Advisor offered his services in every way in the field of civil affairs, by acting as a go between with the Allied forces in safeguarding the property of the people.

Recommended by: Maj NGUYEN-DUC-[illegible]
Comd TRIEU-PHONG
Sub-Sector
25 May 1968

Comments by:

Comd QUANG-TRI Sector: "Request Confirmation of this proposal"

Col NGUYEN-AM
Comd QUANG-TRI Sector
KBC 4897 2 July 1968

GOC 1 Inf Div/11 DTZ: "Deserving of the award"

Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTZ
KBC 4895, 10 July 68.

GOC I CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109 3 Aug 68

Translation by:

216919 Cpl P.L. Coen
Interpreter HQ AFV

SECRET

R445 3 2

16 Nov 68

AHQ(MS)

VIETNAMESE AWARD 38322 LT J.J.S. FLORENT

Enclosed are papers relating to the award of the Republic of Vietnam Police Honour Medal Second Class to Lt Florent and the medal itself.

(A.L. MacDONALD)
Major General
Commander Australian Force
VIETNAM

Enclosures:
1. Notification of Award.
2. Police Honour Medal Second Class.

SECRET

REPUBLIC OF VIETNAM
PRIME MINISTER PALACE

NO. : 130 / ND

THE PRIME MINISTER OF THE
REPUBLIC OF VIETNAM

Reference the Constitution of the Republic of Vietnam on 1 Apr 67;

Reference Decree # 234/TT/SL dated 25 May 1968 designation of the Government machinery;

Reference Decree # 080-CT/LDQG/SL dated 6 September 1965 establishing the two types of Medals: "Police Merit Medal" and "Police Honor Medal";

Reference Decree No. 001-CT/LDQG/ND dated 21 January 1966 contented the rewarding procedures of the above mentioned Medals;

Reference Decree # 299/ND/THT/PC dated 27 December 1967 depute to the Director General of National Police to reward the Second and Third Class of the above mentioned Medals;

DECISION
****

Article I. Now reward the "Police Honor Medal" to:

SECOND CLASS:

LTC GORDON D. ROWE	Commanding Officer, US MP
MAJ ROY M.THOMPSON	US MP Office
MAJ D.J. CHIAVETTA	PsyWar Advisor, CMD
WO LELAND H. HARTMAN	OIC of the US 536th Heavy Ord Maintenance Company
MR. JAMES L. HUFFORD	Coordinator to Log Division, Directorate General of National Police
1st LT J. FLORENT SN 38322 (Australian Army)	Coordinator to the Combined Intelligence Staff/CT4, Directorate General of National Police

THIRD CLASS

1st LT. DAVID B. BERG SN 052355739	US Military Police Office
SP4 THOMAS W. FITZGERALD SN US5165948	US Military Police Office
SP4 THOMAS F. WOMACK SN US 56855224	US Military Police Office
SP4 DAVID K. MOSS SN RA16894694	US Military Police Office
SP4 JAMES V. SHERIDAN SN US52747397	US Military Police Office
SP4 DAVID P. BULLOCK SN RA18908317	US Military Police Office

Article II.

The Cabinet Director of Prime Minister Palace, Cabinet Director of Ministry of Interior and Director General of National Police is requested to execute this order.

Saigon, 22 June 1968

By order Prime Minister of the
Republic of Vietnam
Director General of National Police

(Signed and Sealed)

Colonel TRAN-VAN-HAI

SAO Y BẢN CHÁNH

Saigon, ngày 07 tháng 7 năm 1968

TÁ CẢNH SÁT ĐẶC-BIỆT

Thiếu-Tá NGUYỄN-MẬU

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ NỘI-VỤ
NHA TỔNG GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHỦ THỦ-TƯỚNG

THỦ-TƯỚNG CHÁNH-PHỦ

Số : 130 /ND

Chiếu Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1.4.1967
Chiếu Sắc-lệnh số 234-TT/SL ngày 25.5.1968 ấn định thành phần Chánh-Phủ ;
Chiếu Sắc-lệnh số 080-CT/LĐCC/SL ngày 6.9.1965 thiết lập 2 loại huy chương "Cảnh-Sát Chiến-Công Bội-Tinh và Cảnh-Sát Danh-Dự Bội-Tinh" ;
Chiếu Nghị-định số 001-CT/LĐCC/NĐ ngày 21.1.1966 ấn định thể thức cấp thưởng các loại huy chương kể trên ;
Chiếu Nghị-định số 299-ND/ThT/PC ngày 27.12.1967 ủy quyền cho Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát Quốc-Gia cấp thưởng Đệ-Nhị-Đẳng và Đệ-Tam-Đẳng các loại huy chương kể trên ;

N G H Ị - Đ Ị N H :

Điều thứ I.- Nay ân thưởng "CẢNH-SÁT DANH-DỰ BỘI-TINH" cho:

ĐỆ NHỊ-ĐẲNG :

- Trung-Tá GORDON D.ROWE	- Chỉ-Huy-Trưởng Phòng Quân-Cảnh KK.
- Thiếu-Tá ROY M.THOMPSON	- Phòng Quân-Cảnh Hoa-Kỳ
- Thiếu-Tá D.J CHIAVETTA	- Cố-vấn Phòng Tâm-Lý-Chiến BKTĐ
- Chuẩn-Úy LELAND H.HARTMAN	- Sĩ-quan phụ trách Đại-Đội 596 Bảo trì Quân-Cụ Nặng Hoa-Kỳ
- Ô. JAMES L. HUFFORD	- Phối-trí-viên cạnh Sở Tiếp-Vận Tổng Nhà CSQG
- Trung-Úy LT.J.FLORENT Sq 38322 (Australian Army)	- Phối-trí-viên tại TT/TB/CTT Tổng Nhà CSQG

ĐỆ TAM-ĐẲNG :

- Trung-Úy DAVID E.BERG Sq 05235739	- Phòng Quân-Cảnh Hoa-Kỳ
- THOMAS V. FITZGERALD Sq US.51615948	- Chuyên viên bậc 4 Phòng Quân-Cảnh Hoa-Kỳ
- THOMAS F. WOMACK Sq US 56855224	- -nt-
- DAVID K. MOSS Sq AF 16891694	-nt-
- JAMES V. SHERIDAN Sq US 52747397	- -nt-
- DAVID P. BULLOCK Sq RA. 18908317	- -nt-

Điều thứ 2.- Đồng-Lý Văn-Phòng Phủ Thủ-Tướng, Đồng-Lý Văn-Phòng Bộ Nội-Vụ và Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát Quốc-Gia, chiếu nhiệm vụ, thi hành Nghị-định này.-

Sàigòn, ngày 22 tháng 6 năm 1968
TUN. THỦ-TƯỚNG CHÁNH-PHỦ
TỔNG GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

ĐẠI-TÁ TRẦN-VĂN-HAI

Nơi nhận :
- VP. Phủ Tổng-Thống - Phủ TT
- VP. Bộ Nội-Vụ
- "để kính tường trình"
- Bộ QP/QLVNCH/Tân HC
- Bộ Ngoại-Giao
- Sở Công-Báo VNCH (3b)
- Các đương sự
- Lưu.

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
I CTZ
II DTZ
Quant-Tri Sector
Trieu-phong Sub-Sector

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with SILVER STAR

Name; Douglas FRENCH

Rank: WO

No: 6188

*Posting: Trg Offr

*Unit: MACV Advisory Team 4

*Nationality: Australian

~~*Corps:~~

~~*Tour of Duty:~~
~~*From: To:~~

~~*Date RTA:~~

~~Previous VN Awards:~~

REASONS FOR PROPOSAL

This daring and courageous Advisor, who has a wealth of technical experience, participated in many operations and helped the sub sector in its civil affairs programme by organising education classes and training periods for the troops as well as the local population and in so doing produced many noteworth results.

At 0500 hrs on 24 May 68 a Viet Cong battalion attacked the TRIEU-THANH village popular forces platoon at YD345548. After a period of fierce fighting this warrant officer calmly called down accurate Artillery Support which caused heavy casualties to the enemy. The results were 6 enemy killed in action and 6 weapons captured. Friendly forces came through unscathed.

Recommended by: Major NGUYEN-DUC-NHIEM
Commander TRIEU-PHONG
Sub Sector
TRIEU-PHONG 30 Jun 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by: QUANG-TRI Province Chief: "Deserving of the Award"

Col NGUYEN-AN
QUANG-TRI Province Chief.
KBC 4897, 17 Aug 68

GOC 1 Inf Div/11DTZ: "Deserving of the Award"

Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTZ
KBC 4895, 20 Aug 68

GOC 1 CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 41.09 Aug 68

Translation by:

216919 Cpl P.L. COHN
Interpreter HQ AFV

SECRET

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Medal of Honour 1st Class

---

Name: Edward Fahy

Rank: Warrant Officer

No: 51295

Posting: Hy Weap Advisor

Unit: 2/6 Bn

Nationality: Australian

Tour of Duty:
From: 4 Dec 67 To: 4 Dec 68

Date RTA: 4 Dec 68

Previous VN Awards: Nil

REASON FOR PROPOSAL

- This distinguished officer, rich in technical experience, always displayed a high sense of duty.

- As a heavy weapons Advisor, this officer is praiseworthy for the way he responsibly performed his duties. Apart from that, Warrant Officer FAHY worked unceasingly and collaborated with the 2/6 Battalion Commander in every aspect. And as a result, during the period of attachment, the 2/6 Battalion produced many notable results.

Recommended by: Lt Col Nguyen-Van-Thanh
Comd 6 Inf Regt
KBC 4.300, 30 Oct 68

Comments by: GOC 2 Inf Div/12 DTA: "Deserving"
Brig Nguyen-Van-Toan
GOC 2 Inf Div/12 DTA
KBC 4.277, 8 Nov 68

GOC ICTZ: "Deserving"
Lt Gen Hoang-Xuan-Lam
GOC I CTZ
KBC 4.109 2 Dec 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. Coen
Interpreter HQ AFV

SECRET

RECOMMENDATION FOR DECORATION FOR VALOR (RVN)

(MACV Directive No 672-2)

To reach HQ MACV in quadruplicate

THRU	TO	FROM
Commanding General DMAC, USAAG, IV CTZ APO 96215	COMUSMACV ATTN: AG APO 96215	Province Senior Advisor Vinh Binh Province Advisory Team 72 APO 96314

1. INDIVIDUAL HAS BEEN PRESENTED THE FOLLOWING VIETNAMESE AWARD FOR VALOR:
Gallantry Cross

2. DATE OF ACTION	3. LOCATION
24 April 1969	Near An Quang Huu Village, Tra Cu District, Vinh Binh Province, RVN

PERSONNEL DATA ON INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED

4. LAST NAME - FIRST NAME - MI	5. SN	6. SSAN	7. GRADE
CROGAN WILLIAM J.	4609		WO II

8. BRANCH (PMOS if WO or EM in grade E7, E8, or E9)	8. DEROS (Day - Month - Year)	9. SERVICE HONORABLE SINCE ACT
		[X] YES [ ] NO (If no, attach explanation)

10. CURRENT ORGANIZATION	11. ORGN AT TIME OF ACT OR SERVICE (If same, so state)
Attached to: MAT-IV-41, USMACV Advisory Team 72, Vinh Binh Province, APO 96314	Same

12. IS INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED FOR A U. S. AWARD FOR VALOR FOR THIS ACT?

[ ] YES [X] NO If "YES", which award

Date recommendation forwarded:

13. GENERAL SITUATION

1 PF Platoon on search and destroy operation near market hamlet of An Quang Huu in Tra Cu District, Vinh Binh Province when ambushed by unknown size enemy force.

14. TERRAIN AND WEATHER

Incident occurred in rice paddy with near-by treeline, with scattered clouds.

15. ENEMY CONDITIONS (Morale, proximity, fire, observation, casualties, actions)

The enemy evidently possessed high morale, and initiated incident with heavy small arms and automatic weapons fire. After suffering two killed, one captured and probably several wounded, the enemy withdrew.

16. OTHERS RECEIVING AN RVN AWARD FOR PARTICIPATION IN THIS SAME ACTION (Name and type award)

None

17. FRIENDLY CASUALTIES AND MISSION

Search and destroy mission by one platoon of popular forces; light casualties.

18. PARTICIPATION OF OTHERS, ALSO LIST WITNESSES TO THE ACT (Attach witness statements if available)

N/A

MACV FORM 282-R
22 Feb 68 Previous editions of this form are obsolete

19. NARRATIVE DESCRIPTION (Describe briefly what the individual did that warrants the special recognition afforded by this decoration. Use plain bond paper for continuation sheet if necessary.)

Warrant Officer William Grogan, 4609, Royal Australian Army, is cited for distinguishing himself by especially meritorious service and heroic action while serving successively as Light Weapons Advisor and Principal Training Assistant to Mobile Advisory Teams 18, 41, and 95, in Vinh Binh Province.

On 24 April 1969 Warrant Officer Grogan accompanied the PF platoon of the market hamlet of An Quang Huu Village, Tra Cu District, on a search and destroy operation. At approximately 1900 hours the platoon stumbled on a VC ambush. With total disregard for his own safety, Warrant Officer Grogan immediately moved to a position closer to the PF commander where he ably assisted him in helping to gain fire superiority over the enemy and caused their ultimate withdrawal and defeat. Two VC were killed with indications of several others wounded. One VC was captured, along with an M-1 Rifle and two M-26 grenades. Unquestionably, the success of this operation was due to the sound and timely recommendations which this dedicated advisor offered.

Warrant Officer Grogan's complete professionalism and truly outstanding performance of duty reflect great credit upon himself, the Royal Australian Army, the Allied advisory effort in Vietnam and are in keeping with the highest traditions of the military service.

20. PERMANENT FORWARDING ADDRESS
7 Brook Avenue, Plympton, South Australia 5038

RECOMMEND: APPROVAL XXXXXX DISAPPROVAL

22. INCLOSURES

23. NAME, GRADE, TITLE OF RECOMMENDING OFFICIAL
ANTHONY T. SPRINGER, Major, Infantry
Asst for Plans/Opns

24. DATE
2 July 1969

25. SIGNATURE
Anthony T. Springer

PROPOSAL FOR REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM AWARD

Medal to be awarded : Gallantry Cross with Gold Star.

Biography

Full name	Peter Neil GIBSON
Rank	Second Lieutenant
Army number	217418
Date of arrival in Vietnam	29 Apr 70
Date of departure	May 71
Previous VN Medal Awarded	Nil
Appointment	Platoon Commander
Period of time in Vietnam	12 Months

Li Col
CO 2 RAR/NZ (ANZAC) BN
11 Feb 71

Citation

Second Lieutenant Peter Neil Gibson arrived in the Republic of Vietnam on 29th April 1970 as a platoon commander in B Company of the 2nd Battalion, The Royal Australian Regiment.

On 15th December 1970 Second Lieutenant Gibson was commanding an ambush patrol near the Courtenay Rubber Estate, Phuoc Tuy Province. At 2100 hours a numerically superior enemy patrol approached the ambush and were engaged with claymore mines and machine gun fire. A fire fight which lasted 45 minutes ensued between the enemy group and the patrol. During this time effective fire was calmly directed by Second Lieutenant Gibson despite the fact that the enemy returned fire in the direction of his voice. Finally the enemy fled leaving 10 dead on the battlefield. The patrol suffered two lightly wounded casualties.

The success of this action can be attributed to the excellent siting of the ambush and the calm control displayed by Second Lieutenant Gibson.

VANG TONG TRANG

------oOo------

Thiếu-Úy Peter Neil GIBSON, số quân : 217.116, Trung-Đội Trưởng, Lực-Lượng Hoàng Gia Úc-Đại-Lợi.

Thiếu-Úy GIBSON đến Việt-Nam ngày 29 tháng 4 năm 1970 giữ chức vụ Trung-đội Trưởng của Đại-Đội ' B ', Tiểu-đoàn 2.

Ngày 15 tháng 12 năm 1970, Sĩ-quan đương sự chỉ huy một cuộc tuần tiễu và phục kích gần đồn điền cao su COURTENAY tại tỉnh Phước-Tuy. Vào lúc 21 giờ 00 , một toán VC quân số đông đảo tiến gần đến địa điểm phục kích, bị đại-liên và mìn claymore khai hỏa . Cuộc đụng độ giữa toán kích và địch quân kéo dài 45 phút . Trong lúc giao chiến , Thiếu-úy GIBSON đã bình tĩnh trực tiếp hướng dẫn hỏa lực chính xác đến đối địch quân phải hướng hỏa lực về chỗ phát xuất tiếng nói của sĩ quan đương sự. Kết quả địch rút lui để lại 10 xác chết trên trận địa . Thiệt hại bên toán tuần tiễu gồm hai bị thương nhẹ.

Sự thành công của cuộc phục kích trên nhờ ở địa thế kích tuyệt hảo và sự điều khiển trầm tĩnh của Thiếu-úy GIBSON.

PROPOSED CITATION FOR THE AWARD
OF
THE ARMY DISTINGUISHED ORDER, SECOND CLASS
TO
LIEUTENANT COLONEL RONALD FRANCIS GREGG, MBE
SERIAL NUMBER 1200984, ROYAL AUSTRALIAN ARMY MEDICAL CORPS

Lieutenant Colonel RONALD FRANCIS GREGG, MBE has rendered outstanding gallant and meritorious service to the Republic of South Vietnam. Lieutenant Colonel GREGG served as a surgeon with the 2nd Field Ambulance in 1966 at Nui Dat and Vung Tau. In 1967, Lieutenant Colonel GREGG served as a surgeon with 8th Field Ambulance also in Phuoc Tuy province. In the latter part of 1969 Lieutenant Colonel GREGG served with the 1st Australian Field Hospital in Vung Tau. From December 1970 to April 1971 Lieutenant Colonel GREGG is appointed Commanding Officer of the 1st Australian Field Hospital in Vung Tau. In November 1966 Lieutenant Colonel GREGG was stationed at Tay Ninh in support of ARVN as a surgeon at the 45th Surgical Hospital.

During the periods of service of Lieutenant Colonel GREGG in South Vietnam this officer has performed very many major operations upon seriously wounded ARVN soldiers resulting in great saving of life.

Lieutenant Colonel GREGG, who is also a qualified aviator, has flown on many combat dust off missions as a medical officer in support of ARVN soldiers both in the Delta out of Bien Luc and in Tay Ninh province in support of the Cambodian operations. On many occasions this officer has been in dust off helicopters which have sustained heavy enemy fire whilst evacuating wounded ARVN soldiers in field pick ups.

Lieutenant Colonel GREGG has negotiated with Dotor TOA the medical advisor to Madame THIEU on the Vi Dan Hospital project and has been responsible for the favourable reception of this project by the Australian Government.

1st AUSTRALIAN TASK FORCE

-----oOo-----

PROPOSAL FOR MERITORIOUS AWARD :

01)- Họ và Tên (Full name)	: [illegible]	RECOMMENDED JUSTIFICATION
02)- Số Quân (Army No.)	: [illegible]	Lieutenant Colonel Ronald Alwyn Grey arrived in Vietnam on the 23 Feb 1970 as Commanding Officer of 7th Battalion, The Royal Australian Regiment.
03)- Cấp Bực (Rank)	: Lieutenant Colonel	
04)- Chức Vụ (Position)	: Commanding Officer	Since arrival in country, Lieutenant Colonel Grey has commanded the 7th Bn continuously on operations.
05)- Đơn Vị (Unit)	: 7th RAR	
06)- Thời Gian Đến VN (Date Arrival to VN)	: 23.2.1970	The 7th Battalion has been largely responsible for the security of the Eastern half of Phuoc-Tuy Province. Operating from Dat Do, the Battalion has worked closely with the Regional Chief and his forces. After some two months of joint operations enemy activities reduced markedly allowing increased freedom of movement for the people and a notable increase in areas under cultivation.
07)- Thời Gian Hồi VN (Deros)	: 2.1971	
08)- Đã có Huy Chương chưa ? (Combat Award) ?	: None	
09)- Đã Có Đề Nghị Huy-Chương VN Lần Nào Chưa ? (Former Citation ?)	: None	Throughout the year the Joint Vietnamese and Australian patrols have accounted for a large number of enemy killed and captured.
10)- Loại Huy-Chương Đề Nghị (Proposed type of Award)	: Bronze Star with Palm (Anh Dũng Bội Tinh với nhành dương liễu)	The energy and determination of Lt. Colonel Grey has been an inspiration to

..... 2/

Brigadier
Commander 1st Australian Task Force

1st AUSTRALIAN TASK FORCE

-----oOo-----

PROPOSAL FOR VIETNAMESE AWARD :

01)- Họ và Tên (Full name)	: [illegible]
02)- Số Quân (Army No.)	: 37011
03)- Cấp Bậc (Rank)	: Lieutenant Colonel
04)- Chức Vụ (Position)	: Commanding Officer
05)- Đơn vị (Unit)	: 7th Bn RAR
06)- Thời Gian Đến VN (Date Arrival to VN)	: 23.2.1970
07)- Thời Gian Rời VN (Deros)	: 2.1971
08)- Đã có Huy Chương chưa ? (Combat Award) ?	: None
09)- Đã Có Đề Nghị Huy-Chương VN Lần Nào Chưa ? (Former Citation ?)	: None
10)- Loại Huy-Chương Đề Nghị : (Proposed type of Award)	:
- Cross of Gallantry with Palm (Anh Dũng Bội Tinh với nhành dương liễu)	:

RECOMMENDED JUSTIFICATION

: both his own, the Vietnamese soldiers and officials who were associated with him. His desire to close and kill the enemy has involved him coming under enemy fire many times, on three occasions his helicopter received direct hits and forced to land.

During his throughout tour in South Vietnam, the 7th Bn under him command has gained the following results:

- 110 VC's KIA (BC)
- 16 PW's captured
- 62 Hoi Chanh
- 62 Individual weapons and
- 10 Crew-served weapons
- And a great number of documents seized.

1.

III 3 ANH DŨNG TRẬN

---oOo---

Trung-Tá RONALD AWYN GREY, số quân: 57011, Tiểu-Đoàn Trưởng :

Trung-Tá RONALD AWYN GREY đến Việt-Nam ngày 23 tháng 02 năm 1970, với chức vụ Tiểu-Đoàn Trưởng Tiểu-Đoàn 7 RAR Úc-Đại-Lợi.

Trong thời gian chỉ huy Tiểu-Đoàn 7 RAR, Tiểu-Đoàn này đã trách nhiệm giữ an-ninh cho khu vực phía ĐÔNG Tỉnh Phước-Tuy. Hành quân xuất phát từ Quận Đất-Đỏ thuộc Tỉnh Phước-Tuy Tiểu-Đoàn đã liên-lạc , phối hợp mật thiết với Bộ Chỉ-Huy Chi Khu Đất-Đỏ, và sau vài tháng hành quân phối hợp với lực lượng Địa-phương, hoạt động địch đã thuyên giảm trong thấy và an-ninh được vãn hồi cho đồng bào địa phương có thể yên ổn cày-cấy, làm ăn.

Trong thời gian một năm hành quân phối hợp Việt-Úc, lực lượng bạn đã tiêu-diệt được một số địch quân đáng kể cùng bắt sống nhiều tên khác.

Lòng hăng say chiến đấu, quyết tâm của Trung-tá GREY đã làm mọi người Việt cũng như Úc đều cãm phục. Trung-Tá GREY đã luôn luôn theo sát trận địa không kể nguy hiểm giữa làn mưa đạn để chỉ-huy trực tiếp trận mạc đến đổi phi cơ trực thăng của Trung-Tá GREY đã ba lần trúng đạn của địch quân và bắt buộc phải đáp xuống khẩn cấp.

Trong thời gian trách nhiệm, Tiểu-Đoàn do Trung-Tá GREY chỉ-huy đã thâu đoạt được kết quả như sau :

- 110 Việt Cộng bị hạ sát tại chỗ.
- 16 Tù binh bị bắt giữ
- 02 Hồi chánh
- 62 Vũ khí cá nhân và
- 10 vũ khí cộng đồng cùng một số lớn tài liệu bị tịch thâu.

Bronze.

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-DOAN I
SU-ĐOAN 1 BO-BINH
KHU 11 CHIEN-THUAT

MẪU SỐ 2

%% -} ẤN ĐỀ - NGHỊ

TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC LỬ-ĐOÀN

Tên	: LYAL N. CORMAN	LÝ-DO - ĐỀ-NGHỊ
Họ	:	
Cấp-bậc	: Chuẩn-Úy	
Số-quân	: 27902 (Úc Đại-Lợi)	
Đơn-vị	: Cố-vấn Tiểu-đoàn 4/1.	
Quốc-tịch	:	
Thương-tích chiến-tranh ngày	:	
Tính-chất	:	
Những bản tuyên-dương công-trạng trước đã có	:	
Đương-sự đã được ân-thưởng Bảo-Quốc Huân-chương hay Quân-công Bội-tinh chưa.	:	

Sĩ-quan cố-vấn tháo-vát, can đảm, giàu kinh nghiệm chiến-đấu, tinh thần hợp tác thân-hữu và tích cực chiến-đấu chống Cộng.

Đặc biệt trong cuộc hành quân LS.340 (giai đoạn 3) từ 01.9 đến 30.9.69 tại vùng thâm sơn Quảng-trị, qua nhiều trận xáp chiến đối-đội với địch quân trên những địa thế chiến-trường hiểm-trở, Chuẩn-Úy CORMAN đã can đảm và bình-tĩnh trước hỏa lực của địch, sát cánh cùng Tiểu-đoàn 4/1 (VNCH) tấn công quyết-liệt vào vị trí phòng thủ của chúng. Sĩ-quan đương-sự cũng đã kịp thời xin phương tiện Không-quân yểm-trợ chiến-đấu và di tản thương binh một cách hữu hiệu.

Tinh thần dũng cảm và khả-năng chiến-đấu của Chuẩn-Úy CORMAN đã đóng góp công-lao trong chiến-quả của cuộc hành quân trên : 162 tên Cộng-sản bị hạ sát, 110 vũ-khí đủ loại bị ta tịch thu.

Rất xứng đáng được ân-thưởng ./-

KBC. 48.95, ngày 13 tháng 10 năm 1969
Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-Lệnh Sư-Đoàn 1 Bộ-Binh
Kiêm Tư-Lệnh Khu 11 Chiến-Thuật,

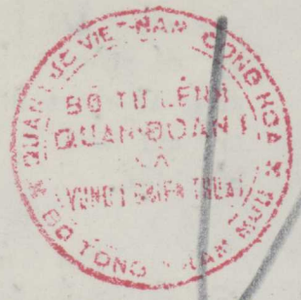
TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 1 BỘ-BINH

Ý-KIẾN CỦA TRUNG-TƯỚNG TƯ-LỆNH QUÂN-ĐOÀN I KIÊM TƯ-LỆNH VICT

Xứng đáng

KBC.4.109, ngày 06 tháng 11 năm 1969

Trung-TướngHOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật



REPUBLIC OF VIET NAM
ARMED FORCES
~~1 Regt~~ 1 Inf Div
~~II~~ DTZ.

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Bronze Star.

Name: LYAL N. CORMAN
Rank: Warrant officer.
No.: 27902
* Posting: Advisor
* Unit: 4/1 Battalion.
~~* Nationality:~~
~~* Corps:~~
~~* Tour of Duty:~~
~~* From: To:~~
~~* Date RTA:~~
~~* Previous VN Awards:~~

REASONS FOR PROPOSAL

— This resourceful and courageous Advisory officer has a wealth of battlefield experience, a spirit of friendly co-operation and has shown his eagerness to fight.

— This was especially so during Operation LAM-SON 340, Phase 3 (1Sep69 to 30Sep69) in the THAM-SON area of QUANG-TRI province, when, after much heavy fighting over very difficult terrain, Warrant officer CORMAN calmly and courageously and under enemy fire, in company with members of the 4/1 Battalion (ARVN) decisively attacked an enemy defended position. This officer also was instrumental in calling down timely air support and effectively evacuating the wounded soldiers

— Warrant officer CORMAN's courageous spirit and fighting ability contributed greatly to the results of the operation when 162 Communist soldiers were killed and 110 assorted weapons were captured.

— This officer is very worthy of such an award.

Recommended by: Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
Comd 1 Inf Div / ~~II~~ DTZ.
KBC. 4895 13 Oct-69.

~~* Delete whichever are not applicable.~~

Comments by: Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
Comd I CTZ.
KBC 4109, 6 Nov 69.
"worthy of award"

Translation by: 216919 Sgt. P.L. COEN Interpreter HQ AFV.

RESTRICTED

REPUBLIC OF VIETNAM
DEPT OF DEFENCE

JOINT GENERAL STAFF
ARMY OF THE REPUBLIC
OF VIETNAM

AWARD PROPOSAL

1. Training Service Medal Second Class award proposal for:

WO GODDARD Terence J
23 Arty Bn

2. Request opinion of HQ AFV of award proposal.

3. The Joint General Staff realise the meritorious performance of the soldier concerned.

(Reference: PT No 3934/VICT/TQT/NSV.2 dated 23 Mar 70 from 1 Army Corps)

APO 40.02 dated 14 Apr 70
Joint General Staff
(Signed and sealed)

RESTRICTED

REPUBLIC OF VIET NAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the **TRAINING SERVICE MEDAL SECOND CLASS**

Name: **GODDARD Terence J**

Rank: **WO**

No.: **54700**

* Posting: **Advisor**

* Unit: **23 Arty Bn**

* ~~Nationality~~:

* ~~Corps~~:

* ~~Tour of Duty~~:-

* ~~From~~: ~~To~~:

* ~~Date RTA~~:

* ~~Previous VN Awards~~:

REASONS FOR PROPOSAL

WO GODDARD was an experienced Advisor whose help to the 23rd Arty Bn was both conscientious and enthusiastic.

The unit was only recently established, and at first didn't have sufficient specialists such as mechanics, workshop supervisors etc., so WO GODDARD with his specialist knowledge set himself the task of training the men, and in doing this, the unit achieved good results.

His work was very encouring and he is very worthy of receiving the award.

Recommended by: **Maj CHU MANH**
23 Arty Bn
(Signed and Sealed)

* Delete whichever are not applicable.

Comments by: **Brig Gen NGUYEN VAN TOAN**
HQ 2 INF DIV
APO 4277 dated 20 Feb 70 ---- **WO GODDARD is very worthy of receiving the award.**
(Signed and Sealed)

Maj Gen HOANG XUAN LAM
HQ 1 Army Corps
HQ 1 CTZ
APO 4109 dated 23 Mar 70 ---- **WO GODDARD is worthy of receiving the award.**
(Signed and Sealed)

Translation by: **217337 Pte P.P. STROMSKI**
Interpreter GS(Int) HQ AFV

RESTRICTED

Cabinet Director
Deputy Premier,
Secretary of State for
Department of Education.

Saigon
19 Jan 70

Cabinet Director
Department of External Affairs
Saigon

EDUCATION CULTURE MEDAL AWARD FOR LT COL PC GRATTON

Reference: Letter No 013-VP/2 dated 6 Jan 70 from Phuoc Tuy Province.

1. Lt Col PC GRATTON, CO of 1 Aust CA Unit at Nui Dat (Phuoc Tuy Province) helped the local people develop techniques and build Primary Schools.

2. My Department contemplates awarding Lt Col GRATTON with the Education Culture Medal, First Class. We ask you to consult the Australian Embassy on this matter and then inform us so that an award can be prepared.

Yours sincerely

TO VAN QUE
Department of Education
(Signed and Sealed)

RESTRICTED

REPUBLIC OF VIETNAM
JOINT GENERAL STAFF
ARMY OF THE REPUBLIC
OF VIETNAM

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR

Name : GHILOTTI, Joseph F.

Rank : WO2

Number: 54262

Unit : 4 CAV REGT

REASONS FOR PROPOSAL

A distinguished and experienced soldier as well as a specialist in battle.

Particularly during Operation DUONG SON 1 and 2/69 organised by 1 Cav Brig and commenced on 23 Nov 69 at QUANG TIN. Despite the fact that he was confronted with a large Communist force, armed with modern weapons and concealed in solid bunkers, WO2 GHILOTTI ignoring the danger, along with the Cavalry, bravely attacked the enemy.

Results: 61 Communist troops killed and 51 weapons of various types were seized.

WO2 GHILOTTI is very worthy of receiving the Gallantry Cross with Bronze Star.

Recommended by: APO 4586 of 18 Dec 69
Maj NGUYEN-HUU-LY
Comd 4 Cav Regt
(Signed and sealed)

Comments by:

Translation by: 217337 Pte P.P. STROMSKI
Interpreter GS (Int) HQ AFV

AUSTRALIAN FORCE VIETNAM

HQ AFV REGISTRY
SCA
R 445 3 3
FOLIO

QUOTE IN REPLY
445/1/1

HEADQUARTERS
Australian Army Training Team
Vietnam

16 Apr 71

HQ AFV

FOREIGN AWARDS: 54262 WO2 J.F. GHILOTTI

1. Attached please find a copy of a Vietnamese Citation awarding the above member a Gallantry Cross with Bronze Star.

2. For your Action please.

(G.J. Leary)
Col
Comd

Copy to: AATTV File
Members File

RECEIVED
17 APR 1973

MACCZ-ICPA GHILOTTI, Joseph F. (29 AUG 70) 1st Ind
WO, 54262, AATTV
SUBJECT: Recommendation for Decoration for Valor (RVN)

HEADQUARTERS, UNITED STATES ARMY ADVISORY GROUP, I CORPS AND MILITARY REGION I, APO 96349 29 AUG 70

TO: COMUSMACV, ATTN: MACAG-PD, APO 96222

Recommend approval.

FOR THE COMMANDER:

JAMES A. LANDER
MAJ, ADA
Adjutant

2 Incl
as

RECOMMENDATION FOR DECORATION FOR VALOR (RVN)

(MACV Directive No 672-2)

To reach HQ MACV in quadruplicate

THRU	TO	FROM
	COMUSMACV ATTN: MACAG-PD APO 96222	CG, USAAG, IC&MRI ATTN: MACCZ-ICPA APO 96349

1. INDIVIDUAL HAS BEEN PRESENTED THE FOLLOWING VIETNAMESE AWARD FOR VALOR:

Gallantry Cross with Bronze Star

2. DATE OF ACTION	3. LOCATION
See translation	See translation

PERSONNEL DATA ON INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED

4. LAST NAME - FIRST NAME - MI	5. SN	6. SSAN	7. GRADE
GHILOTTI JOSEPH F.	54262		WO

8. BRANCH (PMOS if WO or EM in grade E7, E8, or E9)	8. DEROS (Day - Month - Year)	9. SERVICE HONORABIE SINCE ACT
	10 September 1970	[xx] YES [ ] NO (If no, attach explanation)

10. CURRENT ORGANIZATION	11. ORGN AT TIME OF ACT OR SERVICE (If same, so state)
Australian Army Training Team, Vietnam	Same

12. IS INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED FOR A U. S. AWARD FOR VALOR FOR THIS ACT?

[ ] YES [xx] NO If "YES", which award

Date recommendation forwarded:

13. GENERAL SITUATION

See translation

922-308

14. TERRAIN AND WEATHER

See translation

15. ENEMY CONDITIONS (Morale, proximity, fire, observation, casualties, actions)

See translation

16. OTHERS RECEIVING AN RVN AWARD FOR PARTICIPATION IN THIS SAME ACTION (Name and type award)

See translation

17. FRIENDLY CASUALTIES AND MISSION

See translation

18. PARTICIPATION OF OTHERS, ALSO LIST WITNESSES TO THE ACT (Attach witness statements if available)

See translation

19. NARRATIVE DESCRIPTION (Describe briefly what the individual did that warrants the special recognition afforded by this decoration. Use plain bond paper for continuation sheet if necessary.)

20. PERMANENT FORWARDING ADDRESS

US ARMY ADVISORY GROUP, I CORPS AND MILITARY REGION I, APO 96349

21. RECOMMEND: APPROVAL _____ DISAPPROVAL _____

22. INCLOSURES

1. SO 203
2. English translation

23. NAME, GRADE, TITLE OF RECOMMENDING OFFICIAL

J. C. VANDERPOOL
CPT, AGC
Asst Adjutant

24. DATE

30 aug 70

25. SIGNATURE

J. C. Vanderpool

REPUBLIC OF VIETNAM
DEPARTMENT OF DEFENSE
RVNAF JGS
AG
-**-

GENERAL ORDER
Nr 203/TTM/CL

CHIEF OF STAFF
OF THE ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
)*(

REFERENCE: - Ordinance Nr 10-b dated 15 August 1950 establishing the Gallantry Cross.
- Decree Nr 74-b/QT dated 15 August 1950 and subsequent documents concerning procedures for award of the Gallantry Cross.
- Decree Nr 205-CT/LDQG/SL dated 2 December 1965 concerning organization of the National Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

CITATION AT BRIGADE LEVEL

JOSEPH F. GHILOTTI - WO - 54262 - Australian Army

WO JOSEPH F. GHILOTTI is an outstanding Officer who always displayed exceptional performance of duty while enduring all perils and personal hardships.

During operation Duong Son 1 & 2 which began on 23 November 1969 in Quang Tin Province, when the unit was engaged in a heavy contact with the enemy, although under extremely intense enemy fire, WO GHILOTTI, with complete disregard for his own personal safety, constantly stayed close to the unit Commander and displayed outstanding initiative in the plan of the assault and the maneuver of element. As a result: 61 NVA were killed, 1 were captured along with the capturing of 51 weapons of various types.

WO GHILOTTI's courageous actions, profound personal endeavor and devotion to duty is in the highest traditions of the military service and reflects great credit upon himself, the Military Assistance Command Vietnam, and the Australian Army.

THIS CITATION ACCOMPANIES THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR

APO 4002, 10 June 1970
Gen CAO VAN VIEN
Chief of Staff of RVNAF
(Signed and sealed)

TRANSLATED By:
Nguyen Van Sy
Mr Nguyen Van Sy
18 July 1970

VIET-NAM CONG-HOA
BO QUOC-PHONG
BO TONG-THAM-MUU/QLVNCH
PHONG TONG-QUAN-TRI
-*-

C O N G L E N H
SO: 203/TTM/CL

TONG THAM-MUU-TRUONG
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
)*(

- Chieu du so 10-b ngay 15.8.1950, tao lap Anh-Dung Boi-Tinh.
- Chieu Sac-Lenh so 74-b/QT ngay 15.8.1950, an-dinh the thuc cap-thuong Anh-Dung Boi-Tinh.
- Chieu Sac-Lenh so 205-CT/LDQG/SL ngay 2.12.1965, an dinh he-thong to-chuc Quoc-Phong va Quan-Luc Viet-Nam Cong-Hoa.

TUYEN-DUONG CONG-TRANG TRUOC LU-DOAN

JOSEPH F. GHILOTTI - Chuan-Uy - 54262 - Luc-Luong H.Gia Uc-Dai-Loi
(HTH ke tu ngay 20.5.70)

Si-quan Co-van uu-tu, giau kinh-nghiem chuyen-mon cung nhu chien tran.

Dac-biet trong cuoc hanh-quan Duong-Son 1 va 2/69 do Lu-Doan 1 Ky-Binh to chuc khai-dien tu ngay 23.11.69 tai Quang-Tin, mac dau phai duong dau voi mot luc-luong Cong-quan dong-dao, trang bi vo khi toi-tan, an-nup duoi cac ham ho dia-dao kien-co, Chuan-Uy GHILOTTI van bat chap moi gian nguy cung voi cac Ky-binh anh-dung tan-cong vao muc-tieu dich. Ket-qua: ta ha tai tran 61 Cong-quan, bat song 1 ten, tich thu 51 vu-khi du-loai.

TUYEN-DUONG CONG-TRANG NAY CO KEM ANH-DUNG BOI-TINH
VOI NGOI SAO DONG

KBC 4002, ngay 10 thang 6 nam 1970
Dai-Tuong CAO VAN VIEN
Tong Tham-Muu-Truong Q.L.V.N.C.H.
(Ky-ten va dong-dau)

TRUE COPY

G. F. DONATELLO
CPT, AGC
Adjutant

RECOMMENDATION FOR DECORATION FOR VALOR (RVN)

(MACV Directive No 672-2)

To reach HQ MACV in quadruplicate

THRU	TO	FROM
	COMUSMACV ATTN: MACAC-PD APO 96222	CG, USAAG, IC&MRI ATTN: MACCZ-ICPA APO 96349

1. INDIVIDUAL HAS BEEN PRESENTED THE FOLLOWING VIETNAMESE AWARD FOR VALOR:

Gallantry Cross with Bronze Star

2. DATE OF ACTION	3. LOCATION
See translation	See translation

PERSONNEL DATA ON INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED

4. LAST NAME - FIRST NAME - MI	5. SN	6. SSAN	7. GRADE
CHIAROTTI JOSEPH F.	54262		WO

8. BRANCH (PMOS if WO or EM in grade E7, E8, or E9)	8. DEROS (Day - Month - Year)	9. SERVICE HONORABIE SINCE ACT
	10 September 1970	XX YES ☐ NO (If no, attach explanation)

10. CURRENT ORGANIZATION	11. ORGN AT TIME OF ACT OR SERVICE (If same, so state)
Australian Army Training Team, Vietnam	Same

12. IS INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED FOR A U. S. AWARD FOR VALOR FOR THIS ACT?

☐ YES ☐ NO If "YES", which award

Date recommendation forwarded: XX

13. GENERAL SITUATION

See translation

14. TERRAIN AND WEATHER

See translation

15. ENEMY CONDITIONS (Morale, proximity, fire, observation, casualties, actions)

See translation

16. OTHERS RECEIVING AN RVN AWARD FOR PARTICIPATION IN THIS SAME ACTION (Name and type award)

See translation

17. FRIENDLY CASUALTIES AND MISSION

See translation

18. PARTICIPATION OF OTHERS, ALSO LIST WITNESSES TO THE ACT (Attach witness statements if available)

See translation

19. NARRATIVE DESCRIPTION (Describe briefly what the individual did that warrants the special recognition afforded by this decoration. Use plain bond paper for continuation sheet if necessary.)

20. PERMANENT FORWARDING ADDRESS

US ARMY ADVISORY GROUP, I CORPS AND MILITARY REGION I, APO 96349

21. RECOMMEND: APPROVAL _____ DISAPPROVAL _____

22. INCLOSURES

1. SO 293
2. English translation

23. NAME, GRADE, TITLE OF RECOMMENDING OFFICIAL

J. C. VANDERPOOL
CPT, AGC
Asst Adjutant

24. DATE

25. SIGNATURE

REPUBLIC OF VIETNAM
DEPARTMENT OF DEFENSE
RVNAF JGS
AG
-*-

GENERAL ORDER
Nr 203/TTM/CL

CHIEF OF STAFF
OF THE ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
)*(

REFERENCE: - Ordinance Nr 10-b dated 15 August 1950 establishing the Gallantry Cross.
- Decree Nr 74-b/QT dated 15 August 1950 and subsequent documents concerning procedures for award of the Gallantry Cross.
- Decree Nr 205-CT/LDQG/SL dated 2 December 1965 concerning organization of the National Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

CITATION AT BRIGADE LEVEL

JOSEPH F. GHILOTTI - WO - 54262 - Australian Army

WO JOSEPH F. GHILOTTI is an outstanding Officer who always displayed exceptional performance of duty while enduring all perils and personal hardships.

During operation Duong Son 1 & 2 which began on 23 November 1969 in Quang Tin Province, when the unit was engaged in a heavy contact with the enemy, although under extremely intense enemy fire, WO GHILOTTI, with complete disregard for his own personal safety, constantly stayed close to the unit Commander and displayed outstanding initiative in the plan of the assault and the maneuver of element. As a result: 61 NVA were killed, 1 were captured along with the capturing of 51 weapons of various types.

WO GHILOTTI's courageous actions, profound personal endeavor and devotion to duty is in the highest traditions of the military service and reflects great credit upon himself, the Military Assistance Command Vietnam, and the Australian Army.

THIS CITATION ACCOMPANIES THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR

APO 4002, 10 June 1970
Gen CAO VAN VIEN
Chief of Staff of RVNAF
(Signed and sealed)

TRANSLATED By:
Nguyen Van Sy
Mr Nguyen Van Sy
18 July 1970

T/VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
VÙNG I CHIẾN-THUẬT
KHU I2 CHIẾN-THUẬT
THIẾT-ĐOÀN 4 KỴ-BÌNH

CHI-ĐOÀN 2/4 THIẾT-KỴ

Mẫu số: 2

( ) ĐỀ NGHỊ
( ) ĐỀ NGHỊ TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC SU-ĐOÀN

Họ và tên	: J.F. GHILOTTI (AUST)
Cấp bậc	: Chuan-Uy
Số quân	: 54263
Đơn-Vị	: Chi-đoàn 2/4 Thiết-Kỵ
Thương tích chiến-tranh	: /
Những lần T.D.C.T đã có	: /
Đương-sự đã được ân thưởng Quân-công Bội-tinh hay Bảo-quốc Huân-chương chưa ?	:

LÝ DO ĐỀ NGHỊ

" Si-Quan cap UY qua cam, luon luon bieu duong tinh than phuc vu va chien dau cao ca.

Dac biet trong cuoc hanh quan Phu-Dong 42/69 do BCH/Thiet-Doan 4 Ky-Binh to chuc khai dien tu 27.12.1969 den 5.1.1970 tai phia Tay Bac Son tinh, Quang-Ngai, mac du don-vi da cham dich va phai doi dau voi mot luc luong manh me cua doi phuong, SQDS da can dam sat canh cung cac chien si CD2/4 TK chien dau anh dung, dong thoi can thiep phi phao yem tro nhanh chong va hieu qua, gay cho dich quan tham bai nang ne ve nhan mang cung nhu vu khi".

KBC 4551, ngày 28 tháng 01 năm 1970
Thiếu-tá PHAN-CÔNG-TUẤN
Chi-Đoàn-Trưởng
Chi-Đoàn 2/4 Thiết-Kỵ

Ý KIẾN CỦA GIỚI CHỨC CÓ THẨM QUYỀN

Xứng đáng.

KBC.4277, ngày 03/3/1970
Trung-Tướng NGUYỄN-VĂN-TOÀN
Tư-Lệnh SĐ2/KI2CT

BỘ TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 2-BB và KHU I2 CT

Chuẩn uỷ, J. F. GHILOTTI
ADCT/Sao bắc

Y KIEN CUA TRUNG TUONG TU LENH QUAN DOAN I/VICT :

Xung Dang

KBC.4.109, ngày 31 tháng 3 năm 1970
Trung-Tướng HOANG-XUAN-LAM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật



CONFIDENTIAL

Award Proposal.

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star : Division Level.

54263 WO JF Ghilotti
Ch of: ~~C Troop 4th Cavalry Regt~~ (Attached)
2 Sqn / 4 Cav Regt.

Reasons for Proposal.

A brave adviser, with a high devotion to duty and combat.

This was shown during Operation Phu Dong 42/69 which was organised by HQ 4 Cav. Regt and went from 27 Dec 69 to 5 Jan 70, north west of Quang Ngai Province. Although confronted by a large enemy force, WO Ghilotti along with the rest of the troops fought bravely against the superior enemy strength, and at the same time called in rapid and effective aerial support, thus inflicting heavy troop and weapons loss upon the enemy!

AHQ 3551 dated 28 Jan 70
Maj Phan Cong Tuan
2 Sqn Commander
2 Sqn 4 Cavalry Regt.
(Signed & Sealed)

Comments : Worthy
AHQ 4277 dated 3 Mar 70.
Brig Nguyen Van Toan
HQ 2 Div / 2 CTZ.
(Signed & Sealed)

"Worthy"
AHQ 4109 dated 31 Mar 70
Lt Gen Hoang Xuan Lam
HQ I Corps
HQ I CTZ.
(Signed & Sealed)

CONFIDENTIAL

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TỔNG-THAM-MƯU QLVNCH

Mẫu số I + II
H Đ hay T B

BẢN ĐỀ NGHỊ

TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC LỮ-ĐOÀN

- TÊN : GHILOTTI, JOSEPH, F.
- Họ :
- Cấp-Bậc : WO^2 (Austrnlian)
- Sanh tại :
- Ngày :
- Số-quân : 54262
- Đơn vị : Thiết-Đoàn 4 KB
- Thời-gian giúp việc trong ngạch H.Đ.
- Thương-tích chiến-tranh :
  Ngày :
  Tính chất :
- Những bản Tuyên-dương Công-trạng đã có :
- Dương-sự đã được ân-thưởng Bảo-Quốc Huân-chương hay Quân-Công Bội-Tinh chưa ?

LÝ-DO ĐƯỢC ĐỀ-NGHỊ :

"Sĩ-quan Cố vấn ưu tú, giàu kinh nghiệm chuyên môn cũng như chiến trận.

Đặc biệt trong cuộc hành quân "Dương sơn 1 và 2/69" do Lữ-Đoàn I Kỵ-Binh tổ chức, khai diễn từ ngày 23.11.69 tại Quảng-Tín, mặc dầu phải đương đầu với một lực lượng Cộng quân đông đảo, trang bị võ khí tối tân, ẩn núp dưới các hầm hố kiên cố nhưng đương sự vẫn tỏ ra bất chấp mọi gian nguy thử thách, cùng với các Kỵ-binh anh dũng tấn công vào mục tiêu địch. Kết quả : Hạ tại trận 61 Cộng-quân, bắt sống 1 tên và tịch thu 51 vũ khí đủ loại".

Rất xứng đáng được ân thưởng Anh-dũng Bội-tinh với ngôi sao Đồng.

BC 4506, ngày 18 tháng 12/1969
Thiếu-Tá NGUYỄN-HỮU-LÝ
Thiết-Đoàn-Trưởng Thiết-Đoàn 4 KB

Ý-KIẾN CỦA THƯỢNG-CẤP
(Theo Hệ-thống quân-giai)

Mẫu QB-24
20.05.64

REPUBLIC OF VIETNAM
DEPARTMENT OF DEFENSE
RVNAF JGS
AG
-**-

GENERAL ORDER
Nr 203/TTM/CL

CHIEF OF STAFF
OF THE ARMED FORCES OF THE REPUBLIC OF VIETNAM
)*(

REFERENCE: - Ordinance Nr 10-b dated 15 August 1950 establishing the Gallantry Cross.
- Decree Nr 74-b/QT dated 15 August 1950 and subsequent documents concerning procedures for award of the Gallantry Cross.
- Decree Nr 205-CT/LDQG/SL dated 2 December 1965 concerning organization of the National Defence and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

CITATION AT BRIGADE LEVEL

JOSEPH F. GHILOTTI - WO - 54262 - Australian Army

WO JOSEPH F. GHILOTTI is an outstanding Officer who always displayed exceptional performance of duty while enduring all perils and personal hardships.

During operation Duong Son 1 & 2 which began on 23 November 1969 in Quang Tin Province, when the unit was engaged in a heavy contact with the enemy, although under extremely intense enemy fire, WO GHILOTTI, with complete disregard for his own personal safety, constantly stayed close to the unit Commander and displayed outstanding initiative in the plan of the assault and the maneuver of element. As a result: 61 NVA were killed, 1 were captured along with the capturing of 51 weapons of various types.

WO GHILOTTI's courageous actions, profound personal endeavor and devotion to duty is in the highest traditions of the military service and reflects great credit upon himself, the Military Assistance Command Vietnam, and the Australian Army.

THIS CITATION ACCOMPANIES THE GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR

APO 4002, 10 June 1970
Gen CAO VAN VIEN
Chief of Staff of RVNAF
(Signed and sealed)

TRANSLATED By:
Nguyen Van Sy
Mr Nguyen Van Sy
18 July 1970

VIET-NAM CONG-HOA
BO QUOC-PHONG -
BO TONG-THAM-MUU/QLVNCH
PHONG TONG-QUAN-TRI
-*-

C O N G L E N H
SO: 203/TTM/CL

TONG THAM-MUU-TRUONG
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
)*(

- Chieu du so 10-b ngay 15.8.1950, tao lap Anh-Dung Boi-Tinh.
- Chieu Sac-Lenh so 74-b/QT ngay 15.8.1950, an-dinh the thuc cap-thuong Anh-Dung Boi-Tinh.
- Chieu Sac-Lenh so 205-CT/LDQG/SL ngay 2.12.1965, an dinh he-thong to-chuc Quoc-Phong va Quan-Luc Viet-Nam Cong-Hoa.

TUYEN-DUONG CONG-TRANG TRUOC LU-DOAN

JOSEPH F. GHILOTTI - Chuan-Uy - 54262 - Luc-Luong H.Gia Uc-Dai-Loi
(HTH ke tu ngay 20.5.70)

Si-quan Co-van uu-tu, giau kinh-nghiem chuyen-mon cung nhu chien tran.

Dac-biet trong cuoc hanh-quan Duong-Son 1 va 2/69 do Lu-Doan 1 Ky-Binh to chuc khai-dien tu ngay 23.11.69 tai Quang-Tin, mac dau phai duong dau voi mot luc-luong Cong-quan dong-dao, trang bi vo khi toi-tan, an-nup duoi cac han ho dia-dao kien-co, Chuan-Uy GHILOTTI van bat chap moi gian nguy cung voi cac Ky-binh anh-dung tan-cong vao muc-tieu dich. Ket-qua: ta ha tai tran 61 Cong-quan, bat song 1 ten, tich thu 51 vu-khi du-loai.

TUYEN-DUONG CONG-TRANG NAY CO KEM ANH-DUNG BOI-TINH
VOI NGOI SAO DONG

KBC 4002, ngay 10 thang 6 nam 1970
Dai-Tuong CAO VAN VIEN
Tong Tham-Muu-Truong Q.L.V.N.C.H.
(Ky-ten va dong-dau)

TRUE COPY

G. V. DONATELLO
CPT, AGC
Adjutant

No 1021 PR/1

NOTE

The Ministry of Foreign Affairs presents its compliments to the Australian Embassy and has the honour to advise the Latter that the Government of the Republic of Vietnam proposes to confer the "Bôi Tinh Văn Hoa Giao Duc" (Cultural and Educational medal) first class upon Major General P.C. GRATTON, Commander of the Australian Civic Action Group at Nui Đat Phước Tuy Province.

The Ministry wishes to obtain the approval of the aforesaid proposal by the Government of Autralia and avails itself of this opportunity to renew to the Australian Embassy the assurances of its high consideration.

COMAFV
For direction please
AO 3/v

How suggested:-
a. Create a public occasion
b. Ambassador be encouraged to cite this case (not being allowed to wear) as indicator of embarrassment
c. Queen to approve before arrival Ambassador
AO 3/v

COS
DAAG

Saigon, February 11, 1970

I have agreed a public occasion change of command

REPUBLIC OF VIET-NAM MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS

AUSTRALIAN EMBASSY
SAIGON

I have told Ambassador He will discuss awards in Canberra during early March
AO 3/3.

RECOMMENDATION FOR DECORATION FOR VALOR (RVN)

(MACV Directive No 672-2)

To reach HQ MACV in quadruplicate

THRU	TO	FROM
Commanding General DMAC, USAAG, IV CTZ APO 96215	COMUSMACV ATTN: AG APO 96215	Province Senior Advisor Vinh Binh Province Advisory Team 72 APO 96314

1. INDIVIDUAL HAS BEEN PRESENTED THE FOLLOWING VIETNAMESE AWARD FOR VALOR:
Gallantry Cross

2. DATE OF ACTION	3. LOCATION
24 April 1969	Near An Quang Huu Village, Tra Cu Digtrict, Vinh Binh Province, RVN

PERSONNEL DATA ON INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED

4. LAST NAME - FIRST NAME - MI	5. SN	6. SSAN	7. GRADE
CROCAN WILLIAM J.	4609		WO II

8. BRANCH (PMOS if WO or EM in grade E7, E8, or E9)	8. DEROS (Day - Month - Year)	9. SERVICE HONORABIE SINCE ACT
		[X] YES [ ] NO (If no, attach explanation)

10. CURRENT ORGANIZATION	11. ORGN AT TIME OF ACT OR SERVICE (If same, so state)
Attached to: MAT-IV-41, MSVACV Advisory Team 72, Vinh Binh Province, APO 96314	Same

12. IS INDIVIDUAL BEING RECOMMENDED FOR A U. S. AWARD FOR VALOR FOR THIS ACT?
[ ] YES [X] NO If "YES", which award

Date recommendation forwarded:

13. GENERAL SITUATION

1 PF Platoon on search and destroy operation near market hamlet of An Quang Huu in Tra Cu District, Vinh Binh Province when ambushed by unknown size enemy force.

14. TERRAIN AND WEATHER

Incident occurred in rice paddy with near-by treeline, with scattered clouds.

15. ENEMY CONDITIONS (Morale, proximity, fire, observation, casualties, actions)

The enemy evidently possessed high morale, and initiated incident with heavy small arms and automatic weapons fire. After suffering two killed, one captured and probably several wounded, the enemy withdrew.

16. OTHERS RECEIVING AN RVN AWARD FOR PARTICIPATION IN THIS SAME ACTION (Name and type award)

None

17. FRIENDLY CASUALTIES AND MISSION

Search and destroy mission by one platoon of popular forces; light casualties.

18. PARTICIPATION OF OTHERS, ALSO LIST WITNESSES TO THE ACT (Attach witness statements if available)

N/A

MACV FORM 282-R
22 Feb 68 Previous editions of this form are obsolete

19. NARRATIVE DESCRIPTION (Describe briefly what the individual did that warrants the special recognition afforded by this decoration. Use plain bond paper for continuation sheet if necessary.)

Warrant Officer William Grogan, 4609, Royal Australian Army, is cited for distinguishing himself by especially meritorious service and heroic action while serving successively as Light Weapons Advisor and Principal Training Assistant to Mobile Advisory Teams 18, 41, and 95, in Vinh Binh Province.

On 24 April 1969 Warrant Officer Grogan accompanied the PF platoon of the market hamlet of An Quang Nhu Village, Tra Cu District, on a search and destroy operation. At approximately 1900 hours the platoon stumbled on a VC ambush. With total disregard for his own safety, Warrant Officer Grogan immediately moved to a position closer to the PF commander where he ably assisted him in helping to gain fire superiority over the enemy and caused their ultimate withdrawal and defeat. Two VC were killed with indications of several others wounded. One VC was captured, along with an M-1 Rifle and two M-26 grenades. Unquestionably, the success of this operation was due to the sound and timely recommendations which this dedicated advisor offered.

Warrant Officer Grogan's complete professionalism and truly outstanding performance of duty reflect great credit upon himself, the Royal Australian Army, the Allied advisory effort in Vietnam and are in keeping with the highest traditions of the military service.

20. PERMANENT FORWARDING ADDRESS
7 Brook Avenue, Plympton, South Australia 5038

21. RECOMMEND: APPROVAL XXXXXX DISAPPROVAL

22. INCLOSURES	23. NAME, GRADE, TITLE OF RECOMMENDING OFFICIAL ANTHONY T. SPRINGER, Major, Infantry Asst for Plans/Opns	
	24. DATE 2 July 1969	25. SIGNATURE Anthony T. Springer

PUBLIC ORDER

65/TK/HCTV/VB/ATNV/ADBT/CL

REPUBLIC OF VIETNAM
RVNAF
IV CTZ
41ST DTA
VINH BINH SECTOR

HQ AFV REGISTRY
SCA
68 G 48
FOLIO PA

VINH BINH SECTOR COMMANDER

-******-

REFERENCE: - Law-Decree # 10b dated 15 August 1950 Initiating Gallantry Cross
- Decree # 74-b/QT dated 15 August 1950 and Proceeding Documents Governing the Procedures for the Award of Gallantry CROSS
- Memorandum # 1366/TTM/I PCTT/HCg dated 4 May 1968 Fixing the Authorization for the Award of Gallantry Cross

BRIGADE LEVEL CITATION

GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR
is awarded to

- WILLIAM GROGAN - CWO - 4609 - AUSTRALIA

For heroism in connection with Military Operation against at hostile force: CWO Grogan distinguished himself by heroic action on 24 April 1969 while serving as MAT 41 Assistant Advisor. On that date CWO Grogan personnally led a PF platoon in an ambush at XR. 344722 which made contact with VC. Utilizing his vast knowledge and experience and outstanding leadership, CWO Grogan ordered the PF soldiers to accurately fire and assault on the enemy. The results were 2 VC KIA; 1 M-1 rifle, 3 M-26 grenades and an amount of ammunition captured. In addition, CWO Grogan has immeasurably contributed to the conduct of successful training for the Vietnamese units in the province.

CWO Grogan heroic actions reflect great credit upon himself and the Royal Australian Army.

THIS CITATION INCLUDES THE AWARD OF
GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR

APO. 4975, 21 July 1969
LTC. TON-THAT-DONG
Vinh-Binh Sector Commander

P U B L I C O R D E R

65/TK/HCTV/VB/ATNV/ADBT/CL

REPUBLIC OF VIETNAM
RVNAF
IV CTZ
41ST DTA
VINH BINH SECTOR

VINH BINH SECTOR COMMANDER

-******-

REFERENCE:
- Law-Decree # 10b dated 15 August 1950 Initiating Gallantry Cross
- Decree # 74-b/QT dated 15 August 1950 and Proceeding Documents Governing the Procedures for the Award of Gallantry CROSS
- Memorandum # 1366/TTM/I PCTT/HCg dated 4 May 1968 Fixing the Authorization for the Award of Gallantry Cross

BRIGADE LEVEL CITATION

GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR
is awarded to

- WILLIAM GROGAN - CWO - 4609 - AUSTRALIA

For heroism in connection with Military Operation against at hostile force: CWO Grogan distinguished himself by heroic action on 24 April 1969 while serving as MAT 41 Assistant Advisor. On that date CWO Grogan personnally led a PF platoon in an ambush at XR. 344722 which made contact with VC. Utilizing his vast knowledge and experience and outstanding leadership, CWO Grogan ordered the PF soldiers to accurately fire and assault on the enemy. The results were 2 VC KIA; 1 M-1 rifle, 3 M-26 grenades and an amount of ammunition captured. In addition, CWO Grogan has immeasurably contributed to the conduct of successful training for the Vietnamese units in the province.

CWO Grogan heroic actions reflect great credit upon himself and the Royal Australian Army.

THIS CITATION INCLUDES THE AWARD OF
GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR

APO. 4975, 21 July 1969
LTC. TON-THAT-DONG
Vinh-Binh Sector Commander

T/SI HAI/STENG/21-6-69
VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
VUNG 4 CHIEN THUAT
KHU 41 CHIEN THUAT
TIEU KHU VINHBINH

LỆNH - LỆNH

SỐ 065 /TK/HCTV/VB/QTNV/ADBT/CL.
TIỂU KHU TRƯỞNG TIỂU KHU VINHBINH

-Chieu Du so IO-b ngay I5-8-I950 thc lap ANH DUNG BOI TINH,
-Chieu Sac Lenh so 74-b/QT ngay I5-8-I950 va cac van kien ke tiep an dinh cap thuong ANH DUNG BOI TINH,
-Chieu SVVT so I366/TTM/I/FCTT/HCg ngay 4-5-I966 an dinh quyen han an thuong ANH DUNG BOI TINH,

TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG
TRƯỚC LU DOAN

- MICHAEL A. SMITH - IST LT. - 0535648 - US ARMY

Sĩ quan ưu tú, khả năng chiến trường và can đảm.

Đặc biệt ngày 21-3-I969 luc OI gio, Cộng Sản phóo kích và tấn công Dồn Binh Bac Trung Quan Trieu (Vinhbinh) XR.365.750. Mặc dù trước hỏa lực hùng hậu của địch quân tấn công ồ ạt, Trung Uy MICHAEL A.SMITH tỏ ra xuất sắc và anh dũng trong khi chạm súng, vẫn bình tĩnh chống trả và xin phi cơ yểm trợ chính xác gây cho địch rối loạn hàng ngũ mang theo nhiều xác chết. Kết quả : IO tên Cộng Sản chết tại chỗ, tịch thu OI carbine M2 , 1 số đạn dược đủ loại cùng nhiều tài liệu quan trọng.

- WILLIAM GROGAN - CWO - 4609 -AUSTRALIA

Sĩ quan xuất sắc, giàu kinh nghiệm chiến trường, hăng say hoạt động trong việc huấn luyện cho các đơn vị Bộ Binh VN, không ngại gian lao nguy hiểm

Đặc biệt ngày 24-4-I969, trong chuc vu phu Tư huấn luyện toán 4I đi đích thân chỉ huy và phối hợp cùng OI Trung Doi Nghia Quân phục kích tại XR. 344.722 chạm súng với VC. Với tài chỉ huy khéo léo và điều động mau lẹ của Thuần-Uy WILLIAM GROGAN mở nhiều đợt xung phong và khai hỏa chính xác các mục tiêu địch gây cho đối phương bỏ xác tại chỗ 02 tên Cộng Sản, tịch thu OI garrut, 3 lưu đạn M26 cùng 1 số đạn dược đủ loại.

- JOSEPH L. WHITWORTH - WO JG - I8562744 - US ARMY

Hạ sĩ quan ưu tú, tinh thần chiến đấu cao và tích cực trong công tác huấn luyện.

Đặc biệt ngày I3-2-I969, VC đến tấn công đồn binh do Tiểu-Đội Nghĩa Quân trú đóng tại XR. 358.727. Trước hỏa lực hùng hậu của địch tấn công ồ ạt vào đồn và xung phong vào đồn để tiêu diệt ta, nhưng Hạ sĩ quan dương sự bất chấp nguy hiểm vẫn bình tĩnh chống trả mãnh liệt bắn chính xác các mục tiêu của chúng gây cho đối phương bỏ xác tại chỗ 02 tên Cộng Sản và 1 số bị thương và chết được đồng bọn mang theo. Tịch thu 1 súng trường lớn, 200 viên đạn và 1 số tài liệu quan trọng./.

CAC BANG TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG MAY CO KEM THEO SU AN THƯỞNG
ANH DUNG BOI TINH VỚI NGÔI SAO ĐỒNG

NOI NHAN :
- BTTM/PTQT/DPQ/TQ(IOb)-KBC4002-
-DTL/V4CT/PTQT/DPQ/TQ(02b)KBC4202-
- BTL/KHU 4I/CT/PTQT (02b)KBC4212-
'De kinh trinh'
- COMUS MACV - ATTN MACAG APO US FORCES 96.222 (03b)
- TCAN CO VAN /BCH/TK/VB(03b)
'De tong dat'
-- Luu chieu -- Van kho./.

KBC.4.975, ngay 21 thang 6 nam I969
Trung-Ta TON THAT DONG
Tieu Khu Truong Tieu Khu Vinhbinh

C I T A T I O N

GALLANTRY CROSS WITH SILVER STAR

CORPORAL BERNARD GILES, 43056, ROYAL AUSTRALIAN ARMY, DISTINGUISHED HIMSELF BY HEROIC ACTIONS ON 15-16 NOVEMBER 1966. CORPORAL GILES WAS ATTACHED TO A RIFLE COMPANY AS A DOZER OPERATOR WHEN THE UNIT WAS ATTACKED BY THE VIET CONG. CORPORAL GILES, WITHOUT HESITATION OR ORDERS, PROMPTLY AND WITHOUT REGARD FOR HIS OWN PERSONAL SAFETY, VOLUNTARILY MADE HIMSELF A COMBAT INFANTRYMAN. HIS DEFENSIVE POSITION WAS UNDER INTENSE ENEMY FIRE, AND ON SEVERAL OCCASIONS THE ENEMY SUCCEEDED IN CLOSING INSIDE THE PERIMETER. CORPORAL GILES' HEAVY VOLUME OF ACCURATE AND DESTRUCTIVE FIRE FORCED THE ENEMY TO WITHDRAW. THROUGH HIS HEROIC EFFORT, THE ENEMY WAS DENIED ACCESS TO THE UNIT INTERIOR. CORPORAL GILES' ACTIONS AND ABILITIES REFLECT GREAT CREDIT UPON HIMSELF, THE UNITED STATES ARMY, AND THE ROYAL AUSTRALIAN ARMY.

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with BRONZE STAR

Name; K GABRIEL

Rank: WO2

No: 22862

*Posting: xxxxxxxxx

*Unit: AATTV

*Nationality: xxxxxxxxxxx

*Corps: RA Inf

*Tour of Duty:

*From: xxxxxxx To: xxxxxxxxxxxxx

*Date RTA: xxxxxxxx

Previous VN Awards: xxxxxxxxxxxxxxxxxx

REASONS FOR PROPOSAL

As a Warrant-Officer obtaining much battle field experiences who proved himself devoted to all missions entrusted.

During the time serving with Battalion 1/1 Infantry, WO2 Gabriel has dynamically participated in various operations, helping the unit to gain satisfactory results.

The citation is attached "Gallantry Cross with Bronze Star"

Recommended by:
General GAO-VAN-VIEN
General Chief of Staff
APO 4002 dated 25 Mar 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by:

Translation by:

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
SU-DOAN 1 BO-BINH
KHU 11 CHIEN-THUAT

MẪU SỐ :

ĐỀ-NGHỊ

TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC SƯ ĐOÀN

Tên : KEVIN A. GABRIEL	LÝ-DO ĐỀ-NGHỊ
Họ :	Chuẩn-Úy KEVIN A. Gabriel là một Sĩ-quan Quân-lực Úc-Đại-Lợi dồi-dào kinh-nghiệm về Chiến-trường Việt-Nam, luôn luôn thể-hiện tinh-thần đoàn kết chiến-đấu diệt Cộng-sản xâm-lược tại miền Nam tự do.
Cấp - bậc : Chuẩn-Úy (Úc-Đại-Lợi)	
Sanh tại :	
Ngày sanh :	
Số - quân : 22862	Đặc biệt trong cuộc HQ/LS 340(CD3) từ ngày 01-09 đến 30-9-69 tại Vùng thâm-sơn Quảng-Trị Chuẩn-Úy GABRIEL trong chức-vụ Sĩ-quan phụ-tá cố-vấn TĐ.2/1 cả ngày đêm xông pha trên trận-tuyến, tận tâm phối hợp với BCH/Tiểu-Đoàn hoạch định kế hoạch hành quân tấn-công địch tại các sào huyệt của chúng một cách tinh-vi.
Đơn - vị : Cố-vấn Tiểu-đoàn 2/1	
Thời-gian giúp việc trong ngạch hiện-dịch:	Ngoài ra Sĩ-quan đương-sự đã bất quản gian nguy can-đảm cùng quân-sĩ Tiểu-Đoàn chiến-đấu hăng say trước hỏa-lực ác-liệt của quân địch. Kết quả cuộc hành quân trên, Tiểu-Đoàn 2/1 đã phá tan nhiều cơ-sở của địch, hạ sát 30 tên, tịch thu 21 vủ-khí đủ loại ./-
Thương-tích chiến-tranh (ngày, tính chất).	
Những bản tuyên dương công-trạng trước đã có.	
Đương-sự đã được ân-thưởng Bảo-Quốc Huân chương hay Quân công Bội-tinh chưa ?	

KBC. 48.95, ngày 13 tháng 10 năm 1969
Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-Lệnh Sư-Đoàn 1 Bộ-Binh
Kiêm Tư-Lệnh Khu 11 Chiến-Thuật,

TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 1 BỘ-BINH KIÊM TƯ-LỆNH KHU 11 CHIẾN-THUẬT

Ý-KIẾN CỦA TRUNG-TƯỚNG TƯ-LỆNH QUÂN-ĐOÀN I KIÊM TƯ-LỆNH VICT

Xứng đáng

KBC.4.109, ngày 06 tháng 11 năm 1969

Trung-TướngHOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật

BỘ TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN I VÀ VÙNG I CHIẾN THUẬT

REPUBLIC OF VIET NAM
ARMED FORCES
1 Inf Div.
11 DTZ.

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: KEVIN A. GABRIEL.

Rank: WO.

No.: 22862

* Posting: Advisor

* Unit: 2/1 Bn.

~~* Nationality:~~

~~* Corps:~~

~~* Tour of Duty:-~~

~~* From: To:~~

~~* Date RTA:~~

~~* Previous VN Awards:~~

REASONS FOR PROPOSAL

Warrant Officer KEVIN A. GABRIEL, who has a wealth of experience, has always shown himself willing to get at grips with the enemy.

Pt. This was especially so during Operation LAM-SON 340 (~~83~~3) (1 Sep 69 – 30 Sep 69) in the THAM-SON Region of QUANG-TRI Province, when Warrant officer GABRIEL, in his role of Assistant Advisor to the 2/1 Battalion, was continually in the firing line and meticulously co-ordinated Battalion Headquarters plans with the operations against the enemy's position.

As well, mindless of the dangers, this courageous Warrant Officer along with the men of the Battalion eagerly advanced on the enemy through a vicious hail of fire. The result of this operation was that the 2/1 Battalion smashed many enemy organisations, killed 30 enemy and captured 21 assorted weapons.

Recommended by: Maj Gen. NGO-QUANG-TRUONG.
GOC 1 Inf Div / 11 DTZ.
KBC. 4895 13 Oct 69.

~~* Delete whichever are not applicable.~~

Comments by: Lt Gen. HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ.
KBC 4109
6 Nov 69.

"Worthy of Award".

Translation by: 216919 Sgt P. L. COEN. Interpreter HQ AFV.

SECRET

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
1 INF DIV
3 INF REGT

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: Kevin GABRIEL

Rank: WO2

No,: 22862

Posting: Bn Assistant Advisor)

Unit: 2/1 Bn

Nationality: Australian

Corps: Infantry

REASONS FOR PROPOSAL

This courageous Advisor has shown himself to be capable and extremely generous.

During Operation LAM-SON 225, which began on the 18 August 68 in the NAM-HOA district of THUA-THIEN province, this was especially so, as in his duties as Battalion Assistant Advisor he paid no heed to the dangers around him and stood his ground beside the Battalion. commanding officer contributing many helpful ideas in the planning of a cordon around a VC company. This action resulted in an easy victory for the battalion which killed 87 VC and captured 66 weapons, two GRC/9 Radios, two EE8 telephones, 22 other telephones, two typewriters, one switchboard, two compasses, 20 mapy, two 82 mm mortar sights, and a large quantity of ammunition.

It is respectfully proposed that the Gallantry Cross with Silver Star be awarded.

Recommended by: Col PHAN-BA-HOA
Comd 3 Inf Regt
KBC, 4735, 6 Oct 68.

Comments by: GOC 1 Inf Div/11 DTA: "Very deserving of the Award".
May Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTA
KBC, 4895, 11 Nov 68.

GOC I CTZ: "Deserving".
Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 2 Dec 68.

Translation by: 216919 Cpl P.L. Coen
Interpreter HQ AFV.

SECRET

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
SƯ-ĐOÀN I BỘ-BINH
TRUNG-ĐOÀN 3 BỘ-BINH

[redacted]

(/) ẤN ĐỀ NGHỊ
TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC : "SƯ-ĐOÀN"
(Đặc cách)

xoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxo

Họ và tên	: KEVIN GABRIEL	
Cấp bậc	: WO2 (Chuẩn-Úy)	
Số Quân	: 22862	
Binh chủng	: INF (Bộ-Binh)	
Đơn vị	: Tiểu-Đoàn 2/1	
Quốc-Tịch	: Úc-Đại-Lợi	
Chức-vụ	: Cố-Vấn Phó Tiểu-Đoàn	

THƯƠNG TÍCH CHIẾN TRANH

ø

NHỮNG TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG ĐÃ CÓ

ø

ĐÃ ĐƯỢC ÂN THƯỞNG BQHC HAY QCBT ?

ø

LÝ DO ĐỀ-NGHỊ :

Sĩ-Quan cố vấn, ưu hạng dủng cảm, nhiều khả năng và thiện chí.

Đặc biệt cuộc HQ/LAM-SƠN 225 tại Quận-Nam-Hoà, Thừa-Thiên trong ngày 18.8.68. Với chức-vụ cố vấn phó Tiểu-Đoàn đã không quản ngại gian nguy, sát cánh với Tiểu-Đoàn-Trưởng góp nhiều sáng kiến trong kế-hoạch bao vây đánh tan một Đại-Đội VC đem lại chiến thắng vẻ-vang cho Đơn-vị, kết-quả :

Hạ sát : - 87 VC chết tại chổ
Tịch thu : - 66 vủ khí đủ loại - 02 máy đánh chử.
- 02 máy C9/Trung-Cộng.
- 02 máy E8 - 01 tổng đài
- 20 máy điện thoại - 02 địa bàn
-20 tấm bản đồ,-02 máy nhắm 82 ly và rất nhiều đạn dược đủ loại.

Kính đề-nghị ân thưởng ADBT cấp SƯ-ĐOÀN để khích lệ ./-

KBC. 4.735, ngày 6 tháng 10 năm 1968
Đại-Tá PHAN-BÁ-HOÀ
Trung-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 3 Bộ-Binh

(Hệ thống quân giai)

Ý KIẾN CỦA THIẾU-TƯỚNG TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 1/KXICT

Rất xứng đáng được ân thưởng

KBC- 48 05, ngày 11 tháng 11 năm 1968
Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-lệnh Sư-đoàn 1/BB
Kiêm Tư-lệnh Khu 11 Chiến-Thuật.

[redacted]

Huỳ KEVIN GA[illegible]
[illegible]
Sao lục

Ý KIẾN CỦA TRUNG-TƯỚNG TƯ-LỆNH QUÂN-ĐOÀN I KIÊM TƯ-LỆNH/VLCT.

Huỳ Tấn

K.B.C. 4.109, ngày 02 tháng 12 năm 1968.

Trung-Tướng HOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật.

[illegible]

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

1 INF DIV
S1 HQ Z INF REGT

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with SILVER STAR

Name; JAMES GEEDRICK

Rank: Warrant Officer

No: 1982

*Posting: Heavy weapons Advisor

*Unit: 1/2 Bn

*Nationality: Australian

*Corps: Infantry

*Tour of Duty:
*From: To:

*Date RTA:

Previous VN Awards:

REASONS FOR PROPOSAL

Warrant Officer GEEDRICK is a very capable and gifted advisor with a strong fighting spirit.

Operation LAM-SON 228 which began on 8 Jun 68 and carried through to the 12 Jun 68 in an area to the East of GIO-LINH is the best example of these qualities.

When the Battalion attacked the enmey's positions it met with stiff opposition, but this Advisor calmly and courageiouly took command of the Battalion's heavy weapons platoon, allotting fire taks and timely neutralized the enemy, forcing him to break up and withdraw thoroughly beaten.

Recommended by: Lt Col VU-VAN-GIAI
Comd 2 Inf Regt
KBC 4379, 19 Jul 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by: GOC 1 Inf Div/11 DTZ: "Deserving of the Award"

Maj- Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTZ
KBC 4895, 2 Aug 68.

GOC I CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOAN-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 19 Aug 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. COEN
Interpreter HQ AFV

SECRET

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
I CTZ
7 CAV REGT, 1/7 TK SQN.

AWARD PROPOSAL

Request for the ppesentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: Edward William GASON, MBE

Rank: Warrant Officer

No,: 31440

Posting: Sqn Advisor

Unit: 1/7 Tank Sqn

Corps: RAAC

Previous VN Awards: Nil

REASONS FOR PROPOSAL

This exceptional Advisor, worked diligently on every task and took part in many operations in the Eleventh Divisional Tactical Area.

This was especially so during Operation LAM-SON 250 which was launched by the 2nd Infantry Regiment on 8 August 1968 and was completed on 25 August 68. During this Operation, this Advisor distinguished himself in his duties by timely calling in Allied air power to resupply the troops and to bombard the enemy's positions. These actions brought a heavy defeat to the enemy and caused him severe losses.

The results were: 78 VC killed in action and 25 weapons together with a large quantity of ammunition and equipment captured.

Recommended by: Lt LE-DAC-SACH
CO1/7 TK SQN
KBC 4453, 10 Nov 68.

Comments by: Comd 2 Inf Regt: "Passed on with my recommendations".
Lt Col NGUYEN-HUU-CUONG
2IC 2 Inf Regt for:-
Lt Col VU-VAN-GIAI
Comd 2 Inf Regt
KBC 4379, 16 Nov 68.

GOC 1 INF DIV/II DTA: "Deserving of the award".
Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/II DTA
KBC 4895 20 Nov 68.

GOC I CTZ: "Deserving".
Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 14 Dec 68.

Translation by: 216919 Cpl P.L. Coen,
Interpreter HQ AFV.

SECRET

[redacted]

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
VUNG I CHIEN THUAT
THIET DOAN 7 KY-BINH
CHI-DOAN I/7 CHIEN-XA

Mẫu Số 2

---++++---

BẢN - ĐỀ - NGHỊ

[illegible] TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC SƯ-ĐOÀN
VÀ ÂN-THƯỞNG ANH-DŨNG BỘI-TINH SAO BẠC.

Tham-chiếu:

oxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxo

Tên Họ : Edward William Gasoombi

Cấp-bậc : Chuẩn-Úy
Số-quân : 31.440

Chức-vụ : Cố-vấn Chi-đoàn

Đơn-vị : I/7 TANK TROOP (7 th CAU(?) SQDN) (ARVN)
Binh-Chủng : AUSTRALIA ARMOR CORPS

Thương-tích chiến trận, ngày và tính chất bị thương.

chưa

Những bản Tuyên-dương đã có:
-1939-1945 Star. Pacific Star
-1939-1945 War Medal.
-Huy-chương công-vụ (Úc-Đại-Lợi)

Đương-sự đã được ân-thưởng BAO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG hay QUÂN-CÔNG BOI-TINH chưa.

chưa

THÀNH-TÍCH VÀ LY-DO ĐỀ-NGHỊ:

Sĩ-quan cố-vấn xuất-sắc, tận tụy trên mọi công-tác, đã tham dự nhiều cuộc Hành-quân tại Khu XI Chiến-Thuật.

Đặc biệt trong cuộc Hành-quâ[n] Lam-Sơn 250 do Trung-Đoàn 2 Bộ-binh tổ chức khai diễn từ ngày 0[8]/8/68 đến 25/8/68. Đương-sự đã tỏ ra xứng đáng trong chức-vụ của mình, can thiệp kịp thời với khôn[g] lực Đồng-minh xin phi-cơ tại thuc[...] nhanh chóng và oanh kích chính xá[c] các mục tiêu, làm cho địch thiệt hại nặng nề về nhân mạng cũng như vũ khí.

Kết qủa :-78 VC bị hạ tại trận,
-25 vủ-khí đủ loại cùng nhiều đạn dược, quân dụng bị ta tịch thu./-

KBC [illegible] Ngày 10 tháng 11 năm 1968
Trung-Úy LE-DAC-SACH
Chi-Đoàn-Trưởng Chi-Đoàn I/7 C.[...]

Ý KIẾN CỦA GIỚI-CHỨC CÓ THẨM QUYỀN THEO HỆ-THỐNG QUÂN-GIAI:

Kính chuyển xin ban hành Công-lệnh ân-thưởng hợp thức hóa.

KBC 4[illegible]-79, Ngày 1[illegible] tháng 11 năm 1968
Trung-Tá VŨ-VĂN-GIAI
Trung-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 2/BB(CX)
Trung-Tá [illegible]
Trung-Đoàn-Phó - [illegible] xử-lý thường-vụ.

Ý-KIẾN CỦA THIẾU-TƯỚNG TƯ-LỆNH/SĐ1/KXICT

Xứng đáng được ân thưởng

Kbc- 48.95, ngày 20 tháng 11 năm 1968
Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-lệnh Sư-đoàn 1/BB/KXICT

[redacted]

Cf. EDWARD WI[redacted]NMBI

[redacted]

Y KIEN CUA TRUNG TUONG TU LENH QUAN DOAN I KIEM TU LENH VUNG I CHIEN THUAT

Xứng đáng

KBC.4.109 ,ngày 17 tháng 12 năm 1968

Trung-Tướng HOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật

[redacted]

1ST AUSTRALIAN TASK FORCE

PROPOSAL FOR VIETNAMESE AWARD:

			RECOMMENDED JUSTIFICATION
1.	Ho va Ten: (Full name) **David W. HARDING**	:	**Throughout his tour of duty in Vietnam from 14 Jan 71 to 26 Feb 72 Captain Harding has been responsible for the supervision and implementation of his unit's civil action projects with particular attention to**
2.	So quan : (Army No.) **2150981**	:	
3.	Cap bac : (Rank) **Captain**	:	**ARVN School of Signals**
			An Phong Orphanage
			4/654 Signals Operations Company
4.	Chuc vu : (Position) **Quartermaster**	:	**ARVN Boy Scouts.**
5.	Don vi : (Unit) **110 Sig Sqn**	:	
6.	Thoi gian den VN : (Date arrival to VN) **14 Jan 71**	:	
7.	Thoi gian roi VN: (Deros) **26 Feb 72**	:	
8.	Da co huy chuong chua? : (Combat award?)	:	
9.	Da co de nghi huy-chuong VN land nao chua? (Former citation?)	:	
10.	Loai huy-chuong de-nghi : (Proposed type of award)	:	

(P. J. GREVILLE)
Colonel
Acting Commander
1st Australian Task Force

1ST AUSTRALIAN TASK FORCE

PROPOSAL FOR VIETNAMESE AWARD:

			RECOMMENDED JUSTIFICATION
1.	Ho va Ten: (Full name)	David W. HARDING :	Throughout his tour of duty in Vietnam from 14 Jan 71 to 26 Feb 72 Captain Harding has been responsible for the supervision and implementation of his unit's civil action projects with particular attention to ARVN School of Signals An Phong Orphanage 4/654 Signals Operations Company ARVN Boy Scouts.
2.	So quan : (Army No.)	2150981 :	
3.	Cap bac : (Rank)	Captain :	
4.	Chuc vu : (Position)	Quartermaster :	
5.	Don vi : (Unit)	110 Sig Sqn :	
6.	Thoi gian den VN : (Date arrival to VN)	14 Jan 71 :	
7.	Thoi gian roi VN: (Deros)	26 Feb 72 :	
8.	Da co huy chuong chua? : (Combat award?)	:	
9.	Da co de nghi huy-chuong VN land nao chua? (Former citation?)	:	
10.	Loai huy-chuong de-nghi : (Proposed type of award)	:	

(P. J. GREVILLE)
Colonel
Acting Commander
1st Australian Task Force

REPUBLIC OF VIETNAM
REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES
III CORPS & MILITARY REGION 3
STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERAL DIVISION

OFFICIAL ORDER

---oOo---

No: 144/QDIII & QK 3/CL/ADBT.

Chief of Joint General Staff,
Republic of Vietnam Armed Forces.

-oOo-

- Considering Ordinance No: 10-b dated 15 Aug 1950 creating the Cross of Gallantry Medal.

- Considering Decree No: 74-b/QT dated 15 Aug 1950 and subsequent documents prescribing the procedures of awarding the Cross of Gallantry Medal.

- Considering Decree No: 614-a/TT/SL dated 01 Jul 1970 prescribing the organization system of the National Defense and the Republic of Viet-Nam Armed Forces.

- Considering Directive No: 655-402 dated 23 Feb 1971 prescribing the rights of awarding of medals in the RVN Armed Forces.

CITES

B/ AT BRIGADE LEVEL

- WARRANT MAXWELL HIND, 2nd Lieutenant, 3138385, Australian Task Force.

Troop leader in C Squadron, 1 Armored Regiment.

2nd Lt HIND has distinguished himself in a reinforcement mission in attacking at an enemy bunker system in Phuoc Tuy Province on 7 June 1971. He has courageously manoeuvered his troop to fire accurately into the enemy hiding places. In doing so, Lt HIND has helped the friendly unit to clear up the bunker system and brought victory to his unit.

This citation is enclosed with a Cross of Gallantry Medal WITH Bronze Star.

APO. 3.177, 02 October 1971
For. General CAO VAN VIEN
Chief, Joint General Staff, RVNAF
Lt General NGUYEN VAN MINH
Commanding General, III Corps & MR 3
(Signed and sealed)

CNG LENH SO: [illegible]

QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
BO TONG THAM MUU
PHONG TONG QUAN TRI

BO TONG THAM MUU TRUONG
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA

Chieu Du so 10-b ngay 15/3/1950 thiet lap Anh-Dung Boi-Tinh.
Chieu Sac-Lenh so 74-b/QT ngay 15/3/1950 va cac van kien ke tiep an dinh the thuc an thuong Anh-Dung Boi-Tinh.
Chieu Sac-Lenh so 614-a/TT/SL ngay 1/7/70 an dinh ha thong to chuc Quoc-Phong va Quan-Luc Viet-Nam Cong-Hoa.
Chieu Huan-Thi so 655-402 ngay 23/2/71 an dinh thai quyen an thuong va truy tang huy chuong trong QLVNCH.

TUYEN DUONG CONG TRANG

A/- Thuoc SU-DOAN

-IAN DOUGLAS FARRANT, Second Lieutenant - 7312 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Chi-Doi-Truong thuoc Thiet-Doan 3 Chien-Doan Hoang Gia Uc-Dai-Loi.
Dac biet trong cuoc tiep-Vien cho don vi ban vao ngay 3.7.71 tai vung Phuoc-Tuy, mac dai hoa lue cua dich quan da ban tru an ban ra du doa Thieu-Uy FARRANT van can dam dieu dong Trung-Doi xung phong danh bao ngang hong dich khien chung roi loan hang ngu bo chay tan loan, ket qua ha sat 8 ten giac Cong tai cho tich thu mot so dan duoc va quan dung quan trang.

-EDWARD LOUIS PRESTON INES, Sergeant 13362 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 Chien Doan Hoang-Gia Uc-Dai-Loi.
Xuat sac trong cuoc hanh quan lung dich tai vung Phuoc-Tuy ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong san Bac Viet Trung-Si PRESTON INES da khinh thuong tinh mang sat canh cung dong doi tien duoi ha. Luc dich tan cong manh liet vao hang quan dich buoc chung phai rut lui, mang lai nhieu thang loi ve vang ve cho don vi.

-GRAHAM DOUGLAS SMITH, Corporal - 7413301 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Truong Toan tuan tham thuoc Dai-Doi BDQ Chien-Doan Hoang-Gia/UDL.
Huu cong trong cuoc tuan tham tai vung Phuoc-Tuy vao trung tuan thang 7/71, khi don vi cham sung voi dich, Ha-si SMITH da can dam, hat khoat noi ngay hien cung dong ban chien dau dung cam xong phi phao tanh kich chinh hoac khien dich phai bo chay tan loan de lai 11 xac chet cung nhieu dan duoc va tai lieu quan trang quan dung.

TUYEN DUONG CONG TRANG NAY CO KEM ANH DUNG BOI VINH DU VIET SAO THAO

B/- Thuoc LU-DOAN

-WARREN MITCHELL HIND, Second Lieutenant - 3138385 - AUSTRALIEN TASK FORCE

Chi-Doi-Truong thuoc Thiet-Doan C Chien-Doan Hoang-Gia/UDL
Hoi danh trong cuoc tang vien cho don vi ban dang tan cong vao ha thong tru an cua dich quan tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 7.6.71. Thieu-Uy HIND da can dam trong hoa luc dich hang dau chi dai ban chinh xac vao vi tri an nup va dan truong ; sung cong dung cac doi phuong, tao uu the thuan tien cho don vi ban tiem chiem mua thau, mang lai thang loi ve vang ve cho don vi.

...../2

-STANLAW HANUSZEWICZ, Corporal 277[illegible]- AUSTRALIAN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Thiet-Doan 6 Chien Doan 1 Hoang Gia/UDL

Xuat sac vao ngay 25.6.71 khi don vi tan cong vao vi tri an nup cua quan Cong-San thuoc vung Phuoc-Tuy, Binh-si HANUSZEWICZ da khinh thuong tinh mang sat canh cung dong ban chien dau, mac dau da bi thuong nhung van anh dung chien dau dung manh khien chung phai rut lui voi su ton that nang ne ve nhan mang va vu khi.

-ADRIAN MARK BLACKER, Corporal , 1200895, AUSTRALIAN TASK FORCE .

To phu to tuan than thuoc chien doan 1 Hoang Gia/UDL .

Hai cong trong cuoc tham sat dia the tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 31.6.71, mac dau lot vao o phuc kich cua quan Cong-San nhung Ha-si BLACKER van binh tinh va can dam cung cac ban dong doi chien dau dung cam tao the phan cong khien dich quan tan loan hang ngu phai rut lui. Ket qua 4 dich quan bi ha tai cho thau mot so tai lieu va quan dung.

-NEVILLE RAYMOND WALKER, Lance Corporal , 1736735, AUSTRALIAN TASK FORCE.

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 chien doan Hoang Gia Uc-Dai-Loi.

Dac biet trong cuoc hanh quan tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong-San Bac-Viet, Binh 1 WALKER da xem thuong tinh mang xung phong tien len hang dau dung vu khi ca nhan ban roi xa vao hang quan dich khien chung nung thephai rut lui voi su tham bai nang ne va nhan mang va vu khi.

-JOHN. WILLIAM CHARLTON - Private , 1736946 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 Chien Doan Hoang Gia/UDL .

Xuat sac trong cuoc hanh quan tai vung Phuoc-Tuy ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong-San Bac-Viet, Binh 2 CHARLTON da xem thuong tinh mang sat canh cung ban dong doi chien dau manh liet, gay cho chung nhieu ton that dang ke .

TUYEN DUONG CONG TRANG NAY CO KEM ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO DONG .

KBC.3.177, ngay 02 thang 10 nam 1971

TUM.Dai-Huong CAO-VAN-VIEN
Tong Tham-Muu-Truong QLVNCH
Trung-Tuong NGUYEN-VAN-MINH
Tu-Lenh Quan-Doan III va QK3

NOI NHAN
- Chiem-Doan 1/HG/UDL 'De tong dat'
- Bo Tong Tham-Muu/P.TQT 'De kinh tuong'
- Uy Ban Dieu Hanh Quan-Vien The-Gioi Tu-Do tai Viet-Nam 'De tuyyeni'
- BTL/TRAC 'De tuong'
- Ho so
- Luu tru .

REPUBLIC OF VIETNAM
REPUBLIC OF VIETNAM ARMED FORCES
III CORPS & MILITARY REGION 3
STAFF HEADQUARTERS
ADJUTANT GENERAL DIVISION

(O)FFICIAL (O)RDER

---oOo---

No: 144/QDIII & QK 3/CL/ADBT.

(C)hief Joint General Staff,
Republic of Vietnam Armed Forces.

-oOo-

- Considering Ordinance No: 10-b dated 15 Aug 1950 creating the Cross of Gallantry Medal.
- Considering Decree No: 74-b/QT dated 15 Aug 1950 and subsequent documents prescribing the procedures of awarding the Cross of Gallantry Medal.
- Considering Decree No: 614-a/TT/SL dated 01 Jul 1970 prescribing the organization system of the National Defense and the Republic of Vietnam Armed Forces.
- Considering Directive No: 655-402 dated 23 Feb 1971 prescribing the rights of awarding of medals in the RVN Armed Forces.

(C)ITES

B/ AT BRIGADE LEVEL

- STANILAW HANUSZEWICZS, Corporal, 37709, Australian Task Force.

Troop corporal in C Squadron, 1 Armored Regiment, 1 Australian Task Force.

Corporal HANUSZEWICZS has distinguished himself in an attack at an enemy bunker system on 25 June 1971 in Phuoc Tuy Province. He has disregarded his own personal safety to stay close to his comrade and dispite of his wound he still fought courageously. This caused the enemy to retreat and leave behind many bodies and weapons.

This citation is enclosed with a Cross of Gallantry Medal with Bronze Star.

APO. 3.177, 02 October 1971
For. General CAO VAN VIEN
Chief, Joint General Staff, RVNAF
Lt General NGUYEN VAN MINH
Commanding General, III Corps & MR 3
(Signed & sealed)

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN DOAN III-QUAN-KHU 3
BO THAM MUU
PHONG TONG QUAN TRI

CONG LENH SO: 144 /QDIII-QK3/CL/ADBT

TONG THAM MUU TRUONG
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA

Chieu Du so 10-b ngay 15/8/1950 thac lap Anh-Dung-Boi-Tinh.
Chieu Sac-Lenh so 74-b/QT ngay 15/8/1950 va cac van kien ke tiep an dinh the thuc an thuong Anh-Dung Boi-Tinh.
Chieu Sac-Lenh so 614-a/TT/SL ngay 1/7/70 an dinh he thong to chuc Quoc-Phong va Quan-Luc Viet-Nam Cong-Hoa.
Chieu Huan-Thi so 655-402 ngay 23/2/71 an dinh than quyen an thuong va truy tang huy chuong trong QLVNCH.

TUYEN DUONG CONG TRANG

A/- Thuoc SU-DOAN

-IAN DOUGLAS FARRANT, Second Lieutenant - 73112 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Chi-Doi-Truong thuoc Thiet-Doan 3 Chien-Doan Hoang Gia Uc-Dai-Loi.
Dac biet trong cuoc tiep-Vien cho don vi ban vao ngay 3.7.71 tai vung Phuoc-Tuy, mac dau hoa luc cua dich quan da ham tru an ban ra du dua, Thieu-Uy FARRANT van can dam dien dong Trung-Doi xung phong danh boc ngang hong dich khien chung roi loan hang ngu bo chay tan loan, ket qua ha sat 8 ten giac Cong tai cho tich thu mot so dan duoc va quan dung quan trang.

-EDWARD LOUIS DESFONTAINES, Sergeant - 42262 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Khanh binh thuoc Tieu-Doan 3 Chien Doan Hoang-Gia Uc-Dai-Loi.
Xuat sac trong cuoc hanh quan lung dich tai vung Phuoc-Tuy ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong san Bac Viet. Trung-si DESFONTAINS da khinh thuong tinh mang sat canh cung dong doi tien duoi nga. Tuc dich tan cong manh liet vao hang quan dich buoc chung phai rut lui, mang lai nhieu thang loi ve vang va cho don vi.

-GRAHAM DOUGLAS SMITH, Corporal - 1A11291 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Truong Tham tuan tham thuoc Dai-Doi BDQ Chien Doan Hoang-Gia/UDL.
Huu cong trong cuoc tuan tham tai vung Phuoc-Tuy vao trung tuan thang 7/71, khi don vi cham sung voi dich, ha-si SMITH da can dam, bao khuat noi ngay hiem cung dong ban chien dau dung cam xin phi phao canh kich chinh mac khien dich phai bo chay tan loan de lai 11 xac chet cung nhieu dan duoc va tai lieu quan trang quan dung.

TUYEN DUONG CONG TRANG NAY CO KEM ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO BAC

B/- Thuoc LU-DOAN

-WARREN RAYMOND HIND, Second Lieutenant - 3138385 - AUSTRALIEN TASK FORCE

Chi-Doi-Truong thuoc Thiet-Doan 6 Chien-Doan Hoang-Gia/UDL
Noi danh trong cuoc tang vien cho don vi ban dang tan cong vao he thong tru an cua dich quan tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 7.6.71. Thieu-Uy HIND da can dam truoc ban, luc dich hung dan chi dai ban chinh xac vao cac vi tri an nup va nhung o cung cung dong cua doi phuong, tao uu the thuan tien cho don vi ban tien chiem muc tieu, mang lai thang loi ve vang va cho don vi.

...../2 .....

-STANISLAW HANUSZEWICZ, Corporal 27709- AUSTRALIEN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 6 Chien Doan 1 Hoang Gia/UDL

Xuat sac vao ngay 25.6.71 khi don vi tan cong vao vi tri an nup cua quan Cong-San thuoc vung Phuoc-Tuy, Ha-si HANUSZEWICZ da khinh thuong tinh mang sat canh cung dong ban chien dau, mac dau da bi thuong nhung van anh dung chien dau cung manh khien chung phai rut lui voi su ton that nang ne ve nhan mang va vu khi.

-AUBREY MARK BLACKER, Corporal . 1200895. AUSTRALIAN TASK FORCE .

To pho Ba tuan tham thuoc chien doan 1 Hoang Gia/UDL .

Hai cong trong cuoc tham sat dia the tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 31.6.71, mac dau lot vao o phuc kich cua quan Cong-San nhung Ha-si BLACKER van binh tinh va can dam cung cac ban dong doi chien dau dung cam tao the phan cong khien dich quan tan loan hang ngu phai rut lui. Ket qua 4 dich quan bi ha tai cho thau mot so tai lieu va quan dung.

-NEVILLE RAYMOND WALKER, Lance Corporal . 1736785. AUSTRALIAN TASK FORCE.

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 chien doan Hoang Gia Uc-Dai-Loi.

Dac biet trong cuoc hanh quan tai vung Phuoc-Tuy vao ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong-San Bac-Viet, Binh 1 WALKER da xem thuong tinh mang xung phong tien len hang dau dung vu khi ca nhan ban xoi xa vao hang quan dich khien chung nung thephai rut lui voi su tham bai nang ne va nhan mang va vu khi.

-JOHN, WILLIAM CHARLTON - Private . 1135946 - AUSTRALIAN TASK FORCE

Khinh binh thuoc Tieu-Doan 3 Chien Doan Hoang Gia/UDL .

Xuat sac trong cuoc hanh quan tai vung Phuoc-Tuy ngay 7.6.71, khi don vi gap suc khang cu cua quan Cong-San Bac-Viet, Binh 2 CHARLTON da xem thuong tinh mang sat canh cung ban dong doi chien dau manh liet, gay cho chung nhieu ton that dang ke .

TUYEN DUONG CONG TRANG NAY CO KEM ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO DONG .

KBC.3.177, ngay 02 thang 10 nam 1971

TUM.Dai-Khong CAO-VAN-VIEN
Tong Tham-Muu-Truong QLVNCH
Trung-Tuong NGUYEN-VAN-MINH
Tu-Lenh Quan-Doan III va QK3

NOI NHAN
- Chien-Doan 1/BG/UDL 'De tong dat'
- Bo Tong Tham-Muu/P.TQT 'De kinh tuong'
- Uy Ban Dieu Hanh Quan-Vien The-Gioi Tu-Do tai Viet-Nam 'De tuy nghi'
- BTL/TRAC 'De tuong'
- Ho so
- Luu tru .

KBC 3317, 26 Nov 70

REPUBLIC OF VIET-NAM
MINISTRY FOR DEFENCE
JOINT GENERAL STAFF
HEADQUARTERS
ARMED FORCES OF THE
REPUBLIC OF VIET-NAM
NAVY
HQ

#691/BTL/HQ/TQT/CP
Phone 41349

REPORT

To: Chief of Joint General Staff
Armed forces of the Republic of Vietnam
J1/Awards KBC 4002

Subject: Proposed award of Navy Service Medal Honour Class to Major J. STA HARTLEY.

HQ Vietnamese Navy wishes to report the following:-

I. 38453 Major J. STA HARTLEY, Commander of the LSM "Clive Steele" of the (?) RAN Detachment in Vietnam has carried out his duties enthusiastically to produce a sincere feeling of mutual self help.

This Officer's administrative ability, seamanship and his active collaberation with the Vietnamese Navy inplanning and maneurving his ship to carry out important sea transport tasks aimed at distributing military equipment and stores to units of the Armed Forces and its Allies stationed around the coastline, supplied an operational need and contributed greatly in the present campaign against the Communists.

In particular, Major HARTLEY liaised closely with transportation agencies in preparing issues of stores to aid the Third Coastal Region HQ's Medical Civic Action tasks within the area of responsibility, and as well, he personally distributed gifts and drugs to the people in the Area of Operations, thus earning the deep affection of the local population and contributing much to Australian-Vietnamese relations.

II. As a worthy reward for the actions of this Allied Officer in doing so much for the Vietnamese Navy in its vole of protecting the Nation, the HQ Vietnamese Navy respectfully requests that you, Sir, agree to the award of Navy Service Medal Honour Class to Major HARTLEY.

Capt DIEP QUANG THUY
Chief of Staff

For: Rear Adm TRAN VAN CHON
Comd VNN

K.B.C. 3,317, ngày 26 tháng 11 năm 1970

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG THAM-MƯU
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
HẢI-QUÂN
BỘ TƯ-LỆNH
Số 691 /BTL/HQI TQT/CP
ĐT : 41.349

PHIẾU ĐỆ TRÌNH

THƯỢNG KHẨN

Kính gởi,
ĐẠI-TƯỚNG, Tổng Tham-Mưu-Trưởng
Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa
(Phòng TQT/Huy-Chương)

I KBC. 4002.

ĐỀ - MỤC :- V/v đề nghị ân thưởng HẢI-VỤ BỘI-TINH DANH-DỰ cho Thiếu-Tá J. STA HARTLEY.

Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân trân trọng kính trình Đại-Tướng :

I.- Hải-Quân Thiếu-Tá J. STA HARTLEY Sq. 38453 Hạm-Trưởng Hải-Vận-Hạm CLIVE STEELE thuộc Hải-Quân Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi tăng phái hoạt động tại Việt-Nam, đã hăng say hoạt động và nêu cao tinh thần tương trợ nhiệt thành.

Đồi dào kiến thức tham-mưu và kinh nghiệm hải-nghiệp, Thiếu-Tá HARTLEY đã tích cực phối hợp cùng Hải-Quân Việt-Nam gia tâm điều nghiên thiết kế và xuất sắc điều động chiến hạm nỗ lực hoàn thành các công tác hải vận quan-trọng nhằm phân phối quân dụng vật liệu đến các đơn vị thuộc Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa và Đồng-Minh đồn trú dọc miền duyên hải quốc-gia, đáp ứng kịp thời nhu cầu hành quân diệt địch, thật sự góp phần hữu công trong cuộc chiến đấu chống Cộng-sản xâm lăng hiện tại.

Đặc biệt, Thiếu-Tá HARTLEY còn nhiệt thành liên lạc với các cơ-quan tiếp-vận sẵn sàng cung cấp vật liệu giúp Bộ Tư-Lệnh Vùng 3 Duyên-Hải kiện toàn công tác quân-y dân-sự vụ trong lãnh hải đảm trách, đồng thời đích thân chỉ-huy nhân-viên cơ hữu phân phát tặng phẩm và thuốc men cho đồng bào tại vùng công tác, tạo được niềm cảm mến sâu xa của dân chúng địa phương, thật sự góp phần nêu cao tình hữu nghị Úc-Việt.

II.- Để trưởng thưởng xứng đáng một Sĩ-Quan đồng-minh đã nỗ lực hỗ trợ Hải-Quân Việt-Nam hoàn thành hữu hiệu sứ mạng cứu quốc, Bộ Tư-Lệnh Hải-Quân trân trọng thỉnh cầu ĐẠI-TƯỚNG chấp thuận ân thưởng HẢI-VỤ BỘI-TINH DANH DỰ cho Hải-Quân Thiếu-Tá J. STA HARTLEY.

Đề-Đốc TRẦN-VĂN-CHƠN
Tư-Lệnh Hải-Quân,

BẢN SAO KÍNH GỞI :
- Bộ Quốc-Phòng/Phòng huy-chương
- Bộ TTM/VP/Tham-Mưu-Trưởng
- Hồ - sơ
- Lưu - trử.- 1

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN DOAN III-QUAN KHU 3
BO THAM MUU
PHONG TONG QUAN TRI

So: 414 /QDIII-QK3/QD/DDBT.

TU LENH QUAN DOAN III VA QUAN KHU 3

4

-Chieu Du so 22I-DQT/HC ngay 6.I.I953 va cac van kien ke tiep quy dinh viec an thuong Danh Du Boi-Tinh .
-Chieu SVVT so I472/TTL/VP/PCP/3 ngay 2I.5.I965 an dinh quyen han an thuong Danh Du Boi Tinh .
-Chieu Sac Luat so 037/66/LDQG ngay I0.11.I966 noi rong tieu chuan an thuong Danh Du Boi Tinh .
-Chieu Huan-Thi so 655-428 ngay 20.I0.67 cua Bo TTM ve viec an thuong Danh Du Boi-Tinh .

(—) U Y E T - D I N H

DIEU THU I .- Nay an thuong DANH DU BOI TINH cho cac quan nhan co ten duoi day :

HANG NHAT

-ADRIAN CLUNIES ROSS - Major - 335076 - ISt Australian Task Force .
Tieu-Doan-Pho Tieu-Doan 8 Chien-Doan Hoang-Gia Uc-Dai-Loi
Nhiem ky tai VN tu 28.11.I969 den thang 11/I970 .

-NOEL THOMAS JONES WILLIAMS - Major - 12843 - ISt Australian Task Force
Dai-Doi-Truong Dai-Doi yem tro kiem SQ Hanh Quan Tieu Doan 8 Chien-Doan Hoang-Gia Uc-Dai-Loi .
Nhiem ky tai VN tu I9.11.I969 den thang 11/I970 .

-RICHARD CHARLES HAINES , Captain - 43090-ISt Australian Task Force
Si Quan tinh bac Tieu-Doan 8 Chien-Doan Hoang-Gia Uc-Dai-Loi .
Nhiem ky tai VN tu 28.11.I969 den thang 11/I970 .

Trong suot thoi gian phuc vu tai VN den nay, cac quan nhan tren da to ra xuat sac, luon luon neu cao tinh than trach nhiem, giup dac luc khong nhung cho don vi tren cac phuong dien soan thao ke hoach hanh quan, phuc kich, yem tro tiep van, tinh bao va tham muu hanh chanh dem lai thanh qua mong muon, ma con dac dung cho QLVNCH tai vung tinh Phuoc-Tuy tren lanh vuc yem tro cac cuoc hanh quan binh dinh + phat trien nong thon dia phuong, cung cap tin tuc tinh bao va thuc hien cac de an Dan su vu, gop cong lon vao no luc tieu diet ha tang co so Cong quan, bao dam an ninh va tranh thu nhan tam cua Chanh Phu VNCH .

DIEU THU 2 .-Chuan-Tuong Tham-Muu-Truong Quan-Doan III va Quan Khu 3 lanh nhiem vu thi hanh Quyet-dinh nay ./-

KBC.3.I77 , ngay 28 thang 10 nam I970

Trung-Tuong DO-CAO-TRI
Tu-Lenh Quan-Doan III va Quan Khu 3

NOI NHAN :
-Chien-Doan Hoang-Gia Uc-Dai-Loi (Toan LIVN)
'De tong dat '
-Bo TTM/P.TQT 'De kinh tuong'
-COMUS MACV AITN MACAG PD
-PO US FORCE 96.222
-MACV/QD.III
-Uy Ban Dieu Hanh QVTGTD
'De tuy nghi'
-Ho so
-Luu tru .

Republic of Vietnam
RVNAF
111 Corps/MR 111
Staff Office G1
414/QD111/K3/QD/DDBT

GOC 111 Corps/MR 111

-Decree 221-DQT/HC dated 6.1.1953 and the following documents defining the award of the ARMED FORCES HONOUR MEDAL.
-Memorandum 1472/TTL/VP/PCP/3 dated 21.5.1965 defining the authority for awarding the ARMED FORCES HONOUR MEDAL.
-Decree 037/66/IDQG dated 10.11.1966 which defines the standard required for the award of the ARMED FORCES HONOUR MEDAL.
Directive 655-428 of JGS dated 20.10.67 concerning the award of the ARMED FORCES HONOUR MEDAL.

DECISION

Item 1 - The ARMED FORCES HONOUR MEDAL FIRST CLASS is awarded to the following:-

-335076 Major Adrian CLUNIES-ROSS - First Australian Task Force. Battalion Executive Officer 8th Battalion Roya l Australian Regiment. Tour of duty in VN 28 Nov 69 to Nov 70.

-12843 Major Noel Thomas Jones WILLIAMS - First Australian Task Force. Commander Support Company and Operations Officer 8th Battalion Royal Australian Regiment. Tour of Duty in VN 19 Nov 69 to Nov 70.

-43090 Captain Richard Charles Haines - First Australian Task Force. Intelligence Officer 8th Battalion Royal Australian Regiment. Tour of Duty in VN 28 Nov 69 to Nov 70.

During their tours of duty in Vietnam, the above officers all distinguished themselveswell and at all times displayed a high sense of responsibility. As well, they not only a bly supported their own unit with respect to operational preparation and planning of ambushes, intelligence, logistics and staff administration in order to gain some enviable results but they also gave their support to the Armed Forces of the Republic of Vietnam. These Vietnamese units in the Phuoc-Tuy Province area received their support for pacification programmes, the collection of intelligence information, civic action and rura l development tasks, and also in the destruction of the communist infrastructure so as to maintain security and uphold the Policies of the Goverhment of the Republic of Vietnam.

Item 2 - The Chief of Staff, 111 Corps/MR 3 is given the task of carrying out the above decision.

KBC 3177 dated 28 Oct 70

LtGen DO - CAO - TRI

GOC 111 Corps/MR 3

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
MR3

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of The National Order of the Republic of Vietnam, Fifth Class.

Name: William G. HENDERSON

Rank: Brigadier

No.: 3210

Appointment: TF Comd

Unit: 1 ATF

REASON FOR PROPOSAL

This courageous general officer has a remarkable ability for controlling and directing troops.

From the time (1 Jun 70) he arrived in Vietnam and throughout the whole period he has been Commander First Australian Task Force, Brigadier HENDERSON has demonstrated his exceptional leadership abilities, has closely co-operated with Vietnamese and American Officers in order to exchange and plan tactics, and as well, has personally led his Task Force in large scale operations which have forced the communists into areas which are of greater tactical advantage to the Armed Forces of the Republic of Vietnam and its Allies.

Typical of this were the 3 Operations, CUNG CHUNG I, II and III which began in the NUI DAT Area of PHUOC TUY Province on 12 Jun 70. Following Brigadier HENDERSON's directions and keen tactics, the Task Force attacked directly into the enemy stronghold, achieving wide spread success and resulting in 100 enemy killed in action, 17 enemy captured, 9 enemy rallied, and 8 crew served weapons, 130 individual weapons and large quantities of ammunition and equipment were captured.

Hand in hand with his military duties, Brigadier HENDERSON personally directed and enthusiastically supported the Civic Action Programme which is aimed at improving the living standards of the local population. By utilising the resources and support of the First Australian Task Force units, 27 Classrooms were built and water and electrical services were connected for the people of PHUOC TUY Province.

The above successes of Brigadier William G. HENDERSON have contributed much in the campaign to defeat the communists and to protect the freedom of the South Vietnamese Government, and have made this General Officer extremely worthy of the award of the National Order of the Republic of Vietnam, Fifth Class together with the Gallantry Cross with Palm.

Recommended by: Lt Gen DO CAO TRI
GOC III Corps/MR3
Dated 16 Jan 71, KBC 3177.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PHỦ TỔNG-THỐNG

Số : 071 -TT/SL

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chiếu Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1 tháng Tư năm 1967 ;

Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 9 năm 1969 ấn-định thành-phần Chánh-Phủ ;

Chiếu Dụ số 10-a ngày 15 tháng Tám năm 1950 thiết-lập "BẢO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG" ;

Chiếu Sắc-lệnh số 74-a/QT ngày 15 tháng Tám năm 1950 ấn-định thể-thức cấp thưởng "BẢO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG";

Theo đề-nghị của Tổng-Trưởng Bộ Quốc-Phòng,

S Á C - L Ệ N H :

Điều thứ nhất - Nay ân-thưởng đặc-cách Đệ-Ngũ Đẳng BẢO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG cho :

- Chuẩn-Tướng WILLIAM G. HENDERSON, Sq. 3210
Chiến-Đoàn Trưởng Chiến-Đoàn I Úc-Đại-Lợi.

" Tướng-Lãnh quả cảm, giàu kinh-nghiệm chiến-trường, tinh-thần phục-vụ tích-cực.

Trong chức-vụ Chiến-Đoàn Trưởng Chiến-Đoàn I Úc-Đại-Lợi từ ngày 1-6-1970 đến nay, Chuẩn-Tướng HENDERSON đã phối-hợp chặt-chẽ với các Sĩ-quan Việt-Mỹ để trao đổi và hoạch-định chiến-thuật hành-quân tạo nhiều chiến-thắng vẻ-vang.

Đặc-biệt, trong các cuộc hành-quân Cùng-Chung I + II + III liên-tiếp khai-diễn tại Vùng Núi-Đất (Phước-Tuy) từ ngày 12-06-1970, Chuẩn-Tướng HENDERSON đã đích-thân chỉ-huy Chiến-Đoàn đánh thẳng vào các sào-huyệt địch-quân gây tổn-thất nặng nề cho Việt-Cộng, kết quả :

- Hạ-sát : - 100 Việt-Cộng tại chỗ
- Bắt sống : - 17 tên
- Hồi-chánh : - 9 tên
- Tịch thu : - 138 súng đủ loại cùng nhiều đạn-dược và quân-trang quân-dụng.

.../2

Ngoài ra, Chuẩn-Tướng HENDERSON còn đôn-đốc thuộc cấp thực-hiện nhiều công-tác Dân-sự-vụ quan trọng nhằm nâng cao mức sống cho dân chúng địa-phương, đem lại kết quả tốt đẹp".

SỰ ÂN-THƯỞNG NÀY CÓ KÈM ANH-DŨNG BỘI-TINH VỚI NHÀNH DƯƠNG-LIỄU.

Điều thứ hai. - Thủ-Tướng Chánh-Phủ và Tổng-Trưởng Bộ Quốc-Phòng, chiếu nhiệm-vụ, lãnh thi-hành Sắc-lệnh này./-

SAIGON, ngày 9 tháng 3 năm 1971

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỔNG-THỐNG

NGUYỄN VĂN THIỆU

DECREE:

Item One: The extra-ordinary award of the National Order of Vietnam, Fifth Class will be made to:

3210 Brigadier WILLIAM G. HENDERSON, Commander First Australian Task Force.

"This courageous General Officer, rich in battle field experience, served energetically as a Commander.

"In his duties as Commander First Australian Task Force from 1st June 1970 up until the present time, Brigadier Henderson co-operated closely with Vietnamese and American officers to plan and effect operational strategy which led to many glorious victories.

"This was particularly so during Operations CUNG-CHUNG I, II and III, which ran consecutively from 12th June 1970 in the Nui Dat Area (Phuoc Tuy Province), when Brigadier Henderson personally commanded his Task Force in the attacks directly into enemy territory, causing heavy casualties to the enemy namely:

100 Viet Cong killed in action.
17 Viet Cong captured.
9 Viet Cong vallied to the Government
138 weapons of all types together with much ammunition and military equipment.

(Page 2 of Original)

"As well, Brigadier Henderson has been the driving force behind many important civic action tasks aimed at improving the standard of living of the people of the region. These tasks have produced some outstanding results".

THIS AWARD IS ISSUED WITH THE GALLANTRY CROSS WITH PALM.

Item Two: The Prime Minister of the Government and the Minister for Defence are charged with the task of putting this decree into effect.

Saigon 9th March 1971

Signed "THIEU"

NGUYEN VAN THIEU

Translated by 216919 Sgt P.L. Coen, Interpreter, HQ AFV.
3 Jun 71.

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN KHU 5

ĐỀ NGHỊ

V/v THƯỞNG BẢO QUỐC HUÂN CHƯƠNG ĐỆ NHỨT ĐẲNG

- Ten : HENDERSON
- Ho : WILLIAM C.
- Cap bac: Brigadier General
- So quan: 3240
- Don vi: Lực lượng Đồng Minh Gia Đc Đại Lợi.
- Chuc vu: Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn I.
- Thương tích chiến trình.

Đương sự đã được ân thưởng Bảo Quốc Huân-Chương hạng Quân Công Bội Tinh .

LÝ DO ĐỀ NGHỊ :

[illegible] lãnh quả cảm, với tài điều quân siêu việt đặc biệt trong suốt thời gian tại Việt Nam từ 01-Oct-1970 đến nay, với chức vụ Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn I Đồng Minh Gia Đc Đại Lợi, Chuẩn Tướng HENDERSON đã biểu lộ tài lãnh đạo xuất sắc, thích ứng hợp tác mật thiết với các đơn vị quân đội Việt Nam để vạch đồ và hoạch định chiến thuật, cũng như đích thân hướng dẫn Chiến đoàn tham dự các cuộc hành quân đại quy mô tuyệt vời. Cộng quân phải chấp thuận ở vào những thế chận địa chiến có lợi cho [illegible] và tổn thất.

Điển hình trong 3 cuộc hành quân Công Thắng I & II và Lam Sơn tại vùng Hải Phước Huy [illegible]. 70 đã đối diện quân và chiến thuật sắc bén của Chuẩn Tướng để chỉ huy Chiến Đoàn đánh thắng vào các sào huyệt của địch quân, mang lại những thành quả lớn lao về [illegible] 100 tấn bố xác vật chất, bảo vệ 17 cầu 9 tấn khối thành 6 cùng Cộng đồng và tổ chức nhân cũng nhiều dọn dược và [illegible] trang quân dụng bị tịch thu.

Song song với công tác quân sự Chuẩn Tướng còn tích thận điều động và hỗn hợp chuyển cấp hàng hay hoạt động vật chương trình dân sự, nhằm nâng đỡ thiết thực mức sống của dân chúng địa phương. Tận dụng tài nguyên của đơn vị yểm trợ rất nhiều vật dụng cần thiết để thực hiện công tác xây cất 27 lớp học, và hệ thống điện nước cho dân chúng thuộc tỉnh Phước Vy.

Với những thành quả nêu trên Chuẩn Tướng WILLIAM C. HENDERSON góp phần công vào nỗ lực đánh bại Cộng Sản bảo vệ tự do của Chính Phủ VNCH và rất xứng đáng được ân thưởng Bảo Quốc Huân Chương Đệ Nhứt Đẳng kèm Anh/VNH.

KBC. 3.177, ngày 16 Th.1. 1971

[illegible] Trung Tướng
Tư Lệnh Quân Đoàn III và Quân Khu 5

SỞ TƯ LỆNH
QUÂN ĐOÀN III

PHỤ BẢN 2

BẢN ĐỀ NGHỊ

ÂN THƯỞNG DANH DỰ ĐỘI TINH HẠNG NHẤT ĐẶC CÁCH

(cho người ngoại quốc)

ARMED FORCES HONOUR MEDAL 1st Class.

- Tên họ : HORNE GEOFFRSY .S
- Cấp bậc : WO
- Số quân : 1903
- Chức vụ : Phụ Tá Cố vấn
- Đơn vị :
- Quân Chủng : Bộ-Binh
- Thuộc Lực lượng Đồng-Minh nào : Úc Đại Lợi
- Thời gian phục vụ tại Việt-Nam ? từ 18-11-68 đến 18-11-69
- Ngày hồi hương : 18-11-1969
- Huy chương Việt-Nam đã có : KHÔNG

LÝ DO ĐỀ NGHỊ :

- Sĩ Quan cấp Úy tài hạng , giàu kinh nghiệm tham mưu và chiến trường , luôn luôn biểu lộ tinh thần hợp tác chặt chẽ .

Trong thời gian phục vụ tại Việt-Nam, Đặc biệt tại Tiểu-Đoàn WO. HORNE đã tích cực phụ giúp Cố vấn Trưởng trong việc soạn thảo kế hoạch hành quân và yểm trợ rất hữu hiệu đem lại kết quả khả quan cho đơn vị nhất là cuộc hành quân Liên kết 54 . ngoài ra WO.HORNE cũng đã giúp đỡ đơn vị về mặc tổ chức và xây dựng .

Thành tích nêu trên WO.HORNE GEOFFRSY . S xứng đáng được ân thưởng Danh Dự Đội Tinh trước khi rời khỏi Việt-Nam trước khi rời khỏi Việt-Nam vào ngày 18-11-1969 .

KBC.4 .438, ngày 21 tháng 10 năm 1969
Trung Tá PHẠM-THẾ-VINH
Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 5 Bộ-Binh

Recommend Approval 20/10/69
John Keith May 46
C.O. Advisor

Ý KIẾN CỦA GIỚI CHỨC THẨM QUYỀN :

Trung Tá

22/10/69

Ý KIẾN CỦA TRUNG TƯỚNG TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN I KIÊM TL/VICT

Rất khẩn

KBC.4.109, ngày 17 tháng 11 năm 1969

Trung-Tướng HOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật



~~REPUBLIC OF VIET NAM~~
~~ARMED FORCES~~

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Honour Medal 1st Class.

Name: Geoffery S. HORNE

Rank: Warrant Officer

No,: 1903

* Posting: Assistant Advisor

~~* Unit:~~

* Nationality: Australian

* Corps: Infantry

* Tour of Duty:-
* From: 18-11-68 To: 18-11-69

* Date RTA: 18-11-69

* Previous VN Awards: Nil

REASONS FOR PROPOSAL

— WO Horne is among the best of junior officers who has plenty of combat as well as administrative experience and who has always exhibited a spirit of close co-operation.

— During the period he served in Viet-nam and especially when he served with a battalion, WO. Horne actively aided his Senior Advisor in preparing operational plans and organising effective support, thus producing some outstanding results for his unit and in particular combined Operation 540. As well, WO. Horne also helped his unit in its organisation and development.

— The successes of WO Horne are worthy of the award of the Armed Forces Honour Medal before he leaves VN on 18 Nov 69.

Recommended by: Lt Col PHAM-THÊ-VINH
Comd 5 Inf Regt.
KBC. 4438, 12 Oct 69.

~~* Delete whichever are not applicable.~~

Comments by: Brig. NGUYỄN-VĂN-TOÀN
Comd 2 Inf Div/ 12 DTZ.
KBC 4277, 22 Oct 69
"Worthy of the award".

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
Comd I CTZ
KBC 4109, 17 Nov 69.
"Very worthy of the award".

Translation by: 216919 Sgt P.L. COEN Interpreter HQ AFV.

TRANSLATION

REPUBLIC OF VIETNAM
OFFICE OF THE PRESIDENT

THE PRESIDENT OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

Nr. 134-TT/ND

-----oOo-----

REFERENCE TO

- Constitution of the Republic of Vietnam dated April 1,1967.
- Decree Nr. 234-TT/SL dated May 25, 1968 and the subsequent documents establishing the composition of the Government.
- Decree Nr. 40 dated June 10, 1955 establishing the CHUONG-MY Medal.
- The Prime Minister's recommendation.

ORDERS

ARTICLE ONE: The CHUONG MY Medal be awarded to the following allied Generals, officers, technicians on the occasion of the International Aid Day, June 22, 1969 with the Citation as follows:

In every field of the assistance programs extended to Vietnam, the combatants and technicians alike from Allied Nations have splendidly fulfilled their noble mission of preserving Peace and Democracy, relieving the miseries of mankind and sustaining the principles of Humanity and Altruism in this part of the world.

In daily activities within the rearline as well as on the frontline of the battle field, in the cities or in the most remote place of the countryside, the allied combatants and experts have gained entire confidence and deep appreciation and high esteem from the Vietnamese population.

Outstanding achievements have been reached, fruitful experiences have been made for co-operative endeavours in military, cultural, economic and social areas. These achievements have been scored because of the the acute sense of duty, the personal sacrifice and spiritual fortitude and the soundness of judgement of those people who share in the international responsibility to preserve the ideals of Freedom, Peace and Humanity with which every man in the world has always been imbued.

Through the individuals who are being decorated, the Government and the People of Vietnam are deeply appreciative to their respective Governments and People for their moral and substantial support.

A. FIRST CLASS

1. LTG LEE, SAE HO, CMDR ROKFV
2. LTG CHALARD HIRUNSIRI, CMDR RTFV
3. MG R. A. HAY, MBE, CMDR AFV
4. MG WANG, SHIH CHI, Acting CMDR ROCMAGV
5. RADM SUPA GAJASENI, DEP CMDR RTFV
6. MG THAWEE DAMRONGHUD, CMDR RTAVFV
7. BG YOON SUNG MIN, CofS, ROKFV
8. DR. PATRICIA HOUGHTON, New Zealand Surgical Team, QUI NHON
9. DR. TORAO FUJII, Neuro Surgeon, CHO RAY HOSPITAL
10. LTC KENNETH C. FENTON, CMDR NZVF
11. Professor PAUL GRANOTTIER, PHU THO Technical Center
12. Major SECUNDINO SAEZ GARCIA, Head, SMM
13. Mr. MARTIN M. TANK, United States Agency for International Developement.

B. SECOND CLASS

14. Mr. R. E. PENNINGTON, Aust Civil Engineer in charge Water Supply, Bien Hoa and Can Tho provinces.
15. COL WALTER E. REVIS, Chief, MACFWMAO
16. COL RUBEN A. JOSE, DEP CMDR, PHILCAGV
17. MR. KLAUS NOELDNER, Director, Institute for International Solidarity
18. MR. HELMUT KUTIN, Director, Office Herman Gmeiner Fonds
19. MR. GERALD GOWER, U.S. Agency for International Development
20. SSGT EDWARD McGINNIS, Advisor, Civilian Operations & Revolutionary Development Support Program

ARTICLE TWO: The Prime Minister of the Republic of Vietnam execute this order.

Saigon, June 21, 1969

Signed and sealded: NGUYEN-VAN-THIEU

C I T A T I O N

REGIMENT LEVEL

531212 WARRANT OFFICER PATRICK JOSEPH HESLIN
ADVISOR 3RD INF BN/51

As an outstanding Assistant Advisor to Battalion 3/51, WO Heslin has gained much operational experience.

In operation VU-NINH 3/B in LONG XUYEN DX QUANG NAM, whilst the 3rd Bn contacted the enemy many times, WO Heslin kept calm during attacks and called for Artillery and Air Strikes. As a result the enemy suffered heavy casualties;

102 VC were killed on the spot

100 VC were captured and

33 weapons of various types were seized.

This citation is presented with a "Gallantry Medal with Bronze Star".

APO 4.537 of 1 Aug 69

Colonel NGUYEN-VAN-THIEN
Commander
QUANG-DA Special Zone

(Signed & Sealed)

CAC BAN TUYEN DUONG CONG TRANG NAY DUOC AN THUONG ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO BAC

TUYEN DUONG CONG TRANG
Trước LU ĐOÀN

- MARIO DELIA. WOI- SQ 3JI64266- Phi Đoàn 282- Trực Thăng Hoa Kỳ.
'Phi hành đoàn trực thăng dũng cảm, luon luon nen cao tinh thần phục vụ, về yểm trợ đắc lực hau het các cuoc hành quan do Trung Đoàn 5I/BB tổ chức..

Đặc biet trong ~~xxxx~~ Phi vu tấn thương cho Tiểu Đoàn 3/5I tại Hiếu nhơn Quảng Nam, Phi hành đoan đã đáp ngay tại trận địa, đe tấn thương cho quan nhan TĐ3/5I, mặc dau trực thăng đã bi trúng đạn địch nhieu chỗ. Nhưng SQ đương sư van bình tĩnh, điều khiển phi cơ về thi hành nhiem vu tốt đẹp.'

- ROPERT PUCKETT- SP4 - SQ 56987044- Phi Đoàn 282 Trực Thăng Hoa Kỳ.
'Phi hành đoàn trực thăng gan dạ, nhiet thành trong cong tác yểm trợ cho Trung Đoàn 5I/BB.

Đặc biet trong phi vu tấn thương cho quan nhan thuộc TĐ3/5I tại Hiếu Nhơn Quảng-Nam, mặc dầu trực thăng đã trúng đạn địch nhieu chỗ, đương sư van bình tĩnh coi thường nguy hiểm, đap ngay tại trận địa đang soi bong, đem lại ket quả tốt đẹp.'

- ALJRED STEVENS - PFC- SQ 67I85I96- Phi Đoàn 282 Trực thăng Hoa Kỳ.
'Phi hành đoàn trực thăng gan dạ, nhiet thành với nhiem vu. Đặc biệt trong phi vu tấn thương và yểm trợ cho Tieu Đoàn 3/5I/BB tại Hieu Nhơn QN, mặc dầu trực thăng đã bi trúng đạn địch nhieu chỗ đương sư van coi thường nguy hiểm đáp ngay tại trận địa, thi hành nhiem vu mot cách tốt đẹp, góp cong đáng kể vào thành quả mà Trung Đoàn 5I/BB đã thu đạt được.'

TUYEN DUONG CONG TRANG
Trước TRUNG ĐOAN.

- PATRI CK JOSEPH HESLIN- Chuẩn Uy- SQ 532I2- Cố Vấn TĐ3/5I/BB.
'Sĩ-Quan phu tá Cố Vấn TĐ3/5I ưu tu, giàu kinh nghiem chiến trường. Đặc biệt trong cuoc hành quan Vũ Ninh 3/8 tại Xuyen Long DX Quảng-Nam, Tieu Đoàn 3 đã nhieu lan cham địch, nhưng đương sư vẫn bình tĩnh phấn cong đồng thời goi phi pháo yem trợ rất h/ưu hieu, gay cho địch ton thất đáng kể 102 VC chet tại cho, 100 VC bi bắt sống. Thu 33 vũ khí đủ loại.'

- KENNESH LLOYD PRUITT- SQ 17583433- Cố Vấn Tiểu Đoàn 3/5I Bo Binh.
'Hạ sĩ Quan phu tá cố vấn gan dạ, tinh thận diệt cong cao to, giàu kinh nghiem chiến trường.

Đặc biệt trong cuoc hành quan Vũ Ninh 3-B tại Xuyen Long Duy Xuyen Quảng-Nam, Tiểu Đoàn 3/5I đã nhieu lan cham địch, nhưng đương sư vẫn tỏ ra can đảm, cùng các ban VN phấn cong mẫnh liệt, đồng thời goi phi pháo yem trợ chính xác, gay cho địch tổn thất đáng ke 102 VC chet tại cho, 100 VC bi bắt sống. Thu 33 súng đủ loại.'

CAC BAN TUYEN DUONG CONG TRANG NAY ĐUOC AN THUONG ANH DUNG BOI TINH VOI NGOI SAO ĐONG

NƠI NHAN
- Trung Đoan 5I/BB
- Tieu Đoan 3/5I/BB
- MACV Biệt-Khu/QĐ
'nhờ chuyển cho các đ/sư'
ĐỒNG KINH GỞI:
- Bo TTM(PTQT,TTKTABĐT)
- Bo TL/QĐI/VICT(P.TQT)
- VP/Cố Vấn QĐI/VIET.
'Kính thăm tường'
- Hồ sơ
- Đưu chiếu./-

KBC.4.537, ngày OI tháng 8 năm 1969
Đại Tá NGUYỄN VĂN THIEN
Tư-lenh Biệt-Khu Quảng Đà

BỘ TƯ LỆNH
BIỆT KHU QUẢNG ĐÀ

ARVN
TACTICAL I CORPS
TACTICAL XI AREA

LETTER OF RECOMMENDATION

2/7 TANK BATTALION
ARMOURED PERSONNEL CARRIER

CITATION BEFORE DIVISION
GALLANTRY MEDAL WITH SILVER STAR

Name	: HUNTER A.K.	:	REASON OF RECOMMENDATION
Rank	: WARRANT-OFFICER CLASS 2	:	As a young Advisor Officer, he is brave and devotion to duty.
Army No.	: 35348	:	
Position	: ASSISTANT SENIOR ADVISOR OFFICER.	:	Particularly, in the operation LAM SON 206 held by 2nd Inf Regiment on the 4th Apr 68. The unit's gunner of the heavy machine-gun was wounded whilst fighting against the
Unit	: 2/7 TANK BATTALION ARMOURED CORPS	:	enemy at the grid ref YD 178657; WO2 AK Hunter replaced the wounded and fired to th enemy's position exactly and continuously.
Nationality	: AUSTRALIAN	:	This caused great damage to the enemy in casualties as well as in weapons, and also
		:	as the result of this action, the tank battalion easily took over the object.
		:	
		:	Four VC were killed and 1 weapon captured by WO2 Hunter.

APO 46.77 dated 10 May 1968
Captain NGUYEN-HOA
Commander 2/7 Tank Battalion
Armoured Personnel Carrier

Comment of Lieutenant-Colonel
Commander 2nd Inf Regiment

Forwarded with good will.

APO 4379 dated May 1968
Lieutenant-Colonel VO-VAN-GIAI
Commander 2nd Inf Regiment.

PROPOSAL FOR REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM AWARD

Medal to be awarded : Gallantry Cross with Silver Star.

BIOGRAPHY

Full name	Graham David HOFFMAN
Rank	Major
Army number	14969
Date of arrival in Vietnam	29 Apr 70
Date of departure	May 71
Previous VN Medal awarded	Nil
Appointment	Company Commander
Period of time in Vietnam	12 Months

CITATION

Major Graham David Hoffman arrived in Vietnam on the 29th April, 1970 as Officer Commanding B Company 2nd Battalion, The Royal Australian Regiment.

Since arrival in country Major Hoffman has commanded B Company continuously on operations.

During its service so far in Phuoc Tuy Province B Company has killed 22 VC and captured two prisoners.

The success achieved by this company can largely be attributed to the leadership and aggressive determination displayed by Major Hoffman. His leadership, integrity and professional competence have been an inspiration and example to all who have worked with him and are a credit to himself, his Regiment and the Australian Army.

11 MAR 1971

Lt Col
CO 2 RAR/NZ (ANZAC) BN

ANH CÔNG TRẠNG

------oOo------

Thiếu-Tá Graham David HOFFMAN, số quân : 14969, Đại-Đội Trưởng Đại-Đội " B ", Tiểu-Đoàn 2, Lực Lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi.

Thiếu-Tá Graham David HOFFMAN tới Việt-Nam ngày 29 tháng 4 năm 1970. Giữ chức vụ Đại-Đội Trưởng, Đại-Đội " B " , Tiểu-Đoàn 2, Lực-Lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi.

Từ khi đến Việt-Nam, Thiếu-Tá HOFFMAN đã luôn luôn chỉ-huy Đại-Đội " B " tham dự các cuộc hành quân trong thời gian phục vụ tại tỉnh Phước-Tuy , Đại-Đội " B " đã hạ sát 22 Việt-Cộng và bắt sống 02 tên .

Sự thành công của Đại-Đội phần lớn nhờ ở tại lãnh đạo và đức tính quả quyết của Thiếu-Tá HOFFMAN. Tài lãnh đạo, đức liêm chính và khả năng chuyên môn của Thiếu-Tá HOFFMAN đã nêu gương cho những quân nhân từng hợp tác với ông và đã gây tín nhiệm cho chính ông cũng như Chiến-Đoàn và Quân Đội Úc-Đại-Lợi .

PROPOSAL FOR REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM AWARD

Medal to be awarded : Gallantry Cross with Gold Star.

Biography		Citation
Full name	Richard Kenneth HAWKINS	Private Richard Kenneth HAWKINS arrived in the Republic of Vietnam on 10th May, 1970 as a machine gunner in B Company 2nd Battalion, The Royal Australian Regiment. On 15th December, 1970 Private Hawkins was with the machine gun group of an ambush patrol near the Courtenay Rubber Estate in Phuoc Tuy Province. At 2100 hours the group heard the movement of a group of approximately 20 enemy approach the ambush position. The ambush was initiated when the machine gun group fired a long burst of accurate fire, and detonated claymore mines. During the contact Private Hawkins continued to engage enemy movement even though heavy enemy fire was directed at him. His accuracy of fire, and calmness throughout were later evident by the retreat of the enemy leaving 10 dead in an area from 15 metres to 120 metres from Private Hawkin's gun position. Most of the enemy dead were attributed to his effective fire. His calm response and reaction under fire were a steadying influence on the remainder of the patrol and serve as an example to all
Rank	Private	
Army number	1735350	
Date of arrival in Vietnam	10 May 1970	
Date of departure	May 71	
Previous VN Medal Awarded	Nil	
Appointment	Machine Gunner	
Period of time in Vietnam	12 Months	

11 Feb 71

Lt Col.
CO 2 RAR/NZ (ANZAC) BN

BẢNG TUYÊN DƯƠNG

------oOo------

Binh nhì Richard Kenneth HAWKINS, số quân : 1735350, Lực-Lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi.

Binh nhì HAWKINS đến Việt-Nam ngày 10 tháng 4 năm 1970 là xạ thủ Đại-liên của Đại-đội 'B', Tiểu-đoàn 2, Lực-lượng Hoàng-Gia Úc Đại-Lợi.

Ngày 15 tháng 12 năm 1970. Binh nhì HAWKINS xạ thủ đại-liên của toán tuần thám, gần vườn cao su Courtenay, tỉnh Phước-Tuy. Lúc 21 giờ 00 toán tuần thám đã phát giác khoảng 20 địch quân di chuyển tiến đến gần địa điểm phục kích.

Cuộc phục kích đã khởi sự , khi toán tuần thám khai hỏa bằng những tràng đại-liên và cho nổ mìn claymore.

Trong khi dụng độ binh nhì HAWKINS vẫn tiếp tục tác xạ vào địch quân đang di chuyển, không màng hỏa lực địch quân đang nhắm ngay vào đương sự. Khả năng tác xạ chính xác và tánh bình tĩnh của đương sự trong suốt cuộc dụng độ , đã buộc địch quân phải rút lui để lại 10 xác chết ; cách xa vị trí ổ Đại-liên của đương sự từ 15 đến 120 thước. Hầu hết số địch quân bị giết đều do hỏa lực chính xác của đương sự . Sự bình tĩnh và phản ứng của đương sự dưới hỏa lực địch đã làm gương cho các bạn đồng đội trong toán tuần thám .

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU QLVNCH
TỔNG CỤC QUÂN HUẤN
TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN QUỐC GIA
V Ạ N - K I Ế P

Số : 005314 /TTVK/HC/NV/1.

V/- H Â N - T H Á O H

-:-:-:-:-:-:-:-

- QĐ số 207/TTM/TCQH/HCYT/NV ngày 26.08.1970 của TCQH. . CR bản
- Huy Chương "HUẤN VỊ ĐỘI TINH HẠNG NHÌ của :
- Chuẩn-Úy DONALD FREDERICK HEDGES . . . 01
- Chuẩn-Úy OLA STEVENSON 01

K Í N H - C H U Y Ể N

- Phái Bộ Cố Vấn Mỹ Cạnh TTHL/QG/Vạn-Kiếp

: Kính xin chuyển tiếp đến các Sĩ-Quan đương sự :

KBC 44.32, ngày 10 tháng 09 năm 1970

TL. Đại-Tá LÊ-MINH-QUÝ
Chỉ-Huy-Trưởng TTHL/QG/Vạn-Kiếp

- Hồ sơ
- Lưu.

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU QLVNCH
TỔNG CỤC QUÂN HUẤN
SỞ HÀNH CHÁNH Y TẾ
PHÒNG NHÂN - VIÊN

Số : 207/TTM/TCQH/HCYT/NV.
KHC 40.02, ngày 26.08.1970

V/ CHỦ CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC QUÂN HUẤN

- Chiếu SL số 152/SL/GT/ngày 12.05.64 tạo lập Huân-Vụ Bội-Tinh.
- Chiếu SVVT số 2837/TTM/VP/PCP/3 ngày 04.11.65 ấn định điều kiện, thể thức và quyền hạn ân thưởng Huân-Vụ Bội-Tinh.
- Chiếu SVVT số 910/TTM/VP/PCP/3 ngày 30.03.66 v/v ân thưởng một số huy chương mới.

Q U Y Ế T - Đ Ị N H

ĐIỀU I.- May ân thưởng đặc cách Huân-Vụ Bội-Tinh.

a) Hạng Nhất cho :

- . . . . . .
. . . . . .

b) Hạng Nhì cho :

- DONALD FREDERICK HEDGES, Chuẩn-Úy Sq. 210.503, Quân Lực Hoàng Gia Úc-Đại-Lợi phục vụ tại TTHL/Quốc-Gia Vạn-Kiếp.

Sĩ-Quan ưu tú, tận tâm phục vụ, luôn luôn tỏ ra chân thành hợp tác với QLVNCH.

Trong suốt thời gian phục vụ tại TTHL/QG/Vạn-Kiếp, Chuẩn-Úy DONALD đã góp phần đắc lực trong công tác huấn luyện cho khóa sinh Viễn-Thám, không quản ngại khó nhọc sát cánh cùng khóa sinh áp dụng chiến thuật chống du kích và đã mang lại nhiều kết quả rực rỡ.

Với thành quả tốt đẹp nêu trên, Chuẩn-Úy DONALD FREDERICK HEDGES rất xứng đáng được ân thưởng.

- OLA STEVENSON, Chuẩn-Úy Sq. 16.273, Quân Lực Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi phục vụ tại TTHL/QG/Vạn-Kiếp.

Sĩ-Quan xuất sắc, nhiệt thành phục vụ cạnh QLVNCH, luôn luôn tỏ ra xứng đáng với nhiệm vụ đảm trách.

Trong suốt thời gian phục vụ tại TTHL/QG/Vạn-Kiếp Chuẩn-Úy OLA đã đem hết khả năng cùng kinh nghiệm chiến thuật du kích vào công tác huấn luyện, do đó các khóa Viễn thám thu đạt được nhiều kết quả vẻ vang. Ngoài ra Chuẩn-Úy OLA còn gây được tình đoàn kết Úc-Việt tại Trung-Tâm.

Với thành quả tốt đẹp nêu trên Chuẩn-Úy OLA STEVENSON rất xứng đáng được ân thưởng để ghi công.

ĐIỀU 2.- Quyết định này phải được ghi chú và xếp vào hồ sơ cá nhân của người thụ hưởng./-

Thiếu-Tướng PHAN-TRỌNG-CHINH
Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn
(Ấn ký)

NƠI NHẬN :
- TTHL/QG/Vạn-Kiếp
' Để thi hành và tống đạt '

KBC 4432, ngày 10 tháng 09 năm 1970
[illegible]
Đại-Huy-Tướng TTHL/QG/Vạn-Kiếp,

THÍCH Ý BẢN CHÁNH

REPUBLIC OF VIETNAM
MINISTRY OF DEFENSE
RVNAF/JGS
CTC/ADMIN & SUPPORT
SERVICE/PERSONNEL
OFFICE

HEAT OF CENTRAL TRAINING COMMAND

No# 207/TTM/TQLH/HCVT/NV

KBC. 4002, 26 Aug 1970

- Reference to Order No# 152/SL/CT dated 12 May 69. Establishment of Training Service Medal.

- Reference to Memo No# 2837/TTM/VP/PCP dated 4 Nov 1965, designation of Condition, procedure and right to be awarded of Training Service Medal.

- Reference to Memo No# 910/TTM/VP/PVP/3 dated 30 March 66 award of a member of new types of Medal.

ORDER

ARTICLE I: Award of Exceptional Training Service Medal 2nd Class to :

- DONALD FREDERICK HEDGES, WO2 Serno # 210.503, Royal Australian Armed Forces.

An outstanding, enthusistic officer.

For meritorious achievement in the performance of his duty while serving at Van Kiep NTC as a LRP Instructor.

WO DONALD has demonstrated his commendable capacity and devotion in training of LRP Courses. Regardless the hardship that was encountered through the phase of operation, he and his student application of new tactics of counter guerrilla warfare has been returned in a very satisfac-tory result.

For the above outstanding performance, WO DONALD FREDERICK HEDGES is warranted the award.

General PHAN TRONG CHINH
CTC Chief
(Signed & Sealed)

1st AUSTRALIAN TASK FORCES

-----oOo-----

PROPOSAL FOR VIETNAMESE AWARD

1)- Họ và Tên (Full name)	: HECTOR JAMES HOLDEN	
2)- Số Quân (Army No.)	: 219401	
3)- Cấp bậc (Rank)	: Private	
4)- Chức-Vụ (Position)	: Rifleman	
5)- Đơn-Vị (Unit)	: 7th Bn RAR	
6)- Thời gian đến VN (Date Arrival to VN)	: 27.2.1970	
7)- Thời gian rời VN (Deros)	: 10.2.1971	
8)- Đã có huy-chương chưa ? (Combat Award).	None	
9)- Đã có đề nghị huy-chương VN lần nào chưa ? (Former citation ?	None	
10)- Loại huy-chương đề nghị : (Proposed type of award)		
- Cross of Gallantry (Bronze star) (Anh Dũng Bội Tinh ngôi sao đồng)		

RECOMMENDED JUSTIFICATION

On the night of 16th/17th September, Private Holden was a member of an ambush patrol near Dat Do, when he observed enemy movement. Private Holden remained perfectly still until all the enemies were in a killing ground then fired two claymore mines and engaged the enemy with this M.16 rifle. The ambush was a complete success; of the seven enemies four were killed, two wounded and one later taken prisoner. The dead enemy included the second-in-command/acting commanding officer of the D.445 Battalion. Private Holden's calm assessment of the situation and good battle discipline was largely responsible for the success of the ambush.

Commander 1st Australian Task Force

---oOo---

Binh Nhì HECTOR JAMES HOLDEN, số quân: 219.401 :

Trong đêm 16 rạng 17 tháng 9 năm 1970, Binh-nhì HOLDEN đã tham dự cuộc phục kích gần Dak-Hố. Sau khi phát hiện địch đang di chuyển đến, Binh-nhì Holden bình tĩnh đợi địch tiến đến tầm sát hại mới cho nổ hai trái mìn định-hướng (Claymore) đồng thời bắn xối xả vào địch quân, cuộc phục kích hoàn toàn thành công với kết quả 4 địch quân chết tại chỗ, 2 bị thương và một bị bắt sống trong số VC chết có một tên tiểu-đoàn phó của tiểu-đoàn D-445 VC. Nhờ vào sự bình tĩnh và giữ đúng kỹ luật chiến trường, Binh-nhì HOLDEN đã góp công vào sự thành công của cuộc phục kích./.

TƯ-LỆNH QUÂN-ĐOÀN IV
KIÊM TƯ-LỆNH VÙNG 4 CHIẾN-THUẬT

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
VÙNG 4 CHIẾN-THUẬT
BỘ THAM-MƯU
PHÒNG TỔNG-QUẢN-TRỊ

Số : 0569 /V4CT/QP/DDBT/HQ

- Chiếu Dụ số 22I/D.T/HC ngày 6.1.1953 và các văn-kiện kế tiếp quy-định việc ân thưởng "DANH-DỰ BỘI-TINH"
- Chiếu Sự-Vụ Văn-Thư số 1472/TTL/VP/PCP/3 ngày 21.5.1965, ấn-định quyền hạn ân thưởng "DANH-DỰ BỘI-TINH"
- Chiếu Sự-Vụ Văn-Thư số 757/TTL/VP/PCP/3 ngày 16.3.1966 của Bộ Tổng Tham-Mưu điều-chỉnh những sự ân thưởng huy-chương cho người ngoại quốc,
- Chiếu Huấn-Thị số 655.428 ngày 20.12.1967 của Bộ Tổng Tham-Mưu.

QUYẾT-ĐỊNH

ĐIỀU THỨ 1 -- Nay ân thưởng đặc-cách "DANH-DỰ BỘI-TINH" Hạng Nhất cho :

+ ALEXANDER HARKNESS - Thiếu-Tá - Sq.215085 - thuộc Quân-Lực Úc-Đại-Lợi

"Sĩ-Quan có tinh-thần phục-vụ cao. Trong chức-vụ Cố-Vấn Trưởng Úc tại Vùng 4 Chiến-Thuật, Thiếu-Tá ALEXANDER HARKNESS đã góp nhiều công lao cho chương-trình huấn-luyện và xây-dựng cơ-cấu Địa-Phương-Quân + Nghĩa Quân Vùng 4 Chiến-Thuật ngày càng tăng tiến. Đặc-biệt về phương-diện huấn-luyện lưu-động, Thiếu-Tá HARKNESS đã soạn thảo, hướng dẫn các Toán MAT tổ tích-cực huấn-luyện cho các đơn-vị Địa-Phương-Quân + Nghĩa-Quân về mọi phương thức căn-bản nhất là công-tác phòng thủ Xã, Ấp, đạt được kết quả mong muốn"

ĐIỀU THỨ 2 -- Đại-Tá Tham-Mưu Trưởng Vùng 4 Chiến-Thuật, lãnh thi hành Quyết Định này./-

NƠI NHẬN :
- VP/Tư-Lệnh Phó L.Thổ/V4CT (2 bản)
"Để tống đạt"
- Bộ Tổng Tham-Mưu.... (P.TQT (10 bản)
(P.I (01 bản)
"Để kính tường"
- Ủy-Ban Điều-Hành Quân Viện Thế-Giới Tự-Do tại Saigon (2 bản)
"Để tùy nghi"
- H/L

K.B.C. 34.02, ngày 23 tháng 3 năm 1970

Thiếu-Tướng NGUYỄN-VIỆT-THANH
Tư-Lệnh Quân-Đoàn IV
Kiêm Tư-Lệnh Vùng 4 Chiến-Thuật

CG, IV Corps IV CTZ

REPUBLIC OF VIETNAM
RVN AF, IV Corps, IV CTZ
STAFF-AG

No: 0589/VLCT/CD/DDBT/NC

In compliance with:

- Decree No# 221/DCT/HC dtd 6 Jan 1953 and other documents determining the award of Armed Forces Honor Medal.

- Memo No# 1472/TTL/VP/PCP/3 dtd 21 May 1965 determining the awarding authorities of Armed Forced Medal.

- JGS Memo No# 757/TTM/VP/PCP/3 dtd Mar 1966 adjusting the awards for allied servicemen.

-JGS Directive # 655-428-dtd 20 Oct 1967.

DECISION

First Article: The Armed Force Honor Medal, first class is hereby awarded to:

ALEXANDER HARKNESS Maj Sn 215085 Australian Army

An officer who has a high spirits of service. As the Australian Senior Advisor in IV CTZ Maj Alexander Harkness greatly provided considerable achievements in developments of training and organizational program for RF/PF IV CTZ. Particularly, in the aspects of mobile training, he compiled and guided all Australian MAT's to active conducts the training for RF/PF Units in every basic procedures in which the results of village and hamlet defensive tasks were in outstanding manner.

Second Article: The IV Corps Tactical Zone Chief of Staff is charged with the execution of this decision.

APO 3402, 23 Mar 70
/s/ NGUYEN VIET THANH
Major General
CG, IV Corps IV CTZ
(Seal Affixed)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Danh-Dự Bội-Tinh

CHIẾU QUYẾT-ĐỊNH

Số 0569/V43T/QĐ/DDBT/NQ ngày 29 tháng 09 năm 1970

Alexander Markness - Thiếu Tá - Sq.215085 - Thuộc QL. Úc Đại Lợi

được Ân-thưởng đệ Nhất hạng

DANH-DỰ BỘI-TINH

Về sự công-tác Vẻ vang hành vì nhiệt-tâm
trợ giúp Quân Lực Việt Nam Cộng-Hòa
đáng được ân-thưởng này để biểu dương

KBC. 3+.02, ngày 3[illegible] tháng [illegible] năm 1970

TL.

Lam

REPUBLIC OF VIET NAM ARMED FORCES
FREE WORLD MILITARY ASSISTANCE WORKING COMMITTEE

OFFICE OF THE CHAIRMAN
KBC [illegible].33

March 25, 1970

FROM: Lieutenant General TRAN NGOC TAM
Chairman, FWMAWC/RVNAF

TO: Major General C. A. E. FRASER, CBE
Commander
Australian Force-Vietnam
Saigon

1. In reply to your letter dated March 9, 1970, Ref. Nr. 445/3/2, we wish to advise you that the order of precedence of those medals are as follows:

1. National Order Fourth Class
2. Vietnamese Campaign Medal
3. Chuong My Medal
4. Psychological Warfare Medal First Class

2. Herewith attached is a copy of the citation for the award of the National Order of Vietnam Fourth Class.

Tam

Lieutenant General TRAN NGOC TAM
Chairman
Free World Military Assistance
Working Committee

DAAG
343

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PHỦ TỔNG-THỐNG

Số : 227-TT/SL

Copies ONLY.

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chiếu Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 1 tháng 9 năm 1969 ấn-định thành-phần Chánh-Phủ ;

Chiếu Dụ số 10-a ngày 15 tháng 8 năm 1950 thiết-lập "BẢO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG" ;

Chiếu Sắc-lệnh số 74-a/QT ngày 15 tháng 8 năm 1950 ấn-định thể-thức cấp thưởng "BẢO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG" ;

Theo đề-nghị của Thủ-Tướng Chánh-Phủ,

S Ắ C - L Ệ N H :

Điều thứ nhất.- Nay ân-thưởng Đệ-Tứ Đẳng BẢO-QUỐC HUÂN-CHƯƠNG cho :

- Thiếu-Tướng ROBERT A. HAY MBE,
Tư-lệnh Lực-lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam.

"Thiếu-Tướng ROBERT A. HAY MBE, Lục-quân Úc, số quân 237, Tư-lệnh Lực-lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam từ 25-2-1969 đến nay, đã tích-cực trợ giúp Việt-Nam Cộng-Hòa chống Cộng-sản xâm-lăng.

Trong thời gian trên, Thiếu-Tướng HAY đã chứng tỏ biệt tài lãnh-đạo qua sự thắt chặt mối giây thân-hữu giữa Lực-lượng Hoàng-Gia Úc-Đại-Lợi, Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa và các Lực-lượng Thế-giới Tự-Do khác. Dưới sự chỉ-huy của Thiếu-Tướng, Lực-lượng Hoàng-gia Úc-Đại-Lợi tại Việt-Nam đã kiện-toàn hoàn mỹ nhiệm-vụ giao phó và đã đạt nhiều thành-quả tốt đẹp trong các cuộc hành-quân hỗn-hợp và chương-trình Bình-định và Xây-dựng của Chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.

Tinh-thần phục-vụ vượt bực và khả-năng chuyên-nghiệp dồi dào của Thiếu-Tướng HAY trong thời-gian tại chức, đã đem lại sự kính nể của Đại-diện các Quốc-gia bạn và Việt-Nam đối với Thiếu-Tướng cùng nhân-viên thuộc quyền, và nêu cao uy-tín cá-nhân Thiếu-Tướng và Quân-lực Úc-Đại-Lợi ".

SỰ ÂN-THƯỞNG NÀY KHÔNG KÈM ANH-DŨNG BỘI-TINH VỚI NHÀNH DƯƠNG-LIỄU.

Điều thứ hai.- Thủ-Tướng Chánh-Phủ và Tổng-Trưởng Bộ Quốc-Phòng, chiếu nhiệm-vụ, lãnh thi-hành Sắc-lệnh này.-

NƠI NHẬN :
- Phủ Tổng-Thống
- Tổng Nha Ngân-sách và N.V.
- Phủ Phó Tổng-Thống
- Phủ Thủ-Tướng
- Phòng Huy-Chương
- Bộ Quốc-Phòng
- Bộ Tổng Tham-Mưu/QLVNCH "để tổng đạt"
- Bộ Ngoại-Giao
ôOo
- Sở Công-báo và Văn-khố.

Saigon, ngày 26 tháng 2 năm 1970
Ký tên : NGUYỄN-VĂN-THIỆU

PHỤ BẢN
Tổng Quản-Trị Hành-Chánh,
Ký tên : NGUYỄN-ĐÌNH-XƯỚNG

BẢN SAO
Saigon, ngày 28 tháng 2 năm 1970
Chánh-Sự-Vụ Sở Công-Văn
Phủ Thủ-Tướng,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA SỞ CÔNG-VĂN PHỦ THỦ-TƯỚNG

PHẠM-VĂN-PHÀNG

REPUBLIC OF VIETNAM

OFFICE OF THE PRESIDENT

Nr. 227/TT/SL

THE PRESIDENT OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

- Considering the Constitution of the Republic of Vietnam promulgated April 1,1967.
- Considering Decree Nr. 394-TT/SL dated September 1, 1969 prescribing the composition of the Government.
- Considering Ordinance Nr. 10-a dated August 15, 1950 establishing the "NATIONAL ORDER OF VIETNAM".
- Considering Decree Nr. 74-a/QT dated August 15, 1950 outlining criteria and procedures for the award of the "NATIONAL ORDER OF VIETNAM".

UPON RECOMMENDATION OF THE PRIME MINISTER

D E C R E E S:

ARTICLE ONE: The National Order of Vietnam 4th Class be awarded to:

Major General ROBERT A. HAY, MBE
Commander, Australian Force Vietnam

Major General ROBERT A. HAY, MBE, Australian Army, SN 237, distinguished himself by exceptionally meritorious service to the Republic of Vietnam from February 25, 1969, to the present time, while serving as Commander, Australian Force Vietnam.

During this period, General HAY exhibited exceptional leadership qualities in developing and maintaining a close relationship between Australian, Vietnamese and other Free World Forces. Under his command, the Australian Force-Vietnam, has continuously performed in an exemplary manner and contributed greatly to the success of combined combat operations and to the pacification and reconstruction programs of the Republic of Vietnam.

The outstanding degree of efficiency, understanding and professional competence with which General HAY executed his duties as Commander, Australian Force Vietnam earned for him and the members of his command the highest respect of the Vietnamese and Free World representatives with whom he has been associated and reflects great credit upon himself and the Australian Military Forces.

ARTICLE TWO: The Prime Minister and the Minister of National Defense be charged, each according to his function, with the execution of this Decree.

Saigon, February 26, 1970

NGUYEN-VAN-THIEU

(Signed and sealed)

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
I CTZ
QUANG NAM SECTOR
HOA VANG SUB- SECTOR
CKXXXX
2529/CKHV/BI

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the ARMED FORCES HONOUR MEDAL ~~XXX~~ 1st CLASS

Name: J.HEMERIK.

Number: 54063

Rank: WARRANT OFFICER

Unit: AATTV
Advisor to the Popular and Regional Forces

Period in Viet nam: 2 Jan 67 to 18 Feb 68

REASON FOR PROPOSAL

A generous Advisor and an excellent soldier, who, during his tour of duty as a Popular Forces Advisor to the HOA VANG Sub-Sector from Aug 67 to Dec 67 exhibited great devotion to duty by assisting the Sub-sector in every aspect, to the extent that he often sacrificed his leave periods. This was especially so with the distribution of the Popular Forces monthly rations and as well, he aided the Sub-sector transport facilities by effectively carrying out many urgent tasks.

4444

Recommended by: Major MAI XUAN HAU
OC HOA VANG SUB-SECTOR
HOA VANG 1 Dec 67

Comments by OC QUANG NAM SECTOR: "Proposal approved":
Lt Col LE TRI TIN
OC Quang nam Sector
KBC 4130 9 Dec 67.

Comments by GOC I CTZ:"Meritted".
Lt Gen HOANG XUAN LAM
GOC I CTZ
KBC 4109 27 Dec 67

Translation by

216919 Cpl P.L.Coen
Interpreter

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with BRONZE STAR

Name; B.W. HOWARD

Rank: Major

No: 235162

*Posting: Coy Comd

*Unit: 3 RAR

*Nationality: xxxxxxxxxx

*Corps: xxxxx

*Tour of Duty:
*From: xxxxxxxxxx To: xxxxxxxxxxxx

*Date RTA: xxxxxxxx

Previous VN Awards: xxxxxxxxxxxxxxxx

REASONS FOR PROPOSAL

A generous and courageous Officer.

He proved himself exceptional when the enemy attacked the Province Capitol of PHUOC LE on 31 Jan 68. Although the enemy positions offered good field of fire against an attacked, Major Howard calmly manouvered his troops to dislodge him from his vantage points. The enemy was finally eradicated leaving behind many dead and many weapons.

This officer then participated in returning law and order and security to the towns people.

For his excellent action he is worthy to be awarded with the Gallantry Cross with Bronze Star.

Recommended by: Maj NGUYEN-BA-TRUOC
Comd PHUOC TUY Sector
KBC 4188, 7 Feb 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by: GOC 18 Inf Div/33 DTZ "Deserving, passed on for confirmation"

Brig DO-KE-GIAI
GOC 18 Inf Div/33 DTZ
KBC 3415, 30 Apr 68

GOC III CTZ: "Confirmed"

Lt Gen LE-NGUYEN-KHANG
GOC III CTZ
KBC 3177, 15 May 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. COEN
Interpreter HQ AFV

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
I CTZ
11 DTZ
7 ARMD REGT

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS WITH SILVER STAR

Name; A.K. HUNTER

Rank: WO2

No: 35348

*Posting: Posting: Assistant Advisor

*Unit: 2/7 APC Sqn

*Nationality: Australian

*Corps: Armour

*Tour of Duty:
*From: To:

*Date RTA:

Previous VN Awards:

REASONS FOR PROPOSAL

A young Advisor who has shown his courage and self-sacrifice.

This was shown during Operation LAM SON 206 which began on 4 April 68 and involved the Second Infantry Regiment. The enemy had been contacted at YD 178687 and a .50 Calibre Gunner had been wounded, this young Advisor bravely replaced him and played accurate fire onto the enemy's positions, causing heavy losses. By his actions WO2 HUNTER enabled the Squadron to take these enemy positions.

The results of his action were 4 Viet Cong killed and 1 weapon captured.

Recommended by: Capt NGUYEN-HOA
OC 2/7 APC Sqn
KBC 4677, 10 May 1968.

*Delete whichever are not applicable.

Comments by: Comd 2 Inf Regt: "Passed on with my recommendations"

Lt Col VU-VAN-GIAI
Comd 2 Inf Regt
KBC 4379, 22 May 1968.

GOC 1 Inf Div/11 DTZ: "Passed on with my recommendations."
Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 CTZ
KBC4895, 12 June 1968.

GOC I CTZ: "Very Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 17 July 1968.

Translation by: 216919 Cpl P.L. COHEN
Interpreter HQ AFV

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

I CTZ
QUANG-NAM INDEPENDENT SECTOR

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Medal of Honour 1st Class

Name; Robert J HAYES

Rank: Warrant Officer

No: 5240

*Posting: Regional and Popular Forces Advisor

*Unit: Quang Nam Independent Sector

*Nationality: Australian

*Corps:

*Tour of Duty:
*From: 23 Aug 67 To: 23 Aug 68

*Date RTA: 20 Aug 68

Previous VN Awards: Nil

*Delete whichever are not applicable.

REASONS FOR PROPOSAL

A distinguished soldier with excellent Administration and combat experience and who has been active in the task to destroy the enemy.

In his duties as a Regional Forces and Popular Forces Advisor in the QUANG-NAM Independent Sector, Warrant Officer HAYES co-operated ably with the commander of the Sector in controlling and consolidating the Regional Forces and Popular Forces within the Province.

He also participated in most of the offensive Operations and Pacification Projects in the Sector Area of Responsibility achieving many excellent results.

Because of his actions Warrant Officer HAYES deserves the award of the Armed Forces Medal of Honour 1st Class before he returns to Australia.

Recommended by: Lt Col LE-TRI-TIN
Comd QUANG-NAM
Independent Sector
KBC 4130 13 June 68

Comments by: GOC I CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 17 July 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. Coen
Interpreter HQ AFV

SECRET

REPUBLIC OF VIET NAM
ARMED FORCES
1 INF DIV
51 HQ 2 INF REGT

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with BRONZE STAR.

Name: Douglas G. HILL

Rank: Warrant Officer

No.: 34515

* Posting: Assistant Advisor 3/2 Bn.

* Unit: Advisory team 19.

* Nationality: Australian

~~* Corps:~~

~~* Tour of Duty:~~
~~* From: To:~~

~~* Date RTA:~~

~~* Previous VN Awards:~~

REASONS FOR PROPOSAL

This distinguished Warrant Officer has a wealth of experience, combat ability and a high sense of duty.

In his position as Assistant Advisor to the 3/2 Battalion he participated in many of the Regiment's Operations and achieved some very satisfactory results.

Operation LAM-SON 250 was launched on 8 August 1968 and concluded on 25 August 1968 in the GIO-LINH area of QUANG-TRI Province. After the 17 days of fierce contact with the enemy he was still unruffled and was still with the Battalion Command Post, efficiently aiding in the planning of troop movements. Most noteworthy of his actions during this Operation were his requests for aerial reconnaissance and US artillery support, which helped the Battalion claim an easy victory when they advanced and captured the enemy's positions. The results were 78 enemy killed in action and 8 crew served weapons, 12 individual weapons as well as much enemy equipment and ammunition captured.

Recommended by: Lt Col VU-VAN-GIAI
Comd 2 Inf Regt.
KBC 4379, 11 Oct 68.

* ~~Delete whichever are not applicable.~~

Comments by: GOC 1 INF DIV/11 DTA: "Deserving of the award."
Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div / 11 DTA.
KBC 4895, 17 Oct 68

GOC ICTZ: "Deserving"
Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 14 Dec 68.

Translation by: 216919 Cpl P.L. COEN
Interpreter HQ AFV.

SECRET

OFFICIAL -ORDER-

No. 117/LLDB/CL

REPUBLIC OF VIETNAM
NATIONAL DEFENSE
JOINT GENERAL STAFF
RVN ARMED FORCES
SPECIAL FORCES
AG SECTION

SPECIAL FORCES COMMANDER
AUTHORIZED BY CHIEF OF STAFF OF
RVN ARMED FORCES

-Reference Decree No 10-b dated 15 August 1950

-Reference Order No 74-b/QT dated 15 August 1950

-Reference Memo No 1472/TTL/VP/PCP/3 dated 21 May 1965

CITATION OF REGIMENTAL LEVEL

HINDE, RAYMOND C -Captain -213536 -USSF/C-2
(Formalized as of 10 October 1968)
An advisory officer, with broad experienced in combat. Participated in the Bach Long 36 operation on 9 June 1968, when a contact was made with the VC at BP.131.218, Captain Hinde immediately dirrected the Mike Force to attack the enemy flank causing their disorder and their withdrawal, leaving behind 4 dead VC, along with 4 individual weapons and many important documents.

THE ABOVE MENTIONED CITATION IS AWARDED GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR.

"A TRUE TRANSLATION"

J. F. MORELEWICZ
1LT, AGC
Asst Adjutant

KBC: 3.420, 15 December 1968
Maj Gen DOAN VAN QUANG
Special Forces Commander
(Signed & Sealed)

REPUBLIC OF VIETNAM

GALLANTRY MEDAL

CITATION BEFORE REGIMENT

-o-o-o-o-o-

CAPTAIN HINDE RAYMOND C. - 213536 - USSF / C2

As a brave officer advisor, Captain Hinde also gained much experience of command.

In the frame of the operation BACH-LONG 36 commencing on 9 Jul 1968, whilst the friendly unit contacted with enemy at Grid Reference 131.218, Capt Hinde quickly organised the Special Forces who serve under his command to attack the enemy's flank. As the result of the surprise attack, the enemy ranks disordered and they got away after leaving behind 4 killed, 4 individual weapons and a lot of important documents.

Enclosed this citation is "Gallantry Medal with Bronze Star".

APO 3.420, dated 15 Dec 1968
Major General DOAN-VAN-QUANG
Commander Special Forces
(Signed & Sealed)

SECRET

R445 3 2

Army Component

8 Apr 69

AATTV.

RECOMMENDATIONS FOR AWARDS

1. Enclosed are translations for Vietnamese awards to the following members of AATTV:

36695	WO2	A.C. Massingham
32219	WO1	J.N. Harrower

2. Copies have been sent to AHQ(MS) for recording.

(M. BRADBURY)
Col
C of S

Enclosure: Recommendations for Awards (2).

SECRET

Republic of Vietnam
Department of Defence

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of Armed Forces Medal of Honour 1st Class.

Name: J.N. Harrower

Rank: WO2

No: 32219

Posting: Assistant Advisor

Unit: 4 Armd Cav Regt

Corps: RAAC

Nationality: Australian

REASONS FOR PROPOSAL

This first class advisor, with much experience in fighting, has always raised the standard of morale and always energetically assisted the unit in all problems of leadership, operations, staff and training.

This was shown in particular during the period of his employment as an advisor to 4 Armd Cav Regt which commenced on 15.3.68. WO2 J.N. Harrower, during this period, used his ability and good will to help the Regt in every operational support and staff task thereby bringing about many satisfying results.

Apart from that, this advisor proved to be fearless and unworried by danger as he was always in the fore during the VC extermination operations of this unit and once more brought about many favourable results.

He richly deserves to be presented with an Armed Forces Medal of Honour (First Class) for the spirit he has shown in his service and fighting during his period in Vietnam.

Recommended by: Col Phan Hoi Hiep
Comd 4 Armd Cav Regt
KBC 45.86 29/10/68.

Comments by: GOC 2 DIV "Most deserving".
Brig Nguyen Van Toan
GOC 2 Div
KBC 4277 4/12/68.

GOC 1 CTZ: "I concur"
Lt Gen Hoang Xuan Lam
GOC 1 CTZ
KBC 4109 17/1/69.

Translation by: 17694 Sgt R.G. Luhrs
Interpreter HQ AFV.

IN CONFIDENCE

AUSTRALIAN FORCE VIETNAM

QUOTE IN REPLY
R/445-3-1/

HEADQUARTERS

Australian Army Training Team
Vietnam

23 May 69

HQ AFV

AWARD OF VIETNAMESE MEDAL

1. Enclosed herewith is an order which awards to 213536 Capt R.D. Hinde, the Vietnamese Training Medal First Class.

2. Regimental Particulars for the above member,

213536 Capt R.C. HINDE, RA INF, AATTV

3. Forwarded for your action in accordance with AFV Standing Operating Procedures, Chapter 3, Paragraph 3009.

(RDF LLOYD)
Lt Col
Comd.

Enclosure : Order for Training Medal First Class - Capt RC Hinde

IN CONFIDENCE

CENTRAL
CHIEF OF/TRAINING COMMAND

REPUBLIC OF VIETNAME
DEPARTMENT OF DEFENSE
JOINT GENERAL STAFF
CENTRAL TRAINING COMMAND
ADMINISTRATION AND SUPPORT OFFICE
PERSONNEL SECTION

PHONE: 30.835

Nr 125/TTM/TCQH/HCYT/NV

APO 4002, dated 09 May 69

In execution of Order Nr 152/SL/CT dated 12/05/64 prescribing Training Medal

In execution of Memo Nr2837/TTM/VP/PCP/V3 dated 04/11/65 fixing conditions procedures and rights to award the Training Medal

In execution of Memo Nr 910/TTM/VP/PCP/3 dated 30.3.66 concerning Awarding of new Medals.

O R D E R

Article 1. The Training Medal First Class is awarded to:

CAPTAIN RAYMOND CHRISTOPHER MICHAEL HINDE, 213.536, Van Kiep NTC

Capt HINDE, AATTV, held the position of Chief Instructor, Long Range Patrol Wing, Van Kiep NTC since 30 Oct 1968. Capt Hinde has demonstrated a high responsibility and has made maximum use his ability and experiences to meet combat training requirements for Long Range Patrol students.

With enthusiasm and devotion to duty, Capt HINDE worked day and night and always stayed with his students during training periods so that he could solve any problems encountered.

Additionally, Capt HINDE has done much for Australian Vietnamese friendship at Van Kiep.

Considering the above qualities, Capt HINDE is well deserving of this award.

Article 2. This Order will be recorded and filed in the recipient's individual records.

DISTRIBUTION

(Signed and sealed)

- Van Kiep NTC
  " For execution "
- JGS/AG/Medal Section (10 copies)
- Office/CTC EKO
- HQ.R.AF/VN
  " For Info "
- File
-
- Record

SECRET

ICTZ
DEPT OF DEFENCE
RVN

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of: Armd Forces Medal of Honour 1st Class (for foreign nationals).

Name: D.G. Hill

Rank: WO2

Number: 34515

Nationality: Aust

Posting: Advisor

Unit: 11 Arty Bn

Corps: RAA

REASONS FOR PROPOSAL

This Artillery Advisor is an energetic, enthusiastic and skilled specialist who is conscientious in his work.

During his period of service as an advisor, this soldier displayed organization initiative such as the fire co-ordination which contributed greatly to many feats of arms recently performed in II Tactical Sector. At the same time, he has assisted the unit in organising systems and public services, and the defence positions of the unit.

This very capable advisor contributed greatly in the war as well as in the pacification programme. Asp Offr D.G. Hill deserves to be awarded the Armed Forces Medal of Honour 1st Class.

Lt Col Le Thuong
CO 11 Arty Bn
KBC 4613 2/1/69

Comments by: LT Col Le Ngochy - "1st Class Advisor"
Comd 1 Arty Bn Inf "Submitted for your approval"
KBC 3195 11/1/69

Maj Gen Ngo Quang Tuong "I concur"
Comd 1 Inf Div/11 Tactical Sector
KBC 4895 13/1/69.

Lt Gen Hoang Xuan Loun "Deserving"
Comd 1 Corps/ICTZ
KBC 4109 6/3/69

SECRET

COMMENDATION BRIGADE LEVEL

- CHARLE.J.ISON WOZ PRU ADVISOR PHUOC TUY PROVINCE

- The PRU Advisor Phuoc-Tuy Province has coordinated with Australian Troop in the Operation on 20 October 1969 at YS.560706 (Phuoc-Tuy Province). Captured one VC weapon cache, 85 weapons Plus one 50 Cal barrel, one 50 Cal, Three M.60 barrels, 2.000 rounds of 50 Cal Ammo. three boxes of AK-47 Ammo. three boxes of 7.92 Ammo.

THE COMMENDATION BRIGADE LEVEL MENTIONED ABOVE
ATTACHING ONE MEDAL, GALLANTRY CROSS WITH BRONZE STAR
BRIGADE LEVEL

BỘ TỔNG TƯ LỆNH QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ TỔNG THAM MƯU
PHÒNG 3 CHIẾN THUẬT

Số: 31 /TTM/P3/CH/SĐBT.

TIỂU KHU PHƯỚC-TUY

TIỂU KHU TRƯỞNG
TIỂU KHU PHƯỚC-TUY

- Chiếu Huấn thị số 655-HC ngày 29-01-1964 của Bộ Quốc Phòng.
- Chiếu SVVT số 1472/TTM/VP/2.QP/3 ngày 21-05-1965 của Bộ Tổng Tư Lệnh.
- Chiếu SVVT số 1366/TTM/I/PCTT/HCg ngày 04-05-1968 của Bộ Tổng Tham Mưu.
- Chiếu SVVT số 1307/TTM/VBCT/TCT/TSV/I ngày 10-05-1968 của Bộ Tư Lệnh QĐ 3.
- Chiếu đề nghị của các đơn vị liên hệ.

TRẬN ĐƯỢC CÔNG THÀNH
TRƯỚC TRƯỚC-ĐOÀN.

- CHARLIE 3, TRUNG ĐỘI 4 - Cố vấn Thám sát (PRU) Tỉnh Phước-Tuy.

-Số vấn đoàn vị Thám sát (PRU) Tỉnh Phước-Tuy đã phối hợp với Lực-Lượng Đặc Biệt, tham dự cuộc hành quân ngày 20-10-1969 tại TĐ YS 560.706 (Phước-khám phá một hầm vũ khí tịch thu 05 súng gồm loại 01 nòng Đại Liên 50, 01 cây Đại Liên 50,03 nòng Đại Liên M 60., 2.000 viên đạn Đại Liên 50, 03 thùng đ AK 47, 03 thùng đạn 1 ọi 7,92.

ĐỀN TRẬN ĐƯỢC CÔNG TRẠNG TRƯỚC TRUNG ĐOÀN TRÊN ĐÂY
ĐỂ KỊP GIỜ TRÌNH THỐNG KÊ HẰNG ĐỘI VIỆT VỚI NGƯỜI SAO ĐỒNG.

NƠI NHẬN
-Đơn vị Thám sát (PRU) Tỉnh Phước-Tuy.
"Để tổng Cát."
-Bộ TTM/P. TQT (15 bản) -KBC4.002-
-TTH/V3CT/PI+P.TQT(02 b)-KBC 8177-
-TTH/V3CT/VP/TLP/LL(02 b) -KBC8177-
-TTH/K3BCT/PI+P. TQT (02b) KBC 8115-
"Để kính tường"
-Lưu trữ.
-Thiết chương.

KBC 4188, ngày 21 tháng 11 năm 1969
Trung-tá NGUYỄN HÀ TRÚC
Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Phước-Tuy.

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with BRONZE STAR

Name; IRV IRWIN

Rank: Maj

No: 61068

*Posting: Coy Comd

*Unit: 3 RAR

*Nationality: Australian

*Corps:

*Tour of Duty:
*From: To:

*Date RTA:

Previous VN Awards:

REASONS FOR PROPOSAL

A diligent and courageous Company Commander who proved his worth during the Viet Cong attack on the PHUOC-TUY Province Capital on 31 Jan 68.

Although, the Vietn Cong made the most of the advantages afforded him by the built up area, this Officer continued to calmly manoeuvre his troops to capture the enemy's points of resistance until he was dislodged from the city leaving in his wake many dead and a large number of weapons.

Major IRWIN aided in bringing security back to the Province Capital and by his outstanding actions is deserving of the Award of Gallantry Cross with Bronze Star.

Recommended by: Maj NGUYEN-BA-TRUOC
Comd PHUOC TUY SECTOR
KBC 4188, 7 Feb 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by: GOC 18 Inf Div/33 DTZ: "Deserving, passed on for confirmation"

Brig DO-KE-GIAI
GOC 18 Inf Div/33 DTZ
KBC 3415 30 Apr 68

GOC III CTZ: "Confirmed"

Lt Gen LE-NGUYEN-KHANG
GOC III CTZ
KBC 3177 15 May 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. Coon
Interpreter HQ AFV

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of The Gallantry Cross with Silver Star.

Name: Norman JOHNSTON

Rank: WO2

No.: 5411075

Appointment: Advisor to 3/5 Bn

Unit: AATTV

Nationality: Australian

REASON FOR PROPOSAL

This brilliant and courageous officer is rich in combat experience.

He was most outstanding during Operation QT 504B (1 Apr to 30 Jun 1971), which was organised by the Fifth Infantry Regiment in the mountains of Western Quang-Tin Province. The unit was constantly in contact with the enemy who offered strong resistance from the advantages of the unfavourable terrain and well constructed defences. This officer remainded calm and disregarding the dangers, co-operated closely with his Battalion commander in planning troop movements, while at the same time requested timely and accurate air and artillery support which caused heavy losses to the enemy in manpower and weapons - 120 enemy were killed and 10 crew served and 70 individual weapons together with many important documents were captured - producing a brilliant success for the unit.

This Officer's actions contributed greatly to the success of this operation.

Recommended by: Lt Col NGUYEN HUU LU
Comd 5 Inf Regt
Dated 31/8/71, KBC 4438

Comments: "Extremely worthy of the Award"

By: Maj Gen NGUYEN VAN TOAN
Comd 2 Inf Div
Dated 11/10/71, KBC 4277

"Worthy of the Award"

By: Lt Gen HOANG XUAN LAM
GOC I Corps/MR1
Dated 23/10/71, KBC 4109

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of The Gallantry Cross with Silver Star.

Name: Norman JOHNSTON

Rank: WO2

No.: 5411075

Appointment: Advisor to 3/5 Bn

Unit: AATTV

Nationality: Australian

REASON FOR PROPOSAL

This brilliant and courageous officer is rich in combat experience.

He was most outstanding during Operation QT 504B (1 Apr to 30 Jun 1971), which was organised by the Fifth Infantry Regiment in the mountains of Western Quang-Tin Province. The unit was constantly in contact with the enemy who offered strong resistance from the advantages of the unfavourable terrain and well constructed defences. This officer remainded calm and disregarding the dangers, co-operated closely with his Battalion commander in planning troop movements, while at the same time requested timely and accurate air and artillery support which caused heavy losses to the enemy in manpower and weapons - 120 enemy were killed and 10 crew served and 70 individual weapons together with many important documents were captured - producing a brilliant success for the unit.

This Officer's actions contributed greatly to the success of this operation.

Recommended by: Lt Col NGUYEN HUU LU
Comd 5 Inf Regt
Dated 31/8/71, KBC 4438

Comments: "Extremely worthy of the Award"

By: Maj Gen NGUYEN VAN TOAN
Comd 2 Inf Div
Dated 11/10/71, KBC 4277

"Worthy of the Award"

By: Lt Gen HOANG XUAN LAM
GOC I Corps/MR1
Dated 23/10/71, KBC 4109

PHỤ-BẢN J

Đơn vị đề nghị thưởng : SƯ-ĐOÀN

Lý-do đề-nghị :

- Họ và tên: JOHNSTON NORMAN
- Cấp bậc: WO2
- Số quân: 54-110-75
- Chức vụ: CO/ AN TK 3/5
- Đơn vị: 1ST (AM)

HUY CHƯƠNG ĐÃ ĐƯỢC ÂN THƯỞNG :

QUỐC-TỊCH :
(Quân-nhân ngoại quốc)

NGÀY SINH :
(Quân-nhân ngoại quốc)

BIỆN-PHÁP CÔNG-TRẠNG :

Sĩ-quan này đã chỉ-huy cuộc hành-quân
[illegible] do Trung-đoàn 3/ĐB tổ-chức khai-
[illegible] từ ngày 01 đến 30.6.1971 tại các
vùng rừng núi phía tây tỉnh Quảng-Trị,
[illegible] thường xuyên chạm địch, cộng quân
[illegible] dùng đủ thứ hỏa-lực, phòng thủ
[illegible] ố chống trả dữ dội, Sĩ-quan này
[illegible] đã tỏ ra bình tĩnh bất chấp mọi hiểm
[illegible] hợp tiếp cứu và yểm-trợ
[illegible] trong kế hoạch tiêu-diệt
[illegible] phí đạn dược và phương-tiện vận-
[illegible] chính xác gây cho cộng quân
[illegible] thất nặng nề về nhân mạng cũng như
[illegible] thế, hậu quả địch chết tại chỗ 120
[illegible] địch thu 10 súng cộng đồng và 70
[illegible] cá nhân cùng nhiều tài liệu quan
[illegible] đem lại. Chiến thắng vẻ vang cho
[illegible]

[illegible] công đáng kể vào thành quả
[illegible] cuộc hành quân đã thu hoạch
[illegible].

I

Ký tại [illegible], ngày 31 tháng 8 năm 1971
[illegible] NGUYỄN-HỮU-LỄ
[illegible] Trung-Đoàn 5 BB.

Ý KIẾN CỦA TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 2 BỘ BINH

[illegible]

ĐƠN-VỊ ĐỀ-NGHỊ : SĐ-10 BB

[illegible] ĐỀ-NGHỊ : [illegible] ĐỀ-NGHỊ

Họ và tên: JOHNSON FOAMAN

Cấp bậc: MSG

Số quân: 54-???-75

Chức vụ: CO- C/AN TD. 3/5

Đơn vị: AA I (/M.

HUY CHƯƠNG ĐÃ ĐƯỢC ÂN THƯỞNG :

[illegible] VIỆT-NAM :

(Quân-nhân ngoại Quốc)

[illegible] HOÀ HẢO [illegible] :

(Quân-nhân ngoại Quốc)

QUYẾT-ĐỊNH CỦA CẤP-TRÊN :

Sĩ-quan cũ tỏ, quả cảm giàu kinh-nghiệm chiến trường.

Đặt sắc nhất trong cuộc bình-quân [illegible] do Trung-đoàn 5/SĐ bộ chức khai-hỏa từ ngày 01.9 đến 30.6.1971 tại các vùng rừng núi phía tây tỉnh quảng-Đức, đơn-vị thường xuyên chạm địch, cộng quân lợi dụng địa thế hiểm trở, phòng thủ kiên cố chống trả dữ dội, Sĩ-quan đương sự đã tỏ ra bình tĩnh bất chấp nơi hiểm nguy hợp tác chặt chẽ với Tiểu-đoàn-trưởng trong kế hoạch điều quân, đồng thời xin phi-cơ và pháo-binh yểm trợ kịp thời về chính xác gây cho cộng quân tổn thất nặng nề về nhân mạng cũng như vũ-khí, kết quả 14 chết tại chỗ 120 tấn, tịch thu 10 súng cộng đồng và 70 súng cá-nhân cùng nhiều tài liệu quan trọng. Đem lại chiến thắng vẻ vang cho đơn-vị.

Đề nghị ghi vào thành-tích để vinh-danh cuộc hành-quân đã thu hoạch được./.

KBC [illegible], ngày 31 tháng 8 năm 1971

Trung-tá NGUYỄN-HỮU-LỄ

Chỉ-huy-trưởng Trung-Đoàn 5 BB.

Ý KIẾN CỦA TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 2 BỘ BINH

[illegible] : SU-DOAN

[illegible] : T[illegible]

[illegible] JOINT CHIEF OF STAFF

Lớp: 002

Quyển: Su-TTC-75

Vụ: Q- (/AB TD. V/5

Vị: AT(/B.

THƯỞNG ĐỢT ĐƯỢC ĂN THƯỞNG :

[illegible] VIỆT-NAM :

(Quân-hàm người Quốc)

NHẬN HỌ, ĐƯỜNG :

(Quân-hàm người Quốc)

[illegible] THƯỞNG CÔNG-TRẠNG :

Sĩ-quan nhì khí, quả cảm giữa kinh-nghiệm chiến trường.

Một trận nhất trong cuộc hành-quân [illegible] do Trung-Đoàn 5/BB tổ chức khai [illegible] từ ngày 01. [illegible] đến 30.6.1972 tại các vùng núi phía tây tỉnh Quảng-Trị, đơn-vị thường xuyên chạm địch, công quân [illegible] dụng địa thế hiểm trở, phòng thủ kiên cố chống trả dữ dội, Sĩ-quan thường [illegible] tỏ bình tĩnh bất chấp mọi hiểm nguy hợp tác chặt chẽ với Tiểu-đoàn-trưởng trong kế hoạch tiêu diệt, đồng thời [illegible] và phối-hợp yểm trợ kịp thời, chính xác gây cho công quân tổn thất nặng nề về nhân mạng cũng như vũ-khí, riêng quân địch chết tại chỗ 120 [illegible], tịch thu 10 súng cộng đồng và 70 súng cá-nhân cùng nhiều tài liệu quan trọng đem lại, đưa đến thắng lợi vẻ vang cho đơn-vị.

Góp công thắng kể vào thành quả [illegible] cuộc hành quân đã tiêu hoạch thiệt./.

[illegible], ngày 31 tháng 8 năm 1972

[illegible] NGUYỄN-TUU-LỘ

[illegible] Trung-Đoàn 5 BB.

Y KIẾN CỦA TIỂU-KHU SU-DOAN 2 BỘ BINH

Republic of Vietnam

Culture and Education Service Service Medal

Considering Decree No. 1265-GD-VT-HH-VC dated 01. .1971

Captain J. Jordan

is awarded the "Culture and Education Service Medal 2nd Class".

This diploma is issued to whom it may concern

Registered No. 1192

Saigon, 01 July 1971
Minister of Education
Ngo Khac Tinh
(Signed and sealed)

Republic of Vietnam

Culture and Education Service Service Medal

Considering Decree No. 1265-GD-VT-DH-ND dated 01.7.1971

Captain A. Jordan

is awarded the "Culture and Education Service Medal 2nd Class".

This diploma is issued to whom it may concern

Registered No. 1192

Saigon, 01 July 1971
Minister of Education
Ngo Khac Tinh
(Signed and sealed)

Article 1: The Culture and Education Service medals are awarded to:

- Lt Col Outridge, Commander 1 Australian Civil Affairs Unit in Phuoc Tuy Province.

Captain A. Jordan, 1 Australian CA Unit, Education Advisor in Phuoc Tuy Province.

The above-mentioned officers have co-operated energetically and sincerely in the educational service in the province.

Article 2: The Deputy Minister of Education, Chief of Cabinet office, Secretary General of Ministry of Education, each may concern, carry out this Decree.

Distribution:

- office, Prime Minister Palace (award office)

Saigon, 01 July 1971
Minister of Education
Mr. Ngo Khac Tinh
(Signed and sealed)

"For reporting"

- Joint General Staff (10 copies)
- Minister of National Defense (02 copies)
- Phuoc Tuy Province Administrative office.
- Directorate of Primary School and Community education. (Following to your Routing Slip No. 361/HC/UCH dated 14.1.1971)
- Phuoc Tuy Primary School Service (03 copies)

"for information and transmittal"
- Records Service and VN Gazette.

DECREE

Article 1: The Culture and Education Service Medals are awarded to:

- Lt Col Cutridge, Commander 1 Australian Civil Affaris Unit in Phuoc Tuy Province.

Captain A. Jordan, 1 Australian CA Unit, Education Advisor in Phuoc Tuy Province.

The above-mentioned officers have co-operated energetically and sencerely in the educational service in the province.

Article 2: Deputy Minister of Education, Chief of Cabinet office, Secretary General of Ministry of Education, each may concern, carry out this Decree.

Distribution:

- office, Prime Minister Palace (award office)

Saigon, 01 July 1971
Minister of Education
Mr. Ngo Khac Tinh
(Signed and sealed)

"For reporting"

- Joint General Staff (10 copies)
- Minister of National Defense (02 copies)
- Phuoc Tuy Province Administrative office.
- Directorate of Primary School and Community education. (Following to your Routing Slip No. 361/HC/LGT dated 14.1.1971)
- Phuoc Tuy Primary School Service (03 copies)

"for information and transmittal"
- Records Service and GVN Gazette.

Republic of Vietnam
Ministry of Education

Decree No. 1265/GD/VP/CL/CD dated 01.07.1971 awarding of Culture and Education Service Medal Second Class to Lt Col Outridge, Commander 1 Field Co Unit and Co[illegible] Jordan Education Advisor, Phuoc Tuy Province.

Minister of Education

- Considering the Constitution of the Republic of Vietnam dated [illegible] April 67.

- Considering Decree No. 294-TT/SL dated 1 Sept 1969 determining the composition of the Government, corrected and supplemented by Decree No. 366-TT/SL dated 12.6.1971.

- Considering Decree No. 33-GD dated 19.8.1949 prescribing the position and function of Minister of Education.

- Considering Decree No. 360-TT/SL dated 1.8.1968 creating the "Culture and Education Service Medal".

- Considering Ordnance No. 200-TT/MD dated 1.8.1968 determining the level, formation of medal, way of wearing and condition of awarding the culture and Education Service Medal.

-Considering Ordnance No 913/MD/Th.T/VP dated 2.7.1968, entrusting the Minister of Education to consider and award of culture and Education Service Medal.

-Considering the recommendation of the Primary School Service Chief under the agreement of Phuoc Tuy Province Chief.

- Considering agreement of Ministry of National Defense.

-Considering decision of Ministry of Education Board of examination of awarding the culture and Education Service Medal dated 20.07.1971.

Republic of Vietnam
Ministry of Education

Decress No. 1265/GD/VT/DH/ND dated 01.07.1971 awarding of Culture and Education Service Medal Second Class to Lt Col Outridge, Commander 1 Aust CA Unit and Captain A. Jordan Education Advisor, Phuoc Tuy Province.

Minister of Education

- Considering the Constitution of the Republic of Vietnam dated 1 April 1967.

- Considering Decree No. 394-TT/SL dated 1 Sept 1969 determining the composition of the Government, corrected and supplemented by Decree No. 366-TT/SL dated 12.6.1971.

- Considering Decree No. 33-GD dated 19.9.1949 prescribing the position and function of Minister of Education.

- Considering Decree No. 360-TT/SL dated 1.8.1968 creating the "Culture and Education Service Medal".

- Considering Ordnance No. 206-TT/MD dated 1.8.1968 determining the level, formation of medal, way of wearing and condition of awarding the culture and Education Service Medal.

-Considering Ordnance No 913/MD/Th.T/VP dated 2.9.1968, entrusting the Minister of Education to consider and award of culture and Education Service Medal.

-Considering the recommendation of the Primary School Service chief under the agreement of Phuoc Tuy Province Chief.

- Considering agreement of Ministry of National Defense.

-Considering decision of Ministry of Education Board of examination of awarding the culture and Education Service Medal dated 20.01.1971.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ GIÁO-DỤC
-+-

Nghị-Định số 1265 /GD/VT/ĐH/NĐ ngày 01.7.1971 ấn thưởng Bội-Tinh Văn-Hóa Giáo-Dục Đệ Nhị hạng cho Trung-Tá OUTRIDGE, Chỉ-Huy Trưởng Chiến-Đoàn Dân-Sự-Vụ Úc-đại-Lợi và Đại-Úy A.JORDAN Cố-Vấn Giáo-Dục, tỉnh Phước-Tuy.

TỔNG-TRƯỞNG BỘ GIÁO-DỤC

Chiếu Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1.4.1967,
Chiếu Sắc-Lệnh số 394-TT/SL ngày 1.9.1969 ấn-định thành phần Chánh-Phủ, sửa đổi và bổ-túc do Sắc-Lệnh số 366-TT/SL ngày 12.6.1971,
Chiếu Sắc-Lệnh số 33-GD ngày 19.9.1949 ấn-định chức-chưởng của Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục,
Chiếu Sắc-Lệnh số 360-TT/SL ngày 1.8.1968 thiết-lập huy-chương "Bội-Tinh Văn-Hóa Giáo-Dục",
Chiếu Nghị-Định số 206-TT/NĐ ngày 1.8.1968 ấn-định đẳng-cấp, hình-thức huy-chương, thể-thức mang và điều-kiện cấp thưởng Bội-Tinh Văn-Hóa Giáo-Dục,
Chiếu Nghị-Định số 913-NĐ/Th.T/VP ngày 2.9.1968 ủy quyền cho Tổng-Trưởng Văn-Hóa Giáo-Dục xét cấp Bội-Tinh Văn-Hóa Giáo-Dục,
Chiếu đề-nghị của Ông Ty-Trưởng Tiểu-Học với sự đồng ý của Ông Tỉnh-Trưởng Phước-Tuy,
Chiếu thỏa-hiệp của Bộ Quốc-Phòng,
Chiếu quyết-nghị của Ủy-Ban tại Bộ Giáo-Dục xét cấp Bội-Tinh Văn-Hóa Giáo-Dục ngày 20.01.1971,

N G H Ị - Đ Ị N H

Điều 1.- Nay ấn thưởng Bội-Tinh Văn-Hóa Giáo-Dục Đệ Nhị hạng cho :

- Trung-Tá OUTRIDGE, Chỉ-Huy Trưởng Chiến-Đoàn Dân-Sự-Vụ Quân-Đội Hoang-Gia Úc-đại-Lợi tại Tỉnh Phước-Tuy,
- Đại-Úy A. JORDAN, thuộc Chiến-Đoàn Dân-Sự-Vụ Quân-Đội Hoang-Gia Úc-đại-Lợi, Cố-Vấn Giáo-Dục Tỉnh Phước-Tuy,

"là hai Sĩ-quan đã hợp-tác chân thành và tích-cực góp nhiều công khó trong lãnh-vực Giáo-Dục tại địa-phương".

Điều 2.- Phụ-Tá Tổng-Trưởng, Đổng-Lý Văn-Phòng, Tổng Thơ-Ký Bộ Giáo-Dục, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Nghị-Định này.

Nghị-Định nầy sẽ đăng vào Công-Báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

Nơi nhận :
- VP. Phủ Thủ-Tướng (Phòng Huy-Chương) "để kính tường trình"
- Bộ Tổng Tham-Mưu (10b)
- Bộ Quốc-Phòng (2b)
- Tòa Thanh-Chánh Tỉnh Phước-Tuy
- Nha Tiểu-Học và GDCĐ (Tiếp theo quy Phiếu gởi số 361/HC/IGT ngày 14.01.1972)
- Ty Tiểu-Học Phước-Tuy (3b) "để kính tường và xin chuyển giao"
- Sở Thông-Tin và Nghi-Điệt
- Sở Văn-Hóa và Công-Báo VNCH

ngày 01 tháng 7 năm 1971
TỔNG-TRƯỞNG BỘ GIÁO-DỤC,

NGÔ-KHẮC-TỈNH

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMY OF REPUBLIC OF VIETNAM
I MILITARY CORPS
I CORPS TACTICAL ZONE
JOINT STAFF - ADJUTANT GENERAL OFFICE

No - 446/VICT/DCT/NSV/2

LIEUTENANT GENERAL
Commanding General
I Military Corps & I Corps Tactical Zone

References: 1) Decree 221/DCT/HC of 6 Jan 1953 and subsequent documents fixed the award of "Honour Medal"

2) Memorandum 1472/FTL/VP/PCF/3 of 21 May 1965 fixed the authorization to award "Honour Medal".

It is decided that:

1. The following member is awarded a "Honour Medal First Class"

29543 WO2 Mathew Jensen Aust Army

WO2 Jensen is an outstanding officer who has gained much operational experience and has always provided a spirit of fighting against Communist of high degree.

Throughout his service as adviser to 21st Ranger Battalion, he did not care about danger and was hard working. He made a close co-operation with the Senior Adviser in studying operational plans as well as effectively assisting them, bringing very good achievements to the unit.

2. Colonel, Chief of Staff of I Military Corps concurrently I Corps Tactical Zone is to carry out this decision.

APO 4109 of 25 Nov 1969

Lieutenant General
HOANG-XUAN-LAM
Commanding General
I Military Corps,
concurrently,
I Corps Tactical Zone
(Signed & Sealed)

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMY OF REPUBLIC OF VIETNAM
I MILITARY CORPS
I CORPS TACTICAL ZONE
JOINT STAFF - ADJUTANT GENERAL OFFICE

No - 446/VICT/DCT/NSV/2

LIEUTENANT GENERAL
Commanding General
I Military Corps & I Corps Tactical Zone

References: 1) Decree 221/DCT/NC of 6 Jan 1953 and subsequent documents fixed the award of "Honour Medal"

2) Memorandum 1472/TTL/VP/PCF/3 of 21 May 1965 fixed the authorization to award "Honour Medal".

It is decided that:

1. The following member is awarded a "Honour Medal First Class"

29543 WO2 Mathew Jensen Aust Army

WO2 Jensen is an outstanding officer who has gained much operational experience and has always provided a spirit of fighting against Communist of high degree.

Throughout his service as adviser to 21st Ranger Battalion, he did not care about danger and was hard working. He made a close co-operation with the Senior Adviser in studying operational plans as well as effectively assisting them, bringing very good achievements to the unit.

2. Colonel, Chief of Staff of I Military Corps concurrently I Corps Tactical Zone is to carry out this decision.

APO 4109 of 25 Nov 1969

Lieutenant General
HOANG-XUAN-LAM
Commanding General
I Military Corps,
concurrently
I Corps Tactical Zone
(Signed & Sealed)

TRUNG-TƯỚNG TƯ-LỆNH QUÂN-ĐOÀN I
KIÊM TƯ-LỆNH VÙNG I CHIẾN-THUẬT

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-ĐOÀN I
VÙNG I CHIẾN-THUẬT
BỘ THAM-MƯU - TỔNG QUẢN TRỊ

SỐ : 446 /VICT/TQT/NSV/2

-Chiếu Dụ số 221-DQT/HC ngày 6/1/1953 và các văn kiện kế tiếp quy định việc ân thưởng "DANH-DỰ BỘI-TINH";

-Chiếu SVVT số 1472/TTL/VP/PCP/3 ngày 21/5/1965 ấn định quyền hạn ân thưởng "DANH-DỰ BỘI-TINH".

QUYẾT - ĐỊNH

ĐIỀU THỨ I.- Nay ân thưởng "DANH-DỰ BỘI-TINH" cho các quân nhân có tên dưới đây :

HẠNG NHẤT

LIONEL E. PARSONS — Captain — 05h15949 — US.ARMY

Sĩ quan ưu tú, giàu kinh nghiệm chuyên môn, tinh thần chống Cộng rất cao. Đặc biệt, trong thời gian phục vụ tại Ban Cố-vấn Chi-khu Triệu-Phong, Đại-úy PARSONS đã tỏ ra tin tưởng và nhiệt sáng kiến, thường xuyên phối hợp với Chi-khu Triệu-Phong để hoạch định các kế hoạch hành quân, bình định lãnh thổ rất hữu hiệu. Ngoài ra, Sĩ quan cũng rất tích cực giúp đỡ cho Chi-khu về mọi phương diện, đặc biệt là cung cấp các vật liệu xây cất để thiết lập hệ thống phòng thủ rất kiên cố. Góp công lao đáng kể vào thành quả mà Chi-khu Triệu-Phong đã thu đạt được.

HARRY A. SPEAKER III — 1ST/LT — OF.112655 — US.ARMY

Sĩ quan cấp úy ưu tú, kinh nghiệm chiến trường, luôn luôn nêu cao tinh thần diệt Cộng.

Trong suốt thời gian phục vụ tại Tiểu-đoàn 21/ĐDQ, Sĩ quan đã không sợ ngại gian lao nguy hiểm, hợp tác với Vị Cố-vấn trưởng nghiên cứu kế hoạch hành quân cũng như yểm trợ một cách hữu hiệu, đem lại thành quả tốt đẹp cho đơn vị.

MATHEW JENSEN — W.O. — 20513 — US.ARMY

Sĩ quan ưu tú, giàu kinh nghiệm chiến trường, đã từng tham dự hầu hết các cuộc hành quân tại Vùng I Chiến-Thuật.

Trong suốt thời gian phục vụ tại Tiểu-đoàn 37/ĐDQ, Sĩ quan đã tỏ ra xuất sắc hợp tác kế hoạch với Vị Cố-vấn trưởng trong mọi công tác hành quân cũng như yểm trợ, nên đơn vị đã thâu đạt được nhiều thành quả tốt đẹp.

HẠNG [illegible]

WILLIAM L. CIABO — [illegible] — [illegible]5 — US.ARMY

Sĩ quan ưu tú, đã [illegible] khả năng và thiện chí [illegible], luôn luôn biểu lộ tinh thần hợp tác thân hữu.

Suốt thời gian phục vụ tại Quảng-Trị, đương sự đã [illegible] hết khả năng, tích cực hoạt động, giúp đỡ [illegible] cơ quan và đơn vị nhiều công tác hữu ích, điều hành rất hiệu quả trong công tác đảm nhận. Ngoài ra, đương sự đã [illegible] hai thôn Gia Các động tác xã hội, [illegible] với Vị Cố-vấn trưởng thăm viếng các đơn vị [illegible] trong lúc hành quân, huấn luyện cũng như thăm viếng ủy lạo tại các khu định cư tỵ nạn Cộng-sản.

...../-

ARMED FORCES
MRI
1 INF DIV

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of The Gallantry Cross with Silver Star.

Name: G.H. King

Rank: WO2

No.: 37725

Appointment: Advisor 3/1 Bn

Unit: MACV Team 3

Nationality: Aust

Previous VN Awards:

1 Gallantry Cross with Silver Star (Not yet decreed by JGSHQ)

PT. 14021/QDI/QK1/TQT/CP2 dated 8 Oct 70

REASON FOR PROPOSAL

This courageous advisory officer, who has a wealth of combat experience and administrative ability was always co-operating with the Vietnamese Armed Forces in their fight to resist communism.

This was particularly so during Operation LAM SON 368/1 which began in the Mountains of QUANG TRI on 1 Oct 70 and ended on 31 Oct 70. When the unit clashed with the enemy, with little heed for his own safety or the dangerous terrain WO2 KING fought side by side with the Vietnamese troops and at the same time brought down accurate aerial support thus effectively adding the unit in gaining a glorious Victory. WO2 KING always co-operated closely with the Battalion HQ and passed on ideas on planning the operation, supplies etc... to produce some very favourable Results.

The courage and good will of WO2 KING did, in all truth, contribute greatly to the shining victory of the First Infantry Regiment.

This Officer is extremely worthy to receive the above award.

Recommended by: Brig PHAM VAN PHU
Comd 1 Inf Div

Dated 14/11/70, KBC 4895

Comments: "Worthy of the award" By: Lt Gen HOANG XUAN LAM
GDC I Corps/MR1

Dated 1/12/70, KBC 4109

Translation by 216919 Sgt P.L. Coen
Interpreter HQ AFV.

REPUBLIC OF VIET-NAM
ARMED FORCES
MRI
1 INF DIV

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of The Gallantry Cross with Silver Star.

Name: G.H. King

Rank: WO2

No.: 37725

Appointment: Advisor 3/1 Bn

Unit: MACV Team 3

Nationality: Aust

Previous VN Awards:

1 Gallantry Cross with Silver Star (Not yet decreed by JGSHQ)

PT. 14021/QDI/QK1/TQT/CP2 dated 8 Oct 70

REASON FOR PROPOSAL

This courageous advisory officer, who has a wealth of combat experience and administrative ability was always co-operating with the Vietnamese Armed Forces in their fight to resist communism.

This was particularly so during Operation LAM SON 368/1 which began in the Mountains of QUANG TRI on 1 Oct 70 and ended on 31 Oct 70. When the unit clashed with the enemy, with little heed for his own safety or the dangerous terrain WO2 KING fought side by side with the Vietnamese troops and at the same time brought down accurate aerial support thus effectively adding the unit in gaining a glorious Victory. WO2 KING always co-operated closely with the Battalion HQ and passed on ideas on planning the operation, supplies etc... to produce some very favourable Results.

The courage and good will of WO2 KING did, in all truth, contribute greatly to the shining victory of the First Infantry Regiment.

This Officer is extremely worthy to receive the above award.

Recommended by: Brig PHAM VAN PHU
Comd 1 Inf Div

Dated 14/11/70, KBC 4895

Comments: "Worthy of the award"

By: Lt Gen HOANG XUAN LAM
GDC I Corps/MR1

Dated 1/12/70, KBC 4109

Translation by 216919 Sgt P.L. Coen
Interpreter HQ AFV.

VIET_NAM CONG_HOA
QUAN_LUC VIET_NAM CONG_HOA
QUAN_KHU I
SU DOAN 1 BO_BINH

MẪU SỐ

BẢN ĐỀ_NGHỊ
TUYÊN_DƯƠNG CÔNG_TRẠNG TRƯỚC SU_ĐOÀN

Tên	WOII
Họ	KING.G.H
Cấp bậc	Chuẩn-Úy
Số quân	37725
Đơn-Vị	Macv/Team3
Chức-Vụ	Cố vấn TD3/1
Quốc-Tịch	Úc Đại-Lợi
Thương-tích:	
Chiến-tranh:	
Tích-chất	

Công bản TDCT

1. ADBT/Sao bạc (chưa được Bộ TTM họp thức hóa) TT.14021/QDI/QKI TQT/CP2 ngày 08.10.70.

Đương-sự đã được ân-thưởng BQPC hay QCBT chưa ?

LÝ DO ĐỀ NGHỊ

" Sĩ-quan cố vấn dũng lược, giàu khả năng Tham-mưu và kinh nghiệm chiến trường, luôn luôn hợp tác với QLVNCH trong công cuộc chiến đấu chống CSXL.

Đặc biệt trong cuộc hành quân LS.368/1 khai diễn từ 01.10 đến 31.10.70 tại rừng núi Quảng-trị khi đơn vị đụng độ với CSXL, mặc dầu phải chiến đấu trên một địa thế hiểm trở, Chuẩn Úy WOII đã bất chấp mọi hiểm nguy, sát cánh cùng quân sĩ VNCH để chiến đấu kịp thời xin phi pháo yểm trợ chính xác và hữu hiệu giúp đơn vị dễ dàng thanh toán mục tiêu kết quả thu đạt nhiều chiến thắng vẻ vang, luôn luôn hợp tác và góp nhiều sáng kiến với Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn để nghiên cứu kế hoạch Hành-quân, Tiếp tế v.v... gặt hái nhiều tốt đẹp.

Lòng can trường và thiện chí phục vụ của Chuẩn-Úy WOII đã thực sự góp công đáng kể vào chiến thắng rực rỡ của Trung-đoàn 1/BB.

Rất xứng đáng được ân-thưởng ADBT trước Sư-Đoàn "

BBC, 48.95 ngày 14 tháng 11 năm 1970
Chuẩn-Tướng PHAM_VAN_PHU
Tư-Lệnh Sư-đoàn 1 Bộ-binh

REPUBLIC OF VIET-NAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: King G.H.

Rank: WO2

No.: 37725

Posting: 3/1 Bn Advisor

Unit: MACV/Team 3

REASONS FOR PROPOSAL

A brave and distinguished officer, being experienced and capable on the battle field, always displaying high resistance towards the enemy forces. This was shown during Operation LAM SON 361/2 in Quang Tri when the unit clashed with a Communist force. Although the fighting was fierce, WO2 King ignored the danger, and together with Battalion Advisory Commander and Bn HQ, planned a counter attack. The soldiers fought bravely and at the same time WO2 King called in accurate aerial support which inflicted heavy casualties upon the enemy, thus enabling the soldiers to rapidly clear up the battle-field. Favourable results were achieved.

The enthusiasm and exceptional ability of WO2 King contributed to the creditable victory achieved by the 1st Infantry Regiment. WO2 King maintained the high heroic tradition of the Australian Forces. WO2 King is extremely worthy to be awarded the Gallantry Cross with Silver Star.

Brig PHAM VAN PHU
HQ 1st Inf Div
APO 4895
18 Spe 70

(Signed & Sealed)

Comments by: Lt Gen HOANG XUAN LAM
HQ I Corps, MZ-1
APO 4109
8 Oct 70
(Signed & Sealed)

"Worthy"

REPUBLIC OF VIET-NAM
ARMED FORCES

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: King G.H.

Rank: WO2

No.: 37725

Posting: 3/1 Bn Advisor

Unit: MACV/Team 3

REASONS FOR PROPOSAL

A brave and distinguished officer, being experienced and capable on the battle field, always displaying high resistance towards the enemy forces. This was shown during Operation LAM SON 361/2 in Quang Tri when the unit clashed with a Communist force. Although the fighting was fierce, WO2 King ignored the danger, and together with Battalion Advisory Commander and Bn HQ, planned a counter attack. The soldiers fought bravely and at the same time WO2 King called in accurate aerial support which inflicted heavy casualties upon the enemy, thus enabling the soldiers to rapidly clear up the battle-field. Favourable results were achieved.

The enthusiasm and exceptional ability of WO2 King contributed to the creditable victory achieved by the 1st Infantry Regiment. WO2 King maintained the high heroic tradition of the Australian Forces. WO2 King is extremely worthy to be awarded the Gallantry Cross with Silver Star.

Brig PHAM VAN PHU
HQ 1st Inf Div
APO 4895
18 Spe 70

(Signed & Sealed)

Comments by: Lt Gen HOANG XUAN LAM
HQ I Corps, MZ-1
APO 4109
8 Oct 70
(Signed & Sealed)

"Worthy"

(/VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-DOAN 1/QUAN-KHU 1
SU-DOAN 1 BO-BINH

MẪU 66

/- ĐỀ-NGHỊ
TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG Trước ~~TOÀN~~ SƯ-ĐOÀN

Tên	: WOII	: LÝ-DO ĐỀ-NGHỊ
Họ	: KING G.H.	: " Sĩ-quan ưu-tú, can-trường, giàu khả năng và kinh-nghiệm chiến trận, luôn luôn biểu lộ tinh thần chống Cộng cao độ.
Cấp-bậc	: Chuẩn-Úy	:
Số-quân	: 37725	: Đặc biệt trong khuôn khổ Hành-quân Lam-sơn 361/2 tại vùng thâm sơn Quảng-trị, trong lúc đơn vị đụng độ với một lực lượng Cộng quân , mặc dầu trận chiến đang hồi ác liệt, Chuẩn-Úy WOII đã bất chấp hiểm nguy, cùng vị cố vấn Trưởng Tiểu-đoàn và BCH/Tiểu-đoàn, góp nhiều sáng kiến vạch kế hoạch phản công, sát cánh cùng chiến sĩ anh-dũng chiến đấu, đồng thời gọi phi pháo oanh kích rất chính xác gây cho Cộng quân tổn thất nặng nề, và đơn vị hành quân thanh toán chiến trường mau lẹ, thu đạt nhiều chiến lợi rực rỡ.
Đơn-vị	: Macv/Team3	:
Chức-vụ	: Cố vấn TĐ.3/1	:
Quốc-tịch	Úc-đại-lợi	:
Thương-tích chiến-tranh		:
Tính chất	:	:
Những bản TDCT	:	: Lòng nhiệt thành và khả năng xuất sắc của Chuẩn-Úy WOII đã thực sự góp công lao vào chiến thắng vẻ vang của Trung-đoàn 1/BB. Nêu cao truyền thống hào hùng của Quân-lực Hoàng-gia Úc Đại-lợi.
Đương-sự đã được ân-thưởng bao nhiêu QCBT chưa ?		: Rất xứng đáng được TDCT trước Sư-Đoàn ".

Kbc. 48.95, ngày 18 tháng 9 năm 1970

Chuẩn-Tướng PHẠM VĂN PHÚ
Tư-lệnh Sư-Đoàn 1 Bộ-Binh,

SƯ ĐOÀN 1 BỘ BINH

2)- [illegible] (Last name)	: PATRICK KIELLY	: RECOMMENDATION
[illegible]	: 5716696	:
[illegible]	: Private	: Private Kielly has served as
[illegible]	: Rifleman/signaller	: a rifleman and signaller during his
5)- Đơn-vị (Unit)	: 7th Battalion RAR	: tour in South Vietnam. He has taken
6)- Thời gian đến VN (Date Arrival to VN)	: 27.2.1970	: part in over two hundred ambush patrols and distinguished himself in
7)- Thời gian rời VN (Depos)	: 10.2.1971	: contact with the enemy. On one occasion at night South of Dat Do Dis-
8)- Đã có huy-chương chưa ? (Combat Award).	: None	: trict in mid 1970, after his 90 mm recoilless rifle misfired he moved for-
9)- Đã có đề nghị huy-chương VN lần nào chưa ? (Former citation ?	: None	: ward and engaged three armed enemy, with a grenade and his 9 mm pistol.
10)- Loại huy-chương đề nghị : (Proposed type of award)	:	
- Cross of Gallantry (Bronze Star) (Anh Dũng Bội Tinh ngôi sao đồng)	:	
	:	

Brigadier
Commander 1st Australian Task Force

1st AUSTRALIAN TASK FORCES

---oOo---

PROPOSAL FOR VIETNAMESE AWARD

1)- Họ và Tên (Full name)	PATRICK KIELLY	RECOMMENDED JUSTIFICATION
2)- Số Quân (Army SN.)	5716696	
3)- Cấp bực (Rank)	Private	
4)- Chức-Vụ (Position)	Rifleman/signaller	
5)- Đơn-Vị (Unit)	7th Battalion RAR	
6)- Thời gian đến VN : (Date Arrival to VN)	27.2.1970	
7)- Thời gian rời VN : (Deros)	10.2.1971	
8)- Đã có huy-chương chưa ? (Combat Award) :	None	
9)- Đã có đề nghị huy-chương VN lần nào chưa ? (Former citation ?	None	
10)- Loại huy-chương đề nghị : (Proposed type of award)		
- Cross of Gallantry (Bronze Star) (Anh Dũng Bội Tinh ngôi sao đồng)		

Private Kielly has served as a rifleman and signaller during his tour in South Vietnam. He has taken part in over two hundred ambush patrols and distinguished himself in contact with the enemy. On one occasion at night South of Dat Do District in mid 1970, after his 90 mm recoiless rifle misfired he moved forward and engaged three armed enemy, with a grenade and his 9 mm pistol.

Brigadier
Commander 1st Australian Task Force

(4) [illegible]

---oOo---

Binh-nhì PATRICK KELLY, số quân: RA16496 :

Binh-nhì KELLY là một khinh binh kiêm hậu
thủ viên trong thời gian phục vụ tại Việt-Nam.
Anh-ấy đã tham gia trên 200 cuộc tuần tiễu phục k
kích và nổi tiếng gan dạ qua các cuộc chạm [illegible]. Đặc
biệt trong một cuộc phục kích diễn ở Bắt-Đỗ giữa n
1970, sau khi bắn trật mục tiêu với súng khuôn giảm
90 ly, Binh-nhì KELLY đã liền lớn dùng lựu đạn và
súng lục 9 ly hạ sát 3 cộng quân ./.

2.

General Commander of 1st Division
and Commander of the 11th Tactical Area

-Following the decree number 172/SL/CT on June 5, 1964 establishing the "Technical Medal".
-Following the decree number 910/TTI9/VP/PCP/3 on March 30, 1966, establishing the conditions, the authorities and the formalities to reward "Technical Medal".

DECIDES

Item number one: Now, reward particularly the "Technical Medal" of second degree to the following officer:
-DONALD KILLION: WO - 214400 - MACV TEAM 3

Warrant Officer Killion has shown a spirit of friendly cooperation and an outstanding technical capability during the time working in Nguyen Tri Phuong Military Hospital

With the function of nurse advisor and training officer, Warrant Officer Killion has successfully cooperated with the Vietnamese doctors in surgical operations and in taking care of the patients. Also has supplied the hospital with medical instruments and medicines, so that the hospital has all the means to take good care of the patients. He has also given a great help in supplying the instruments for instructing and he is an advisor of the instructing team of CCI training course.

With the spirit of cooperation and a great technical capability, Warrant Officer Killion has contributed to the good results of Nguyen Tri Phuong Hospital.

KBC. 4895 June 11, 1920
General Ngo Quang Truong
Commander of the 1st Division
and CO of the 11th Tactical Area

Đàn/Stc.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM
QUÂN-ĐOÀN I
SƯ-ĐOÀN 1 BỘ-BINH
BỘ THAM-MƯU TỔNG-QUẢN-TRỊ

Số : 67 /[illegible]/TTM/VP/PCP/QĐ/KTBT

TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 1 BỘ-BINH
KIÊM TƯ-LỆNH KHU XI CHIẾN-THUẬT

- Chiếu Sắc-lệnh số 173/SL/CT ngày 05.6.64 tạo lập "Y-THUẬT BỘI-TINH".
- Chiếu SVVT số 910/TTM/VP/PCP/3 ngày 30.3.66 ấn-định điều-kiện, thẩm-quyền, thủ-tục ân-thưởng "KỸ-THUẬT BỘI-TINH".

QUYẾT - ĐỊNH

ĐIỀU THỨ I / Nay ân-thưởng đặc-cách KỸ-THUẬT BỘI-TINH Hạng NHÌ cho quân-nhân có tên sau đây :

DONALD KILLION - WO - 214 400 - MACV TEAM 3 .

"Chuẩn-Úy KILLION đã chứng tỏ tinh-thần hợp-tác thân hữu và khả-năng kỹ-thuật xuất-sắc trong thời gian phục-vụ tại QYV/Nguyễn-Tri-Phương.

Với chức-vụ Sĩ-quan Cố-Vấn Điều-Dưỡng và huấn-luyện Chuẩn-Úy KILLION đã tận-tụy hợp-tác với các quân-y-sĩ Việt-Nam trong công-tác giải-phẫu và điều-trị thương bệnh binh rất hiệu-quả. Yểm-trợ y-cụ và thuốc men cho QYV đủ phương-tiện để nâng cao hiệu-năng và thành quả. Sĩ-quan đương sự cũng đã giúp đỡ rất nhiều trong việc cung-cấp Trợ-huấn-cụ và Cố-vấn huấn-luyện cho Ban Giảng-Huấn các khóa huấn-luyện CI/QY.

Với tinh-thần hợp-tác thân hữu và khả-năng kỹ-thuật cao độ Chuẩn-Úy KILLION đã đóng góp công-lao vào thành quả tốt đẹp của Quân-Y-Viện Nguyễn-Tri-Phương.

ĐIỀU THỨ 2 / Quyết-Định này phải được ghi chú và xếp vào hồ sơ cá nhân của người thụ-hưởng ./-

KBC. 48.05, ngày 11 tháng 06 năm 1970
Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-Lệnh Sư-Đoàn 1 Bộ-Binh
Kiêm Tư-Lệnh Khu 11 Chiến-Thuật

AUSTRALIAN FORCE VIETNAM

QUOTE IN REPLY
65/1/11

HEADQUARTERS
Australian Army Training Team
Vietnam

4 May 71

HQ AFV

FOREIGN AWARDS: 214400 WO2 D. KILLION

1. Enclosed please find a copy of a Citation presenting the above member with the Technical Services Medal 2nd class.

2. For your action please.

(G.J. Leary)
Col
Comd

Copy to: AATTV File
: Members File

TU-LENH SU-DOAN I BO-BINH
KIEM TU-LENH KHU XI CHIEN-THUAT

SO 67/KXICT/TQT/QD/KTBT

VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA
QUAN-DOAN I
SU-DOAN I BO-BINH
BO THAM-MUU TONG QUAN-TRI
-oOo-

- Chieu Sac-Lenh so 173/SL/CT ngay 5.6.1964 tao lap Ky-Thuat Boi-Tinh.
- Chieu SVVT so 910/TTM/VP/PCP/3 ngay 30.3.1966 an dinh dieu-kien tham quyen, thu-tuc an-thuong Ky-Thuat Boi-Tinh.

Q U Y E T D I N H

DIEU THU I: Nay an-thuong dac-cach Ky-Thuat Boi-Tinh hang nhi cho quan nhan co ten sau day:

DONALD KILLION - WO - 214400 - MACV TEAM 3

Chuan-Uy KILLION da chung to tinh-than hop tac than-huu va kha nang ky-thuat xuat-sac trong thoi gian phuc-vu tai QYV/Nguyen-Tri-Phuong.

Voi chuc-vu Si-quan Co-Van Dieu-Duong va huan-luyen Chuan-Uy KILLION da tan tuy hop tac voi cac quan y-si Viet-Nam trong cong tac giai-phau va dieu tri thuong-benh-binh rat hieu qua. Yem-tro y-cu va va thuoc-men cho QYV du phuong-tien de nang cao hieu qua va thanh qua. Si-quan duong-su cung da giup do rat nhieu trong viec cung cap Tro huan-cu va Co-Van huan luyen cho Ban Giang-Huan cac khoa huan-luyen Cl/QY.

Voi tinh-than hop tac than-huu va kha nang ky-thuat cao do Chuan-Uy KILLION da dong gop cong lao vao thanh qua tot dep cua Quan-Y-Vien Nguyen Tri Phuong.

DIEU THU 2: Quyet-dinh nay phai duoc ghi-chu va xep vao ho-so ca-nhan cua nguoi thu-huong.

KBC 4895, ngay 11 thang 6 nam 1970
Thieu-Tuong NGO QUANG TRUONG
Tu-Lenh Su-Doan 1 Bo-Binh
Kiem Tu-Lenh Khu 11 Chien-thuat
(Ky-ten va dong-dau)

TRUE COPY

Robert R. Kauffman

ROBERT R. KAUFFMAN
Major, Infantry
G-1 Advisor

GENERAL ORDER
Nr 67/KXICT/TQT/QD/KTBT

COMMANDING GENERAL
1st Inf.Div., 11th DTA

REPUBLIC OF VIETNAM
RVN ARMED FORCES
1ST INFANTRY DIVISION
STAFF - AG

REFERENCE: - Decree Nr 173/SL/CT dated 5 June 1964 establishing the Technical Service Medal.
- Memorandum Nr 910/TTM/VP/PCP/3 dated 30 March 1966 assigning condition, authority and procedure for award of the Technical Service Medal.

D E C I S I O N

1. To award the Technical Service Medal 2nd Class to the following Officer:

DONALD KILLION - WO - 214400 - MACV TEAM 3

WO DONALD KILLION is an outstanding, highly experienced and dedicated Officer who always displayed exceptional performance of duty, while serving as a medical Advisor to the Nguyen Tri Phuong Army Hospital.

During the period of his assignment, WO KILLION demonstrated the highest professional competence and devotion to duty while actively cooperated with the Vietnamese medical officers in the treatment of the wounded soldiers and patients. He sufficiently provided the medical equipments and supplies to the Hospital in order to enhance the capability and success. In addition, he was deeply interest in training the medical personnel, and contributed greatly in the achievements and effectiveness of the Nguyen Tri Phuong Army Hospital.

WO KILLION's superior accomplishments, profound personal endeavor and devotion to duty is in the highest traditions of the military service and reflects great credit upon himself, the Military Assistance Command Vietnam, and the United States Army.

2. This Decision should be noted and filed in the individual record of the subject Officer.

APO 4895, 11 June 1970
Maj Gen NGO QUANG TRUONG
CG, 1st Inf.Div., 11th DTA
(Signed and sealed)

TRANSLATED By:
Nguyen Van Sy
Mr Nguyen Van Sy
16 June 1970

COMMONWEALTH OF AUSTRALIA.

STATUTORY DECLARATION.

(1) Here insert name, address and occupation of person making the declaration.

(2) Here insert matter declared to. Where the matter is long, add the words "as follows:—" and then set the matter out in numbered paragraphs.

I,[1] Peter John Stuart Harris of 76 West Parade Denistone 2114 N.S.W. and an officer of the Australian Regular Army Australian Staff Corps do solemnly and sincerely declare[2] as follows:-

1. On the 19th September 1969 I was present at a presentation of two Vietnamese Cross of Gallantry with Bronze star medals to two Australian Warrant Officers at a small Regional Force Post in Phouc Tuy Province South Vietnam.
2. The said medals were awarded for an action which occurred on the North Western edge of the Binh Ba Rubber Plantation in Phouc Tuy Province during the night 17th/18th September 1969 in which five enemy soldiers were killed and a possible Eight enemy soldiers were wounded and six enemy weapons were captured.
3. The soldiers involved were members of the Australian Army Training Team Vietnam and attached Australian and New Zealand troops and the Vietnamese Regional Force Company 910.
4. Brigadier General Lam Quang Tho of the South Vietnamese Army invested 13163 WO2 C. Kealy AATTV and 15221 WO2 R.K. Gurney AATTV with the medals.

And I make this solemn declaration by virtue of the *Statutory Declarations Act* 1959, and subject to the penalties provided by that Act for the making of false statements in statutory declarations, conscientiously believing the statements contained in this declaration to be true in every particular.

(3) Signature of person making the declaration.

[3] H Harris

Declared at SAIGON the TWENTY-FIFTH day of NOVEMBER, 1969.

Before me,

(4) [signature] CAPT

ADJT

(5) Australian Army Training Team Vietnam

(4) Signature of person before whom the declaration is made.

(5) Here insert title of person before whom the declaration is made.

NOTE 1.—A person who wilfully makes a false statement in a statutory declaration under the *Statutory Declarations Act* 1959 is guilty of an offence against that Act, the punishment for which is a fine not exceeding £100 or imprisonment for a term not exceeding six months or both if the offence is prosecuted summarily, or imprisonment for a term not exceeding four years if the offence is prosecuted upon indictment.

NOTE 2.—A statutory declaration under the *Statutory Declarations Act* 1959 may be made only before a Magistrate, a Justice of the Peace, a Commissioner for Affidavits, a Commissioner for Declarations, a Notary Public, a person before whom a statutory declaration may be made under the law of the State in which the declaration is made, or an Australian Consular Officer or an Australian Diplomatic Officer.

10928/63....

By Authority: A. J. ARTHUR, C'wealth Govt. Printer, Canberra.

COMMONWEALTH OF AUSTRALIA.

STATUTORY DECLARATION.

(1) Here insert name, address and occupation of person making the declaration.

(2) Here insert matter declared to. Where the matter is long, add the words "as follows:—" and then set the matter out in numbered paragraphs.

I,(1) Peter John Stuart Harris of 76 West Pde Dairystone 2114 N.S.W. and an officer of the Australian Regular Army Australian Staff Corps do solemnly and sincerely declare(2) as follows:-

1. On the 19th September 1969 I was present at a presentation of two Vietnamese Cross of Gallantry with Bronze Star medals to two Australian Warrant Officers at a small Regional Force Post in Phouc Tuy Province Rep of Vietnam.
2. The said medals were awarded for an action which occurred on the North Western edge of the Binh Ba Rubber Plantation in Phouc Tuy Province during the night 17th/18th September 1969 in which five enemy soldiers were killed and a possible Eight enemy soldiers were wounded and six enemy weapons were captured.
3. The soldiers involved were members of the Australian Army Training Team Vietnam some attached Australian and New Zealand troops and the Vietnamese Regional Force Company 910.
4. Brigadier General Lam Quang Tho of the South Vietnamese Army invested 13163 WO2 C. Kealy AATTV and 15221 WO2 R.K. Gurney AATTV with the medals.

And I make this solemn declaration by virtue of the *Statutory Declarations Act* 1959, and subject to the penalties provided by that Act for the making of false statements in statutory declarations, conscientiously believing the statements contained in this declaration to be true in every particular.

(3) Signature of person making the declaration.

(3) [signature]

Declared at SAIGON the TWENTY-FIFTH day of NOVEMBER, 1969.

Before me,

(4) [signature] CAPT
ADJT

(5) Australian Army Training Team Vietnam

(4) Signature of person before whom the declaration is made.

(5) Here insert title of person before whom the declaration is made.

NOTE 1.—A person who wilfully makes a false statement in a statutory declaration under the *Statutory Declarations Act* 1959 is guilty of an offence against that Act, the punishment for which is a fine not exceeding £100 or imprisonment for a term not exceeding six months or both if the offence is prosecuted summarily, or imprisonment for a term not exceeding four years if the offence is prosecuted upon indictment.

NOTE 2.—A statutory declaration under the *Statutory Declarations Act* 1959 may be made only before a Magistrate, a Justice of the Peace, a Commissioner for Affidavits, a Commissioner for Declarations, a Notary Public, a person before whom a statutory declaration may be made under the law of the State in which the declaration is made, or an Australian Consular Officer or an Australian Diplomatic Officer.

10928/63....

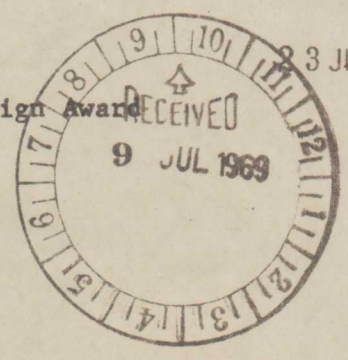
By Authority: A. J ARTHUR, C'wealth Govt. Printer, Canberra.

HEADQUARTERS
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM
APO San Francisco 96222

MACAG-PD

3 JUN 1969

SUBJECT: Authorization for Individual Foreign Award



CW2 Lester N. Rootes, 25761
Thua Thien Province, I CTZ
Advisory Team 3
APO 96258

1. Under the provisions of AR 672-5-1, you are hereby authorized to accept and wear the Fourragere color of Military Merit which was presented to you by the Government of Vietnam.

2. This letter constitutes authorization to have the award entered on your personnel records. A copy of this letter has been forwarded to The Adjutant General, Department of the Army, and a copy has been

[x] a. Placed in your field personnel file.

[ ] b. Inclosed for inclusion in your field personnel file.

3. The following award elements are inclosed:

[ ] a. Official Decree or Order.

[ ] b. English Translation.

[x] c. Certificate.

[ ] d. Medal.

[ ] e. Other:

4. Only the award elements indicated in paragraph 3, above, were provided to this headquarters. If you desire any additional award elements, you must obtain them from a civilian source.

FOR THE COMMANDER:

1 Incl
as

R. O. WINTERS
CPT, USA
Asst AG

MACAG FORM LETTER 20
13 May 68

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMY OF REPUBLIC OF VIETNAM
1ST INF DIVISION
3RD INF REGIMENT

LETTER OF RECOMMENDATION

CITATION - DIVISION LEVEL

Name & Initials : MAXWELL KELLY

Rank : Warrant Officer

Army Number : 13013

Employment : Advisor 2/3 Bn

Unit : 2/3 Battalion

Branch of Service : AATTV

Nationality : Australian

Warrant Officer Maxwell Kelly proved himself an outstanding officer devoted to his duty.

On operation LAM-SON 265 (second phase) taking place from 01 Dec 68 through 28 Feb 69 in the mountainous area of Nam-Hoa THUA THIEN,

On 13th Jan, 69 when the unit contacted the aggressive communists, WO Maxwell Kelly bravely and calmly coordinated with the unit and requested for air and mortar support which enabled 2/3 Bn to defeat the enemy forces. As a result of this,

21 enemy were killed on the spot
33 weapons of various types, composing of 5 crew served weapons, 23 individual weapons and a large quantity of ammunitions, and military equipments were captured.

It is recommended that a "Gallantry Medal" at Division level be presented to WO2 Maxwell Kelly for award and encourage.

APO 4.735 dated 5 May 1969
Colonel PHAN-BA-HOA
Commander
3rd Infantry Regiment.

(Signed & Sealed)

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG-HÒA
SƯ-ĐOÀN I BỘ-BINH
TRUNG ĐOÀN 3 BỘ-BINH

BẢN ĐỀ-NGHỊ

TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC : "SƯ-ĐOÀN"

xoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxox

Họ và tên	MAXWELL KELLY
Cấp bậc	WO2 (Chuẩn-Úy)
Số quân	13023
Chức vụ	Cố-Vấn TĐ 2/3
Đơn vị	Tiểu(Đoàn 2/3
Binh chủng	ĐATTV
Quốc-tịch	Úc-Đại-Lợi
Thương tích chiến tranh	Ø
Những tuyên dương công trạng đã có	Ø.
Đương sự đã được ân thưởng Bảo Quốc hay QCBT ?	Ø

LÝ DO ĐỀ-NGHỊ :

Chuẩn-Úy MAXWELL KELLY tỏ ra là một Sĩ-Quan xuất-sắc, tận tụy với chức-vụ giao phó.

Đặc-biệt trong cuộc HQ/LS 365 (Giai-Đoạn 3) khai diễn từ ngày 01.12.68 đến 28.2.69 tại vùng núi Nam-Hòa Thừa-Thiên.

Trong ngày 23.01.69 đơn-vị chạm súng với CSBV, Sĩ-Quan đương sự đã gan dạ và bình tĩnh phối-hợp với đơn-vị, gọi phi pháo yểm-trợ rất chính xác giúp quân sĩ Tiểu-Đoàn 2/3 thu đạt chiến thắng với :

-21 tên CSBV chết tại chỗ.
(-33 vũ khí đủ loại trong đó có
5 cộng đồng và
28 cá nhân cùng nhiều quân trang, quân dụng và đạn dược.

Kính đề-nghị ân-thưởng Anh-Dũng Bội-Tinh cấp Sư-Đoàn để khích lệ./-

K.B.C.4.735, ngày 05 tháng 03 năm 1969
Đại-Tá PHAN-BÁ-HÒA
Trung-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 3 Bộ-Binh

TRUNG ĐOÀN 3 BỘ BINH

xoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxox

Ý-KIẾN CỦA : (Theo hệ thống quân giai)

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

I CTZ

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with SILVER STAR

Name: ROBERT M. KING

Rank: WARRANT OFFICER

No: 29822

*Posting: Assistant Advisor

*Unit: AATTV

*Nationality: Australian

*Corps:

*Tour of Duty:
*From: To:

*Date RTA:

Previous VN Awards:

REASONS FOR PROPOSAL

An excellent Advisor who has worked energetically in his mission and whose generosity and experience have been proven in combat.

During Operation LAM SON 204, which began on 1 Apr 68, this battalion contacted the enemy at TRIEU-PHONG in QUANG TRI Province (YD 377574). Warrant Officer King not only co-operated ably with the battalion commander in his plans to surround the enemy but also valiantly assulted the objective causing heavy losses to the enemy, thus winning a brilliant victory for the unit.

Recommended by: Capt LE-HUAN
CO 4/1 Bn
APO 3692 1 May 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by: Cond 1 Inf Regt: "Passed on with my recommendations"

Lt Col VO-HUU-HANH
Cond 1 Inf Regt
APO 4447 4 May 68

COG 1 Inf Div: "Deserving of the award"

Brig NGO-QUANG-THUONG
COC 1 Inf Div/11DTZ
APO 4895, 17 May 68

GOC I CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
APO 4109, 12 June 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. COHN
Interpreter HQ AFV

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

I CTZ
51 Inf Regt
1 Bn

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the ARMED FORCES MEDAL OF HONOUR 2nd Class

Name; WILLIAM KENNEALLY

Rank: Warrant Officer

No: 13571

*Posting: Advisor

*Unit:

*Nationality: Australian

*Corps:

*Tour of Duty:
*From: 31 Aug To: 17 Aug 68

*Date RTA: 17 Aug 68

Previous VN Awards:

*Delete whichever are not applicable.

REASONS FOR PROPOSAL

Warrant Officer KENNEALLY was posted to the Advisory Team with the 1st Battalion, 51st Infantry Regiment.

During his tour with that Battalion he energetically carried out every task that was set before him and participated in all operations planned by the QUANG-NAM Sector HQ and the 51st Infantry Regt and carried out in the Sector's TAOR and also by his participation he won much glory for his unit.

Due to his resourcefulness, he arranged good, accurate, artillery and air support which caused heavy losses to the enemy in manpower and weapons. Whilst in a combat zone he arranged "dustoff" aircraft for the injured and wounded. He also arranged many necessary stores for the unit, strengthened the unit defences and aided greatly in the Rural Redevelopment programme.

He liaised with the US Marines in arranging equipment to repair schoolrooms for the children.

By his actions Warrant Officer KENNEALLY helped to ~~Recommended by:~~ foster close relations between Australia and Vietnam and by his exemplary conduct he won the respect and admiration of both officers and men of the 1/51 battalion as well as the local villagers. This situation resulted in and increased interest and enthusiasm directed towards the Rural Redevelopment Program and final victory over the communists.

His actions have proved that Warrant Officer KENNEALLY is very deserving of the award of The above Decoration

Recommended by: Capt HOANG-NGOC-THANH
CO 1/51 Bn
KBC4376 5 Jul 68

Comments by:

Comd 51 Inf Regt:

"Deserving"

Lt Col THUONG-TAN-THUC
Comd 51 Inf Regt
KBC 4284, 12 Jul 68

GOC I CTZ:

"Deserving"
Lt Gen GOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 3 Aug 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. Coen
Interpreter HQ AFV

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES

1 Inf Div
S1 HQ 2 INF REGT

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the

GALLANTRY CROSS with BRONZE STAR

Name;
LESLIE A. KAPP

Rank:
WO2

No:
29945

*Posting:
Assistant Advisor

*Unit:
2/2 Bn

*Nationality:
Australian

*Corps:
Infantry

*Tour of Duty:
*From: XXXXXXXXXX To:
XXXXXXXXXXXX

*Date RTA:
XXXXXXX

Previous VN Awards:
XXXXXXXXXXXXXXX

REASONS FOR PROPOSAL

Rich in combat experience and with a strong sense of duty, WO2 KAPP is an excellent advisor who always actively carries out his mission.

This was especially so during Operation LAM-SON 227 (25-30 May 68) which was carried out in an area to the NORTH of DONG HA. The Battalion had met with fierce resistance from the enemy and was forced to withdraw from the line of advance. This Advisor remained with the Battalion Command Post advising the Battalion Commander on his tactics. The Battalions troops were manoeuvred so that when the artillery and air strikes lifted they attacked from three sides. The enemy's resistance was smashed, his ranks broke and he dispersed leaving behind many dead as well as many weapons.

Recommended by:
Lt Col VU-VAN-GIAI
Comd 2 Inf Regt
KBC 4379, 2 Jul 68

*Delete whichever are not applicable.

Comments by:

GOC 1 Inf Div/11 DTZ: "Deserving of the Award"

Maj Gen NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTZ
KBC 4895 29 Jul 68

GOC I CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 19 Aug 68.

Translation by:

216919 Cpl P.L. Coen
Interpreter HQ AFV

SECRET

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
I CORPS
51 INF REGT
1st BN

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the GALLANTRY CROSS with SILVER STAR

Name: William KENNEALLY

Rank: WO2

No: 13511

Posting: 1/51 Bn Advisory Team

Unit: 1/51 Bn

Nationality: Australian

REASONS FOR PROPOSAL

This Officer of the 1/51 Battalion Advisory Team worked energetically and actively in every operational task and strengthened the Australian - Vietnamese spirit of co-operation by assisting the unit to accomplish its tasks, fighting communism and rural pacification.

During Operations HUNG QUANG 1/68A, 1/61 and 1/62, between 22 August 1968 and 26 August 68 in the GIANG DONG area of HOA VANG District QUANG NAM Province, this Officer called down effective air and artillery support and organised rapid medical evacuation for the wounded. His actions helped the 1/51 Battalion defeat two Viet-Cong Battalions, the R20 and V25. The results of this easy Victory were 153 enemy killed in action, including one enemy battalion commander, and nine (9) crew served weapons and 34 individual weapons captured.

As well, this officer also organised much material to strengthen the unit's defences, which raised the troops morale and strengthened Australian - Vietnamese co-operation in the fight against communism.

In view of his performances mentioned above, it is requested that the Gallantry Cross with Silver Star be awarded.

Recommended by: Capt HOANG-NGOC-THANH
CO 1/51 Bn
K.B.C 4378, 3 Aug 68

Comments by: Comd 51 Inf Bn: "Deserving"
Lt Col THUONG-TAN-THUC
Comd 51 Inf Bn
KBC 4284, 11 Sep 68.

GOC I CTZ: "Deserving"
Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 2 Dec 68

Translation by: 216919 Cpl P.L. COEN
Interpreter HQ AFV

SECRET

SECRET

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Armed Forces Medal of Honour 1st Class.

Name: Franz M. KUDNIG

Rank: Capt

No: 213144

Posting: Chief Advisor 2/6 Bn

Unit: 2/6 Bn Advisory Team

Nationality: Australian

Tour of Duty:-
From: 25 Jun 68 To: 24 Nov 68

Date RTA: 24 Nov 68

Previous VN Awards: Nil

REASONS FOR PROPOSAL

- This courageous young officer has a wealth of command and combat experience.

- In his duties as Chief advisor to the 2/6 Battalion, Captain KUDNIG always showed his willingness to collaborate closely with and provide capable support to the 2/6 Battalion Commander to achieve a harmony in every task. Apart from that, this Officer always followed operations closely, co-ordinating in planning troop manoeuvres, while at the same time calling down accurate and timely air and artillery support, thus gaining many noteworthy results and glorious victories for the Battalion.

Recommended by: Lt Col NGUYEN-VAN-THANH
Comd 6 Inf Regt
KBC 4300, 30 Oct 68

Comments by: GOC 2 Inf Div/12 DTA: "Deserving"

Brig NGUYEN-VAN-TOAN
GOC2 Inf Div/12 DTA
KBC 4.277, 8 Nov 68

GOC 1 CTZ: "Deserving"

Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC 1 CTZ
KBC 4.109,2 Dec 68

Translation by. 216919 Cpl D.L. Coen
Interpreter HQ AFV

SECRET

SECRET

REPUBLIC OF VIETNAM
ARMED FORCES
1 INF DIV
3 INF REGT

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of the Gallantry Cross with Silver Star.

Name: Maxwell KELLY

Rank: WO2

NO,: 13013

Posting: Assistant Advisor

Unit: 2/3 Bn

Nationality: Australian

Corps: R Aust Inf

REASONS FOR PROPOSAL

This Warrant Officer advisor has a wealth of combat experience.

This was especially so during Operation LAM SON 225 which began on 18 May 68 and continued through to 12 September 68; when this advisor liaised closely with the Battalion Commanding Officer during a firefight with the enemy, and called down air support for the friendly troops which resulted in 127 VC killed in action, and 5 x 69 mm mortars, 36 x SKS rifles, 26 x AK47 assault rifles together with a large quantity of ammunition and equipment were captured.

It is respectfully proposed that the Gallantry Cross with Silver Star be awarded.

Recommended by; Col PHAN-BA-HOA
Comd 3 Inf Regt
KBC 4.735, 6 Oct 68.

Comments by: GOC 1 Inf Div/11DTA : "Very deserving of the award".
Maj General NGO-QUANG-TRUONG
GOC 1 Inf Div/11 DTA.
KBC 4895, 11 Nov 68.

GOC I CTZ : "Deserving".
Lt Gen HOANG-XUAN-LAM
GOC I CTZ
KBC 4109, 2 Dec 68.

Translation by: 216919 Cpl P.L. COHN
Interpreter HQ AFV

SECRET

SECRET

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
SƯ-ĐOÀN I BỘ-BINH
TRUNG-ĐOÀN 3 BỘ-BINH

BẢN ĐỀ NGHỊ

TUYÊN DƯƠNG CÔNG-TRẠNG TRƯỚC: "SƯ-ĐOÀN"
(Đặc cách)

xoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxoxo

Họ và tên	KELLY MAXWELL
Cấp bậc	WO2 (Chuẩn-Úy)
Số quân	13013
Binh chủng	INF (Bộ-Binh)
Đơn vị	Tiểu-Đoàn 2/3
Quốc-Tịch	Úc-Đại-Lợi
Chức-vụ	Cố vấn phó Tiểu-Đoàn

THƯƠNG TÍCH CHIẾN TRANH

Ø

NHỮNG TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG ĐÃ CÓ

Ø

ĐÃ ĐƯỢC ÂN THƯỞNG BQHC HAY QCBT ?

Ø

LÝ DO ĐỀ-NGHỊ :

Sĩ-Quan Cố-Vấn nhiều kinh-nghiệm chiến trường Đặc biệt cuộc HQ/LAM-SƠN 225 khai diễn ngày 18.5 đến ngày 12/9/68 Sĩ-Quan đương sự đã liên lạc mật thiết cùng Đơn-Vị-Trưởng trong lúc chạm súng với VC, để xin Phi cơ yểm-trợ cho các đại-đội bạn Kết-quả :

<u>Giết</u> : - 127 VC chết tại chỗ.
<u>V.Khí</u> : - 05 súng cối 60 ly
- 36 CKC
- 26 AK/47

cùng nhiều đạn dược và quân trang, quân dụng.

Kính đề-nghị ân thưởng ADBT cấp SƯ-ĐOÀN để tưởng thưởng ./-

KBC. 4.735, ngày 6 tháng 10 năm 1968
Đại-Tá PHAN-BÁ-HOÀ
Trung-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 3 Bộ-Binh

(Hệ thống quân giai)

Ý KIẾN CỦA THIẾU-TƯỚNG TƯ-LỆNH SƯ-ĐOÀN 1/BB/KXICT

Rất xứng đáng được ân thưởng

Kbc- 48.95 ngày II tháng 11 năm 1968
Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-lệnh Sư-đoàn 1/BB
Kiêm Tư-lệnh Khu 11 Chiến-Thuật.

[redacted]

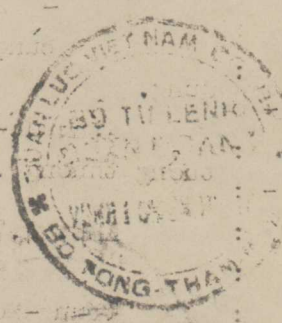
Chụ KELLY MAXWELL
Lao bạc

SECRET

Ý KIẾN CỦA TRUNG-TƯỚNG TƯ-LỆNH QUÂN-ĐOÀN I KIÊM TƯ-LỆNH/VICT.

Xứng Đáng

K.B.C.4.109, ngày 02 tháng 12 năm 1968.
Trung-Tướng HOÀNG-XUÂN-LÃM
Tư-Lệnh Quân-Đoàn I
Kiêm Tư-Lệnh Vùng I Chiến-Thuật.



SECRET

SECRET

Republic of Vietnam
JGS HQ
Armed Forces of Vietnam

AWARD PROPOSAL

Request for the presentation of Gallantry Cross with Silver Star.

Name: Colin F Kioskie

Rank: WO

Nationality: Australian

DOB: 12.6.37

Regt No: 13973

Posting: 2/51st Inf Regt Advisor

Period of Service:

13 years

REASONS FOR PROPOSAL

This first class officer, rich in fighting experience, has always shown his responsibility and courage. Such was the case during Operation Hung Quang 12/4 aimed at dispersing the enemy in Vinh Dien, Quong Nam province. This operation lasted from 0300 hrs 17/11/68 to 1800 hrs 18/11/68. At 0930 hrs on 17/11/68, this officerswas an assistant advisor working in close co-operation with the Ranger Bn during their advance and seizure under enemy fire of 2 flights of stairs. This aspirant officer shot 2 NVA soldiers and gave effective supporting fire for the Vietnamese soldiers.

Because of the above service and courage, Asp Offr Kioskie richly deserves to be rewarded with the Gallantry Cross with Silver Star.

Major Nguyen Van Vong
CO 2/51 Inf Bn
30-11-68 KBC 40.02

Comments by: Comd 51 Inf Regt: "Very deserving"
Lt Col Truong Tan Thuc
Comd 51 Inf Regt
KBC 4,640

Comments by: Comd 1 CTZ: "Deserving"
Lt Gen Hoang Xuan Lam
Comd 1 CTZ/1 Corps
KBC 4,109

Translation by: 17694 Sgt R.G. Luhrs
Interpreter GS(Int) HQ AFV.

SECRET

Item control
Australian War Memorial
008748603

AUSTRALIAN WAR MEMORIAL
ACCESS STATUS
OPEN

AWM 1 0 3